

41 DS 531
D 642 +

ĐỜI

Bản nhân
**Thương
viện**

ĐỜI

41

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1

CHỦ ĐỀ : BẦU CỬ BÀN PHẦN THƯỢNG VIỆN

- TÂY SẮT TÂY SÌ CỦA LIÊN DANH THƯỢNG VIỆN của trần tử
- BẦU CỬ : MỘT TRÒ CHƠI THẺ THẨM của đời • ĐỜI PHÒNG VẤN CÁC LIÊN DANH ỪNG CỬ THƯỢNG VIỆN của thạch thảo.

2

CHÍNH TRỊ

- THỜI CƠ MỚI của hoàng vãng đức • TÍNH SỐ ĐỜI của bút thép •
- TRĂM THĂM NGÀN THƯƠNG CỦA NGƯỜI VIỆT TRÊN ĐẤT MIỀN của võ hà anh • HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU của văn bình • NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TẠI HÀ NỘI HÔM NAY của kim nhat • TIỀN TRI VỀ VIỆT NAM của lê chi đức

3

VĂN NGHỆ

- BÊN GIÒNG NƯỚC BIẾC truyện dài của cung tích biên.
- BƯỚC VƯỢT NGỤC của Henri Charrière — phan huỳnh chiêm dịch
- RUỒI XANH truyện dài của nguyên thủy long.

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHỦ • ĐỜI LÀ THỂ TRẠNG THƠ • NGƯỢC ĐỜI • ĐỜI GỖ GHỀ.

ĐỜI • NĂM THỨ NHẤT • SỐ 41 • TUẦN LỄ TỪ 16-7-1970 ĐẾN 23-7-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Bài gửi báo đời miễn gửi cho báo khác và ngược lại. Nhờ báo không trả lại bản thảo



Bầu cử : Một trò chơi mê đắm

Tin các báo cho biết nhiều liên danh Thượng viện đã buộc các ứng cử viên phải đóng tới 10 triệu đồng để góp phần vào công cuộc vận động, và các ứng cử viên đều thi nhau đóng tiền, có người đóng tới 20 triệu. Nếu, chẳng may, các ứng cử viên này đắc cử, thì tổng số tiền họ được lĩnh trong suốt nhiệm kỳ làm nghị sĩ cũng vẫn chưa bù được số tiền họ bỏ ra. Nhưng họ là những người kinh doanh nhìn xa, nghĩ rộng, họ cho rằng đây là một vụ đấu thầu lớn, buôn dân bán nước đại qui mô, dù có tốn kém cũng chả sao, chỉ cần trúng một « áp phe » là họ gỡ được hết...

Đi qua tên tuổi những liên danh ứng cử, nhận thấy hầu hết là những bộ mặt cũ, nhẵn thín, những chính khách tứ thời ăn có, những trọc phú đầu cơ thời cuộc.

Hiện tượng này không làm cho chúng ta thất vọng. Trái lại chúng ta nên lạc quan, xua cho bọn đầu cơ thời cuộc ra ứng cử thật đông đảo, để họ múa may quay cuồng, và họ càng múa may quay cuồng, họ càng lộ chân tướng, lộ nguyên hình thì quần chúng càng hiểu họ thêm, càng chán ghét, ghê tởm họ, và chỉ khi đó, những người còn thiện chí mới có cơ hội xuất đầu lộ diện, mới có cơ hội được quần tin nhiệm.

Chúng ta lạc quan tin tưởng, vì dù sao, bọn múa may quay cuồng này chỉ là thiểu số, một thiểu số có thể đếm được. Đa số thầm lặng chính là đa số những người còn lương tri, còn tâm hồn.

Chúng ta không nên tầy chay bầu cử, nhưng chúng ta nên tìm những ứng cử viên nào bản thủ nhất, đê tiện nhất, nham nhở nhất, mà bầu cho họ. Có như vậy, đất nước này mới sớm phục hưng.

ĐỜI

ĐÓN COI SỐ TỚI

CHỦ ĐỀ : **Hòa bình tức khắc**
(Peace now)

L.S Lê trọng Quát :

—Tôi xin thành thật cảm ơn anh đã có nhã ý phỏng vấn tôi về liên danh ứng cử Thượng nghị viện mà tôi là một thành phần nhưng tôi rất tiếc vì chưa đến khi tranh cử nên chưa được phép trả lời cho liên danh của chúng tôi về những vấn đề của liên danh.

ĐỜI : Vâng. Trong trường hợp ấy, xin Luật sư cho biết ý kiến riêng của một độc giả báo Đời về những diễn biến có thể xảy ra trong cuộc bầu cử Thượng nghị viện sắp tới. Và trước hết, ít nhất Luật sư cũng cho biết đã đứng với ai trong cuộc chạy đua vào hội trường Diên Hồng?

L.S. QUÁT : Xin cho tôi khôi nêu tên các «bạn» cùng liên danh để chờ đợi đến lúc niêm yết. Tuy nhiên, điều có thể biết được là tôi đã đứng chung với những anh em bạn cũ và mới thuộc nhiều thành phần chính trị và xã hội khác nhau, dưới dấu hiệu của sự đoàn kết chân thật và rộng rãi.

ĐỜI : Luật sư dự đoán có bao nhiêu liên danh sẽ ra tranh cử kỳ này ? Những lý do của sự dự đoán ấy ?

LS QUÁT : Độ chừng 15 đến 20 liên danh là cùng. Vì cuộc bầu cử kỳ này khác nhiều với cuộc bầu cử năm 1967 :

—Chỉ có 3 liên danh được đặc cử thay vì 6 liên danh.

—Các phi tồn vận động cũng leo thang theo thời buổi kiêu hãnh.

—Đa số quần chúng đã được tổ chức trong các cộng đồng tôn giáo và chánh trị.

—Sự liên kết trong các liên danh giữa nhiều đoàn thể để gia tăng lý vọng thắng lợi.

Nói tóm lại, phải có nhiều phương tiện và nhiều hậu thuẫn quần chúng mới có hy vọng chứ không thể cầu may như kỳ bầu cử 1967. Do đó số liên danh ứng cử phải ít hơn kỳ trước nhiều.

ĐỜI : Theo dự đoán của Luật sư, cử tri sẽ lựa chọn những thành phần nào để dồn phiếu của họ trong kỳ bầu cử này ?

LS QUÁT : Tôi tưởng phải phân biệt 2 trường hợp :

—Các cử tri có liên hệ đến các cộng đồng sắc dân tôn giáo và

ĐỜI
phỏng-vấn

CÁC LIÊN DANH ỨNG CỬ THƯỢNG VIỆN :

Lê trọng Quát, Nguyễn ngọc Huy, Nguyễn duy Tài, Vũ hồng Khanh
Phạm việt Tuyền, Trần văn Đôn, Tôn thất Đình, Nguyễn văn Huyền

□ LÊ THẠCH THẢO

LIS : Số báo này, ĐỜI giới thiệu một số liên danh ứng cử Thượng Viện. Nói chung, hầu hết các liên danh cho đến chiều nay (10-7) vẫn chưa lập xong, hay vẫn chưa dứt khoát về thành phần. Do đó, có thể một vài vị được giới thiệu trong bài này vào giờ chót sẽ không nộp đơn. Thứ tự các liên danh trong bài này là thứ tự của cuộc phỏng vấn. Cuối sau, chúng tôi sẽ tiếp tục giới thiệu các liên danh ứng cử còn lại, và sẽ lập một bảng sắp loại các liên danh để tổng kết cho loạt bài phỏng vấn này.

chính trị có tổ chức hẳn hoi sẽ dồn phiếu cho những người thay mặt trực tiếp hoặc gián tiếp cho các cộng đồng ấy ! Đối với tổng số cử tri, tỷ lệ các cử tri loại này có thể chiếm đến khoảng 50 đến 55%.

—Các cử tri độc lập chiếm tỷ lệ còn lại, xấp xỉ phân nửa, tổng số cử tri. Đa số trong các cử tri độc lập sẽ dồn phiếu cho những ứng cử viên độc lập, có khuynh hướng tiến bộ và đã chứng tỏ có tư cách và khả năng phục vụ quốc gia. Các ứng cử viên tiêu biểu cho các cộng đồng nổi trên cũng sẽ chia được một phần phiếu của cử tri độc lập nếu các ứng cử viên này có giá trị cá nhân xuất sắc.

ĐỜI : Luật sư nghĩ thế nào về các Nghị sĩ 3 năm nay ra ứng cử lại ? Họ có phải là những gánh nặng cho các liên danh ứng cử hay không ?

LS QUÁT : Dân chúng đã hiểu biết rõ rệt những gì lợi ích mà các Nghị sĩ 3 năm này đã làm được hoặc không làm được cho dân chúng để quyết định lá phiếu của họ. Vì nghị trường không phải là một diễn đàn để tuyên bố suông dù hay ho hay chỉ làm như ếch ngồi đáy giếng mà Thượng nghị viện là một cơ cấu

quan trọng của quốc gia và ở nơi đó, nếu có đủ tâm huyết và khả năng, NS có thể thực hiện được nhiều công việc hữu ích cho dân chúng trên tầm mức cả quốc gia.

ĐỜI : Sau khi từ chức Thứ trưởng Thông tin, Luật sư có những cảm nghĩ nào về chánh phủ hiện hữu ?

LS QUÁT : Tôi đã ở trong chính phủ này hơn 6 tháng nghĩa là tôi phải san sẻ một phần trách nhiệm trong thời gian phục vụ dù là một phần trách nhiệm khiêm tốn.

Tình trạng của đất nước không phải do một chánh phủ tạo thành mà nó là kết tinh của nhiều hoàn cảnh cấu tạo bởi nhiều thời gian. Đó là một sự thật mà chúng phải khách quan nhìn nhận. Và một sự thật nữa là không thể trong một sớm một chiều mà thực hiện được những việc lớn.

Vấn đề đặt ra là phải hội đủ tinh thần trách nhiệm, lòng dũng cảm và tài năng mới mong phục vụ được hữu hiệu cho xứ sở trong giai đoạn khó khăn này, đặc biệt là phục vụ trong cương vị nhân viên chính phủ.

ĐỜI : Là một người trẻ đã từng hoạt động trong Lập Pháp và Hành

pháp cũng như trong chánh đảng, L.S nghĩ gì về vấn đề hòa bình ?

LS QUÁT : Trong tình cảnh một người Việt Nam yêu mến quê hương cũng như tất cả mọi người khác, tôi khát khao và mơ ước hòa bình. Tôi tin rằng mọi người Việt Nam kể cả những đồng bào chất phác ở miền Bắc đều ôm ấp giấc mơ hòa bình. Nó không phải là giấc mơ riêng của một cá nhân hay một tập thể nào. Nhưng vấn đề chính yếu là một nền hòa bình như thế nào và làm sao để đem lại hòa bình cho quê hương.

Từ lâu tôi vẫn chủ trương rằng «chúng ta»... ta phải trả mọi giá để tìm kiếm hòa bình nhưng nhất định chúng ta không chấp nhận một thứ hòa bình với bất cứ giá nào », Vì thứ hòa bình này chỉ là một cạm bẫy, một thứ thuốc mê làm cho ta lịm người mà chờ chết không biết lúc nào.

Cũng như nhiều gia đình Việt Nam khác, gia đình tôi đã có nhiều người ruột thịt chiến đấu và chết ở bên kia lẫn mức cách đây 20 năm và ở bên này trong những tháng gần đây. Trong cảnh ngộ bi thương

ấy, làm sao chúng ta không mơ ước hòa bình và hơn nữa làm sao chúng ta không tranh thủ cho được và cho sớm một nền hòa bình xứng đáng với những hy sinh tốt cùng của bao nhiêu người đã ngã gục.

ĐÔI: Xin LS cho biết bao giờ chúng tôi có thể tìm hiểu rõ ràng về liên danh có Luật sư tham dự?

LS QUẤT: Xin hẹn anh đến ngày bắt đầu chính thức tranh cử.

Ô. Nguyễn ngọc Huy, Thụ ủy liên danh «Cấp Tiến»

ĐÔI: Ông có thể trình bày những tiêu chuẩn chính khi thành lập liên danh?

Ô. N.N. HUY: Liên danh chúng tôi là liên danh chánh thức của Phong Trào Quốc Gia Cấp Tiến. Phong trào chúng tôi có một chương trình hoạt động chung. Liên danh chúng tôi tập hợp anh em các vùng, đa số là thế hệ trẻ, gồm 3 quân nhân 2 dân biểu... liên danh Cấp tiến có đặc điểm là đoàn kết chặt chẽ sau khi đặc cử.

ĐÔI: Ngoài hệ thống của Phong trào Cấp tiến, theo ý ông, những thành phần nào sẽ ủng hộ liên danh?

Ô. N.N. HUY: Kỳ bầu cử H.Đ. Tỉnh, Đô Thị vừa qua Phong trào chúng tôi có 60 anh em chính thức đặc cử, không kể 10 cảm tình viên cũng đã được cử tri tín nhiệm. Như vậy, tính ra Phong trào chúng tôi chiếm khoảng từ 13 đến 14% tổng số ghế nghị viên trên toàn quốc. Ngoài ra, tại nhiều nơi vẫn chưa thông báo về trung ương kết quả. Chúng tôi hy vọng liên danh ứng cử Thượng viện của chúng tôi sẽ được sự ủng hộ khả quan, nhờ vào bộ máy toàn quốc vận động và uy tín nữa. Mỗi thành phần trong liên danh đều có môi trường hoạt động riêng nên sẽ lôi kéo sự ủng hộ của nhiều giới.

ĐÔI: Khi quyết định ra tranh cử, ông có dự trù phí tổn vận động là bao nhiêu không?

Ô. N.N. HUY: Phương tiện tài chánh của chúng tôi rất ít. Mỗi anh em trong liên danh đóng góp vài trăm ngàn là tiền đi vay mượn để có thể trang trải được.

ĐÔI: Trong cuộc tranh cử, ông sẽ đưa ra chủ trương chính trị như thế nào?

Ô. N.N. HUY: Chủ trương của chúng tôi đã trình bày trên tờ Cấp

Tiến là củng cố nền pháp trị Việt Nam. Hệ thống pháp luật của nước ta phức tạp, cái nọ chọi cái kia. Quốc hội phải xây dựng một hệ thống pháp luật dễ dàng hơn để có thể bảo vệ hữu hiệu các công dân. Chúng tôi cũng chủ trương tranh đấu cho một nền hòa bình công chính để bảo đảm tự do cho miền Nam. Trong «équipe» chúng tôi có nhiều luật gia, và trọng tâm của chúng tôi vẫn là xây dựng một hệ thống pháp lý mới.

ĐÔI: Trong nhiệm kỳ Thượng Viện 6 năm sắp tới, hiển nhiên là vấn đề hòa bình sẽ được giải quyết, theo ý ông, đâu là phương thức hòa bình hợp lý?

Ô. N.N. HUY: Trước đây, chúng tôi đã nói rằng đồng minh có đưa ra một số đề nghị căn bản. Nhưng tiếc rằng những đòi hỏi tiên quyết của Việt Cộng lại hoàn toàn trái ngược. Cho đến nay, Hoa kỳ đã thỏa mãn những đòi hỏi của phe bên kia về hình thức, như việc mời đây T.T. Nixon cử một nhân vật chủ hòa thuộc Đảng Dân Chủ làm trưởng phái đoàn HK tại hòa đàm Balé. Còn về nội dung, vấn đề chính là phe CS có thiện chí hay không, Nhưng chúng tôi e ngại là Trung Cộng sẽ không chịu cho BV chấp nhận một giải pháp cho VN. Theo ý chúng tôi, cả hai phe phải duy trì hòa đàm Ba Lê để khi nào hai bên chịu nói chuyện nghiêm chỉnh là đã có sẵn. Còn về phần chúng tôi sẽ trở sang Ba Lê khi nào VC có thiện chí và chịu nói chuyện nghiêm chỉnh.

BS. Nguyễn Duy Tài, đại diện liên danh «P.G. Ấn Quang»

(Mở đầu)

BS. TÀI: Tôi rất khổ sở. Cho đến bây giờ (19 giờ ngày 10-7-70, lúc thực hiện cuộc phỏng vấn này), liên danh vẫn chưa lập xong dứt khoát. Mới đầu, chúng tôi dự định mời Ô. Phan Bá Cầm làm thụ ủy liên danh, nhưng sau ông Cầm bị đau nặng nên vai trò này do GS. Vũ văn Mẫu đảm nhận.

ĐÔI: Bác sĩ có thể cho biết tiêu chuẩn thành lập liên danh?

BS. TÀI: Liên danh chúng tôi gồm một số anh em Phật tử có thành tích tranh đấu cách mạng. Chúng tôi chỉ mong có người trong sạch, có khả năng, và thực sự có thành tích

tranh đấu, hoạt động ích nước lợi dân.

ĐÔI: ...Còn về thành phần liên danh?

BS. TÀI: Các vị có thể nói chắc là GS. Vũ văn Mẫu làm thụ ủy liên danh, GS. Trần Quang Thuận, BS. Tôn thất Niệm, cụ Phan đình Ái và tôi — BS. Nguyễn duy Tài — Còn một số chưa nhất định.

ĐÔI: Liên danh của bác sĩ đã chọn lựa tên và dấu hiệu nào chưa?

BS. TÀI: Tên của liên danh có thể là «Quốc gia Dân tộc» tôi mong muốn như vậy nhưng chưa có sự biểu quyết để có quyết định chung. Tên đó chính là đường lối của chúng tôi. Dấu hiệu có thể là «Hoa Sen»

ĐÔI: Theo ý Bác sĩ, liên danh sẽ được sự ủng hộ của các thành phần nào?

BS. TÀI: Ngoài giới Phật tử, chúng tôi nghĩ rằng liên danh chúng tôi sẽ được sự ủng hộ của giáo chức, thanh niên, trí thức, lao động.

ĐÔI: Lấy dấu hiệu là Hoa Sen và qua danh tánh các vị trong liên danh, phải chăng đây là liên danh «chánh thức» của Khố Phật giáo Ấn Quang?

BS. TÀI: Liên danh chúng tôi còn đang trong vòng thành lập. Khi nào đã lập xong, chúng tôi mới trình các thầy.

ĐÔI: Còn về dự phí vận động, Bác sĩ tiên liệu như thế nào?

BS. TÀI: Liên danh chúng tôi còn nghèo lắm. (cười) Ông có ai có tiền không?

Liên danh «Việt Nam Quốc Dân Đảng»

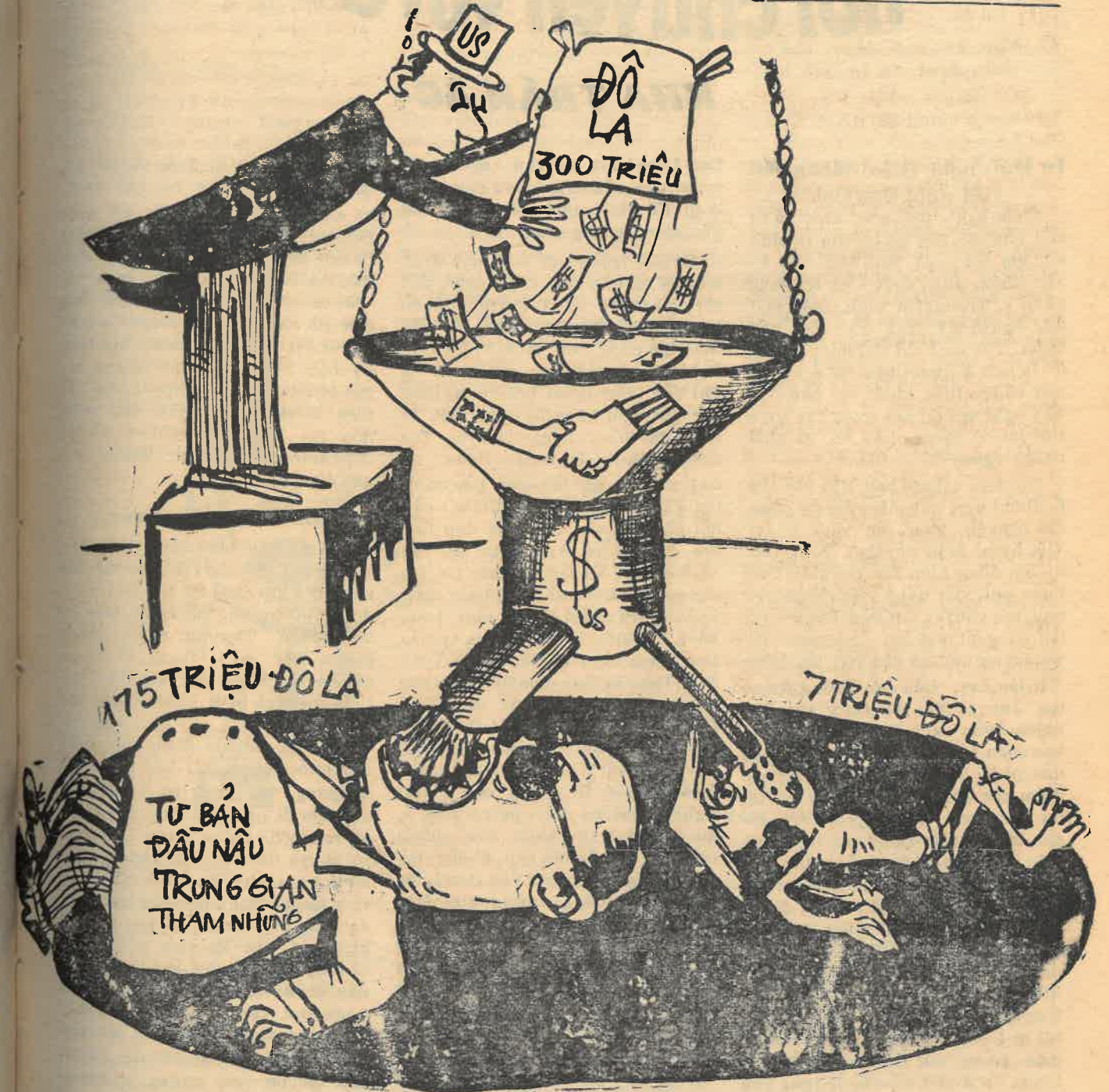
Chiều 10-7, chúng tôi có liên lạc bằng điện thoại với cụ Vũ Hồng Khanh đề hỏi thăm về liên danh của đảng này trong bầu cử TV sắp tới. Người nhắc máy trả lời chúng tôi là Ô. Nguyễn văn Hải cho biết: «Cụ Vũ hiện công tác ở miền Trung». Ô. Hải đã cho biết là đang của ông sẽ thành lập một liên danh và sẵn sàng trả lời các câu hỏi của chúng tôi như sau:

ĐÔI: Ông có thể cho biết những tiêu chuẩn thành lập liên danh?

Ô. N.V. HẢI: Liên danh chúng tôi gồm toàn những người trẻ. Chúng tôi thiết nghĩ là trong hiện tình đất nước cần những người trẻ,

(Xem tiếp trang 47)

ĐÙA DZAI : LỜI VÀNG của NGỌC ở Ô-ten Kinh Tế — Giáo Dục





KHA TRẦN ÁC

Từ Hội nghị Diên Hồng đến Hội nghị Đầu Gối

Chắc bạn đọc còn nhớ số ra mắt của báo Đời có cái bìa in hình anh em tòa soạn báo Đời vận áo nhà Chùa, nhân ngày « xá tội vong nhân ». Trong tấm hình, có mặt một người Mỹ cũng vận áo nhà Chùa. Tòa soạn chỉ chú thích người đó là một « người bạn Mỹ », không nêu rõ tên tuổi, khiến có bạn đọc tỏ ý nghi ngờ tại sao trong tòa soạn Đời lại có ngoại nhân nọ, và phải chăng người đó là CIA !!

Sự thực « người bạn Mỹ » này tên là Don Luce, cựu giám đốc cơ quan chỉ nguyện phục vụ quốc tế tại Việt Nam, hiện nay làm Tổng thư ký hội đồng Liên tôn thế giới. Don Luce nói, viết tiếng Việt rất sôi, và mục nói chuyện với Đầu Gối đã có lần đăng tải một bài của anh viết về tâm sự một cô gái Việt lấy Mỹ.

Ít lâu nay, Đầu Gối không được tin tức gì về Don Luce thì đột nhiên tuần vừa qua, các nhật báo loan tin Don Luce đã hướng dẫn phái đoàn dân biểu Mỹ đi thăm các chuồng cộp giam người tại Côn Sơn. Một người bạn lại cho biết chính Don Luce là người móc nối để phái đoàn Liên tôn thế giới gặp gỡ, tiếp xúc mặt với Ấn Quang. Đồng thời một tin mật được rỉ tai là TT Thích thiện Minh đã được « cúng dường » 17 ngàn Mỹ kim để tổ chức Hội nghị Diên Hồng ! Ai « cúng dường » ? vẫn Don Luce ! Đầu Gối tự hỏi : Don Luce đóng vai trò gì trong những màn kịch đang diễn. Trong một cuốn sách của Don Luce, do Ted Kennedy đề tựa, Ted Kennedy đã giới thiệu Don Luce là 1 nhân vật xuất chúng. Chẳng nhẽ

Don Luce lại là một thứ « agent provocateur » của CIA ! Don Luce còn lạ gì TT Thích thiện Minh mà trao tiền cho Thượng tọa !

Có lần, trong một buổi mạn đàm, một SV kể cho Don Luce nghe, một vài giai thoại về T.T Thích thiện Minh và ĐĐ Hộ Giác. Rằng ĐĐ Hộ Giác tên cúng cơm là Ngô hữu Đạt. Đại Đức có một cục cưng tên là Phi Yến ! Hai người bèn chung lưng mở một ngôi hàng lấy bằng hiệu là « Đạt Phi Yến ». Rằng Thượng Tọa Thích Minh là một thiền sư đa tình lắm. Mỗi lần, chú tiểu trình lên T.T, có nữ đệ tử tới thăm, câu hỏi đầu tiên của T.Tọa là đẹp hay xấu, già hay trẻ. Đẹp và trẻ thì cho vô luôn, già và xấu thì hãy từ từ, đợi đó. Don Luce đã từng được nghe kể hàng trăm giai thoại như trên, về T.T. Thích Minh, vậy mà tại sao Don Luce vẫn trao tiền cho T.Tọa ? Nhờ Thượng Tọa đem tiền đó « cho gái », không tổ chức Hội nghị Diên Hồng (sic !) thì thật thiệt hại lớn cho nền hòa bình của đất nước. Vậy Đầu Gối nhận tin Don Luce. Đầu Gối sắp tổ chức một « Hội nghị Đầu Gối » đòi « peace now », đòi hòa bình tức khắc cho những cặp Đầu Gối đã hết gân, không lên gối, xuống gối được. Vậy Don Luce nên cấp tốc cúng dường cho Đầu Gối vài chục ngàn « đồn » để Đầu Gối tổ chức hội nghị. Vấn đề cấp thiết sẽ đưa ra thảo luận là : « Khi người ta mất dế, hoặc đầu gối hết gân, thì làm « sương cho sáo » làm sao cho sướng. Có thể, tìm thấy hạnh phúc trong sự « may ngón tóc » tức « móc ngón tay » được không ?

Viết láo lếu, số lá ba que vài câu cho khuấy khuấy, chứ sự thực thì

Đầu Gối buồn lắm. Buồn vì thấy TT Thích Minh tuyên bố « bị bệnh, và chắc phải đợi khi nào hòa bình thật thì mới hết (!) ». Chao ôi ! thật là một câu yêu nước rở tiền, đạo đức giả hạng bét. Điều mỉa mai là nhà sư có những lời tuyên bố đạo đức giả như rửa vẫn được một số người đặt niềm tin vào sự lãnh đạo (!) của họ ! Chưa biết chừng, có người tự thiêu vì lời tuyên bố kể trên ! Đúng là số phận đất nước đến lúc « ăn mày » mới có những hiện tượng quái đản, không sao giải thích nổi.

Buôn dân bán nước

Cái tin liên danh Mặt Trời của cựu tướng Huỳnh văn Cao đã tức tưng từ 5 giờ sáng tại tòa Đô chánh đợi nạp đơn ứng cử cuộc bầu cử bán phần Thượng viện, đang chiếm con số 1, trong số thứ tự các liên danh ghi tên, làm Đầu Gối thấy ớn lạnh phát sợ cho tinh thần yêu nước cao độ của các ứng cử viên. Phải chi, khi đi dự các phiên họp quốc hội các đại diện dân cũng sốt sắng, tức tưng từ 5 giờ sáng như khi đi nạp đơn ứng cử, thì đất nước này đã chiến thắng Cộng Sản từ khuya rồi. Đầu Gối không phải kẻ bi quan, nhưng căn cứ vào thành tích ăn hại đại nết, phản bội, của các dân biểu, nghị sĩ trong thời gian qua, Đầu Gối dám tiên đoán 99o/o những kẻ nộp đơn ứng cử kỳ này là những kẻ đầu cơ, buôn dân bán nước, cho nên Đầu Gối thấy chán mớ đời, định hò hào mọi người nên lầy chày bầu cử, để cho bọn đầu cơ sáng mắt ra, nhưng hò hào lầy chày bầu cử, e Chính phủ gán cho tội làm tay sai cho VC,

Vậy Đầu Gối hò hào các bạn sẽ làm như trong cuộc bầu cử Hội đồng tỉnh Biên Hòa vừa qua, ngựa về ngược lưng tung : Ứng cử viên chắc chắn nhất là ĐĐ Cao Thanh, em ruột tướng FĐ Cao Trí, thì rớt đài, trái lại một nghĩa quân, vô danh tiểu tốt thì dẫn đầu với số phiếu cao nhất. Các bạn nên tìm những vô danh tiểu tốt mà bầu, còn những kẻ tai to mặt bự thì cho « re » tuốt. Càng tai to mặt bự càng ăn hại đại nết.

Miếng dính chung

Được tin cựu Thủ Tướng Trần văn Hương ra ứng cử Thượng viện, đứng chung liên danh với luật sư Ng. văn Huyền và nhà tài phiệt La thành Nghệ, Đầu Gối muốn khóc quá.

Cụ Trần văn Hương quả xứng đáng với hỗn danh « ông già gân ». Thất cử trong vụ bầu Tổng thống, ông tuyên bố từ nay sẽ vui thú điền viên, trồng bông nuôi heo. Nhưng rồi vì thương con ghe dân tộc sắp chìm, ông đã tạm quên cái khi khải của người quân tử — một lời đã nói bốn ngựa khôn theo — ông hi hục

đi tát ghe dù n Tổng thống. Nhưng tát chưa xong, thì ông đã phải nạp đơn từ chức vì bất lực. Trông sau hai lần làm Thủ tướng phải rút lui vì bất lực, một lần ứng cử T, T bị vô chuỗi, ông đã chán ngấy chính trị, không bao giờ mơ tưởng chuyện gì khác, ngoài chuyện « ngồi buồn gãi háng ». Vậy mà ông vẫn còn can đảm, còn nhẫn nhục ứng cử Thượng Viện đứng chung liên danh với được sĩ La thành Nghệ, mà các báo ngoại quốc đã từng phỉ nhổ là sỡ dĩ ông, trở thành tỷ phú là vì ông bán thuốc cho VC. Thế mới biết cái miếng dính chung nó trói buộc con người ta còn ghê gớm, hơn cả cái lá đa. Chơi trò lá đa, còn có khi chán, có khi mệt mỏi, chứ « miếng dính chung » thì dù là miếng nhục, cũng không bao giờ chán quá. Người ta vẫn định ninh một người cao danh vọng như cụ Hương, sau bài học « hợp tác » với TT Thiệu, sau khi đã « cổ ấm ăn xôi, xôi lại hỏng, cầm bằng làm mướn, mướn khôn, công » nhất định ông phải chán ngán « miếng dính chung » vậy mà không những

ông không chán, ông còn hi hục đút đơn ứng cử Thượng viện để hy vọng sẽ được làm người bạn đồng viện của ông Tàu Táng Trần thế Minh, của ông trọc phú Hoàng kim Qui !

Đầu Gối hứa sẽ cổ động hết mình để ông Hương đắc cử. Không phải vì thương ông, trọng ông ! Nhưng vì Đầu Gối biết rằng, ông đắc cử thì ông sẽ mang nhục thêm, sẽ càng chứng tỏ cái bất lực của ông một lần nữa, và một lần nữa, cái huyền thoại ông già gân sẽ tan như mây chiều, khói bếp, chỉ còn là cái huyền thoại ông già cổ ấm ăn xôi.

Kề ra, khỏi cần sự cổ động của Đầu Gối, với quần chúng cử tri công giáo của Ông Huyền, với tiền của ông La thành Nghệ, nhất định ông Hương sẽ đắc cử. Nhưng đắc cử để làm gì ? Để được ngồi chung chiếu với ông nghị Tàu Táng ? Để được làm tay sai cho Hành pháp ? Để được lãnh mỗi tháng 100 ngàn ? Để được có quyền mướn tiền nuôi gà dân biểu Hồ hữu Tường. Ô hô ! Ai tai !



TỚ CÙNG RA

Thấy lắm người ra tở cũng ra
Tở mà đắc cử, mẹ sư cha...
Đính chung một miếng tha hồ gặm
Gặm chán còn dư chó nó tha !

Phen này nhất định tở ra chơi
Bán tở mua quan hợp với đời
Trong sạch bây giờ, dâm lạc hậu
Muốn no, tùy lúc ngả theo thời !

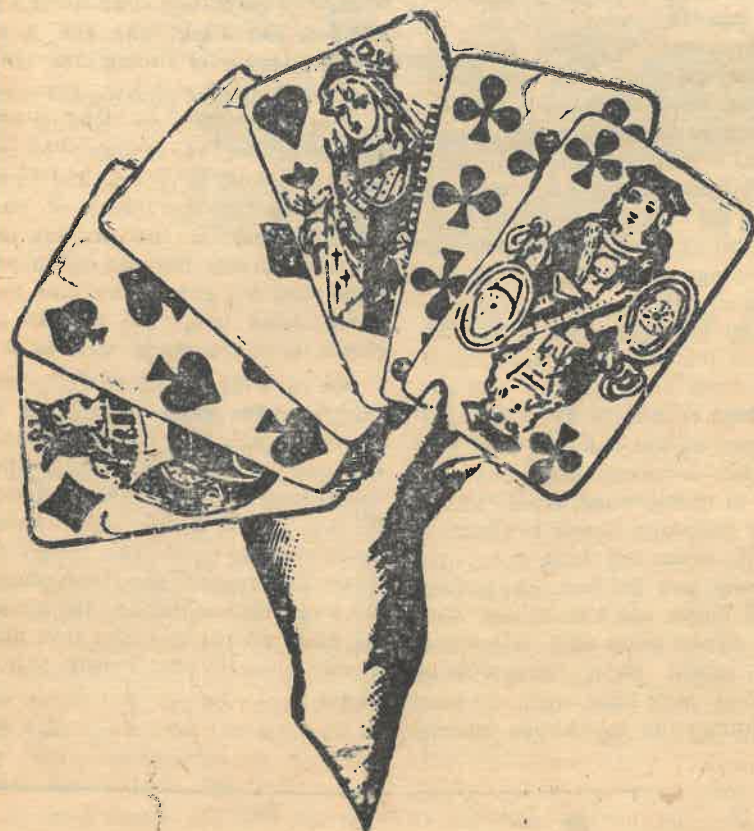
Nghị ngưng ai ơi sướng thấy mồ
Lắm tiền nhiều gái, sẵn ô tô
Tở mà thắng được nhiều tên chết
Ông lấy quyền to ông quất cho !

Mong sao phúc ăm của ông bà
Cho tở ruồi bay ngáp được nha !
Phút chốc bỗng dựng thành cụ lớn
Ngồi chơi xơi nước khoái lòng a !

Cầu nguyện đi thôi « má trẻ em »
Anh mà vô được mới là ngon !
Em thành bà nghị oai con cóc
Lúc đó tha hồ phẩn với son !

Hợp hiếc lẳng nhặng tở ở nhà
Ở nhà hú hí vợ con ta !
Trăm ngàn thág thág chìa tay lấy
Bồng lộc Vua ban đề rượu, trà
Nghĩ kỹ cho nên nhất định rồi
Dừng ai can nhé, kệ cha tôi !...
Đời mua danh lợi, buôn quan tở
Trong sạch khur khur sẽ lỗi thời.

TÚ KẾU



Tây «sắt» tây «sì» của liên danh Thượng Viện

TRẦN TỬ

Mùa bầu cử Thượng Viện năm nay thế nào? Đây là điều người ta đang tự hỏi với một ít bản khoăn buồn bực, nhất là các ứng cử viên. Bản khoăn và buồn bực vì:

— Cuộc bầu cử H.Đ.Đ.Đ. Thành vừa qua đã cho thấy rằng:

Sự chuẩn bị của Hành pháp cho cử tri hình như thiếu sót nhiều. Bằng chứng là có hàng ngàn cử tri đã không có phiếu đi bầu.

Cử tri nói chung đã mất hết tin tưởng, lạnh nhạt với các cuộc bầu nên đi bỏ phiếu đã ít sẵn rồi thêm vào đó, phiếu lại thiếu, không đầy đủ nữa thì rồi con số đi bầu sẽ như thế nào? Tỷ lệ vắng mặt sẽ chiếm bao nhiêu phần trăm?

Chúng tôi xin lưu ý các liên danh điều sau:

Sự vắng mặt của một số cử tri đông đảo trong cuộc bầu cử Hội đồng Đô thành đã có một ảnh hưởng tai hại không nhỏ: nhưng dù sao thì việc bầu cử nghị viên hành tỉnh cũng không quan trọng lắm. Ngược lại, nếu cuộc bầu cử bản phần Thượng viện chỉ lôi cuốn được một số cử tri nhỏ, dưới 50 phần trăm tổng số thì tác dụng của nó sẽ không nhỏ.

Trước hết các nghị sĩ đắc cử với một số phiếu ít ỏi sẽ khó ăn khó nói trên mọi lãnh vực đối nội cũng như đối ngoại. Chưa nói đến chánh giới quốc tế, ngay chánh giới đồng viện và hành pháp cũng như dân chúng sẽ coi nhẹ các ông nghị đắc cử với một số phiếu bầu quá ít (được 1/5 tổng số cử tri chẳng hạn!). Và do đó tiếng nói của các ông chẳng có gì lớn lao cả.

Do đó, theo chúng tôi nghĩ, điều trước hết mà cử ứng cử viên phải làm là tranh đấu với Chính quyền và tranh đấu với dân chúng để:

— Làm cho cuộc bầu cử này được tổ chức thật đáng hoàng cần thận.

— Làm cho dân chúng hào hứng đi bầu thực đông...

Đây là bổn phận chung của nhà nước cũng là bổn phận của toàn thể các ứng cử viên, không trừ một ai, nói một cách nghiêm chỉnh! Nói cho sát với thực tế, thì đây là bổn phận chung của tất cả các ứng cử viên những liên danh muốn đắc cử thực sự, có hy vọng đắc cử và thực sự tin rằng sẽ đắc cử.

Các chuyên viên ứng cử chỉ cần thua

Chúng tôi phải nói như vậy vì trong cuộc bầu cử bản phần T. Viện cùng như các cuộc bầu cử khác,

có không ít ứng cử viên ứng cử vì mục đích khác hơn là ứng cử để được đắc cử.

Ứng cử không để đắc cử! Đây là một hiện tượng độc đáo của VNCH, một hiện tượng thực nổi bật của thời đại nền dân chủ mới mở màn. Đại diện xứng đáng nhất và có «thẩm quyền» nhất của đám ứng cử để thất cử này là số mười mấy vị công dân không tên tuổi vĩ đại, ứng cử viên Tổng Thống năm kia trong đó có một nhà văn hóa vốn là «Thầy Cò» và một nhà ngôn luận vốn là nhà đi xin quảng cáo ăn huê hồng.

Thực vậy! Mọi cuộc bầu cử từ Nghị Viện Đô Thành trở lên đều có những ứng cử viên ứng cử để mà thất cử một cách chắc chắn, biết trước. Cổ nhiên ứng cử để mà thất cử là phải được một cái khác, có chắc được trên 80% thì mới ứng cử. Giới chuyên viên ứng cử để thất cử của nước Saigon này có 1001 cách để mất tiền và trong mọi cuộc bầu cử đều có 1001 mục để moi ra tiền, rất lý kỳ, đại đa số cử tri biết sao rồi.

Ngay cuộc bầu cử này cũng thế, cũng có một số ứng cử viên đang soạn sửa ứng cử không để «bất» cho bằng được cái ghế Nghị sĩ, nhưng để «vô» thứ khác, có thể là hiện kim nhưng cũng có thể không phải nhưng quý không kém.

Chúng tôi sẽ giới thiệu một vài nhân vật ứng cử không để mà đắc cử với bạn đọc trong một vài số tới. Mặc dù muốn trình diện các cụ này ngay với bạn đọc, chúng tôi không thể làm được lúc này vì nhiều lẽ:

— Các «Cụ» không điền gì mà nộp đơn sớm, lý do nghề nghiệp buộc các cụ phải nộp đơn vào giờ chót. Nhất là trong cuộc bầu cử Thượng viện, theo thể thức liên danh, các cụ còn phải dàn xếp bố trí 100 việc, nhất là sự sắp xếp hàng ngũ, người ngọm; Do đó, ta có thể tin chắc đến 93 phần trăm rằng những liên danh ứng cử không để đắc cử sẽ chỉ nộp đơn vào giờ chót, nghĩa là sau khi nhà báo cuối cùng rời vị công chức nhận đơn ứng cử chừng năm phút, nếu có thể được!

— Giới thiệu các cụ này sớm là bạn sẽ không được gặp các cụ đâu. Mà tờ báo này dám bị đóng cửa lắm, không bị đóng cửa vì nhà nước thì cũng phải bán hết đi để đền bồi thiệt hại cho những chánh khách «không ra tranh cử cứu nước được sự nghiệp chánh trị cũng bị tiêu luôn vì bị bọn nhà báo (là chúng tôi) mạ lỵ». Nghĩa là, nếu loan ra tin các cụ này ra tranh cử sớm là chúng tôi bị kiện tội bôi vạ và sẽ thua kiện vô ích, lãng nhách!

Cho nên bạn đọc rằng chịu khó chờ cho chút xíu... Vả lại, lúc bấy giờ, các cụ ứng cử để thất cử này mới hoạt động não nột, bạn đọc mới thấy những động cơ ứng cử thâm sâu của những chánh trị gia độc đáo. (Đang được mấy tay chủ báo hải hước như Thương Sinh và Tú Kieu tôn làm ân nhân cung cấp đề tài cho báo của chúng bán chạy!)

Xin rằng chờ một chút xíu...

Cái áo đối lập rách rưới khó mong trong các cuộc bầu cử

Trước hết, mỗi khi ứng cử là người ta lại thích mặc đối lập nhưng đối lập theo kiểu các Dân biểu Hạ Viện cho nên nhãn hiệu «đối lập» trở nên mất giá và quần chúng cũng ngán đến độ nhà quan sát không hiểu là quần chúng sẽ «khoái» những người làm chánh trị phá phách hay xây dựng nữa! Cổ nhiên làm chánh trị phá phách mà được quần chúng «khoái» không phải là dễ!

Theo chúng tôi hiểu, người mà làm chánh trị phá phách mà được quần chúng vốn có lương tri «khoái» đâu có nhiều! Chỉ có hai loại: những người đã từng có thiện chí xây dựng cao độ đã từng khốn khổ vì thiện chí của mình trước sự đồng lõa cấu kết của độc tài tham nhũng, bè phái, bất mãn cùng cực qua những việc làm và hành vi có tính chất phá hoại nhìn theo con mắt chính quyền; nhưng nhìn bằng con mắt của dân, những gì gọi là «phá hoại» của những người này lại phản ánh một tinh thần tích cực của người chưa buông xuôi...

Những đại ma đầu có tài nghệ nguy trang chân tướng dưới một bộ vỏ của những chánh khách cao tinh thần tranh đấu, thái độ rất quá khích và lập trường tiến bộ hết mức...

Chỉ có hai loại ứng cử viên và liên danh đối lập cỡ như vậy mới hy vọng có phiếu mà thôi. Còn đối lập đại khái, đối lập có tay ngại kiểu đối lập của Bác sĩ Phan Huy Quát chống lại, đối lập với ông Ngô Đình Nhu chẳng hạn v.v... thì xin miễn.

Có bao nhiêu danh sách đối lập? Bao nhiêu đối lập phá phách xây dựng? Bao nhiêu đối lập đại ma đầu? Bao nhiêu đối lập giả vờ của các ứng cử viên ra ứng cử vì tưởng dành được lòng tin của dân cũng dễ như dành được tiền của người Mỹ, bịp được dân cũng dễ như bịp các giới chức Tài chánh và Giám sát của nhà nước.

Đây là điều mà bạn đọc sẽ hiểu khi cuộc chạy đua mở màn. Còn bây giờ, chúng tôi chỉ giới thiệu qua những danh sách được coi là đối lập có những ứng cử viên «có tiếng», tên tuổi thường được «chạy nhứt trình».

Trước khi đi sâu vào chi tiết, chúng tôi xin minh xác như sau:

Nghĩ rằng cái danh nghĩa «đối lập» từ nay trở đi sẽ không còn được hâm mộ dễ dàng như trước và ứng cử viên khôn ngoan sẽ không «vô» lấy tư thế đối lập một cách ồn ào bằng những mấy ông dân biểu đối lập bằng mồm «tất cả» nhưng còn chăm vắng mặt lúc biểu quyết «phúc nghị» hơn). Chúng tôi sẽ rất thận trọng trong việc «đán» nhãn hiệu cho các liên danh, chỉ tạm coi một liên danh ứng cử đối lập khi đã nắm được chứng cứ rõ ràng.

Tỷ dụ như cái danh sách mà gọi là danh sách Dân Tộc Việt, thụ ủy là ông Phan bá Cầm được coi là đối lập vì:

— Tổ chức Dân Tộc Việt đã hình thành và ra mắt cùng một lúc với Liên Minh Dân Chủ xã hội, ra mắt và đề nghị với Liên Minh đa số cùng tập chơi cái « Grand jeu » trau chuốt chánh trị nội bộ bằng cách đóng vai trò đối lập. Rất tiếc là việc cầm quyền quá nặng nhọc và mệt mỏi cho nên Tổng Thống Thiệu đã không có hứng.

— Trong liên danh này có sự hiện diện tuy không rõ ràng và cụ thể của một nhân vật chánh trị mà ông Kissinger của đại học Haward cố vấn của T.T Nixon cũng biết là đối lập: Trung Thiếu Lâm Ấn Quang La Hán Đường Tổng Vụ Thanh niên, thủ tọa: Thiện Minh đại sư.

Kỹ thuật Đỗ Mậu và đường chánh trị Thích T. Minh trong danh sách đối lập Dân Tộc Việt

Trong khung cảnh này, danh sách nào được quần chúng coi là đối lập thứ thiệt, đối lập đáng hoàng sẽ là một trong những danh sách của những ứng cử viên có quyền hy vọng.

Danh sách Dân Tộc Việt có phải là danh sách này không?

Đấy là một vấn đề « Wait and see ».

Tuy nhiên, điều ta có thể biết chắc là:

Vị đại sư thủ tọa La Hán đường Tổng Vụ Thanh niên của hệ phái Trung Thiếu lâm Ấn Quang và người biết quá nhiều Đỗ Mậu chắc chắn sẽ không đánh giá sai cái tư thế « đối lập » bị phá sản nặng nề.

Nói một cách khác, đây là một danh sách của những người làm chánh trị mà ta nên tin là những người đã có một khả năng kỹ thuật, kỹ thuật làm chánh trị!

Thiết tưởng làm cho vị cao thủ võ lâm thủ tọa cái La Hán đường của Trung Thiếu lâm (một cơ cấu của nhà Chùa đóng vai trò đại khái tương tự như lực lượng xung phong can thiệp của một đảng chánh trị có bề thế trong các cuộc biểu tình dám có bạo động, lựu đạn cay v.v...) nổi danh bị coi như là có hiện diện trong liên danh Dân Tộc Việt, hiện diện một cách tích cực trước con mắt của thập phương cử tri mặc dù nhà tu hành bị cái « giới » cấm làm chánh trị ngăn cản, sẽ không có tên trong liên danh... là một « đường » chánh trị thực ngoạn mục của các chánh khách có một bản lĩnh kỹ thuật nào đó. Không nắm vững kỹ thuật sức mấy mà liên danh này « khều » được uy thế của Thiện Minh đại sư, và khoái được vai trò đại diện phát phơ, đại diện gọi là đại khái cho khối Ấn Quang cho « người » Nguyễn duy Tài, chàng chánh khách bay bướm của Hội đồng Đô thành, của các vụ xuống đường, tuyệt thực năm xưa và là ông thầy thuốc bao giờ cũng có vẻ mát tay nhờ cái đường đường hấp dẫn của ông!

Xét bằng con mắt của nhà quan sát, liên danh này đã « được nước » trên lãnh vực kỹ thuật làm chánh trị, nhờ vậy mà danh hiệu « đối lập » của liên danh này không phải là một thứ áo toại khó mang. Trái lại!

Nếu tư cách đối lập của liên danh này đã rõ rệt và được coi là một yếu tố tranh cử có giá trị liên danh này có « yếu huyệt » nào nguy hiểm không?

« Xuya » là có.

Một sự chọn lựa khó khăn của Hội đồng Giám mục Công giáo

Trương Vĩnh Lễ, Trương Công Cửu, 2 nhân vật Nhân Xã và Nguyễn gia Hiếu, Đại đoàn Kết và ông Chủ tịch Thượng Viện Nguyễn văn Huyền là bốn Nghị sĩ đứng đầu bốn liên danh sẽ dành được số phiếu Công giáo. Liên danh nào sẽ được Công giáo ủng hộ?

Đặc biệt, Hội đồng Giám mục Giáo Hội Công giáo Việt Nam sẽ họp để ấn định một chánh sách chánh trị trong đó có vấn đề ủng hộ liên danh nào, cứ theo tin tức của các giới thân cận với nhà thờ rất có thể Hội đồng Giám mục sẽ có thư gửi các giáo hữu khuyến cáo nên bỏ cho liên danh nào?

Kề ra Hội đồng Giám mục cũng khó chọn lựa.

Giữa hai liên danh Trương Vĩnh Lễ và Nguyễn văn Huyền là hai liên danh lớn, Hội đồng các Đức Giám mục cũng khó chọn lựa:

Ông Trương Vĩnh Lễ, cựu Chủ tịch Quốc Hội là Đại diện chính thức của Nhân Xã đảng, là một nhân sỹ công giáo lớn. Nhưng ông Thượng Nguyễn văn Huyền lại cũng là 1 nhân vật công giáo đường hoàng. Cả hai ông đều « mạnh » Hội đồng sẽ khó chọn lựa.

Nếu liên danh Trương Vĩnh Lễ có tính chất thuần khiết hơn về mặt chánh trị nghĩa là nó đại diện cho chính giới Đệ nhất Cộng hòa thì liên danh Nguyễn văn Huyền lại có tính chất đoàn kết rộng rãi: trong liên danh này có sự hiện diện của cựu thủ tướng Trần văn Hương và một vài phần tử không Công giáo được Giáo hội dành cho nhiều cảm tình về mặt chánh trị vì Giáo hội có thể coi những người này là những nhân vật chánh trị quốc gia có « cở ».

Hội đồng sẽ chọn ai?

Đấy là 1 điều rất khó hiểu vì Giáo hội Công giáo có nhiều kinh nghiệm trong những việc như vậy lắm.

Tuy vậy, việc bầu cử của người Công giáo vẫn có thể có những thay đổi đặc biệt.

Tỷ dụ như trong cuộc bầu cử dân biểu vừa qua, một người công giáo không cần phải sáng suốt cũng thừa hiểu rằng: tại đơn vị Hồ Nai, Gia kiệm, người Công giáo không từ vị sẽ không ngần ngại cho ông Nguyễn minh Đăng ở nhà đề lo cho công việc Công giáo tiếng hành của mấy họ đạo ở địa phương và giới ông Lê quang Luật vô Quốc hội, Nhà Thờ cũng có quan điểm như vậy. Nhưng đây là giang sơn riêng của mấy ông Cha xứ Bùi Chu, Phát Diệm trẻ có già có vốn là những người hơn đời về đầu óc địa phương, cục bộ. Các Cha cần có đệ tử ruột làm DB, luôn luôn sẵn sàng lo liệu mọi công việc lật vạt của địa phương nên không ngần ngại cho Lê quang Luật « đe » và chọn Nguyễn minh Đăng. Dưới mắt các Cha, Lê quang Luật thiếu đầu óc Hồ Nai và không có tinh thần « bản vị Công giáo tiền Cộng động Vatican II »

khô xài lắm. Thế là các Cha cho Lê quang Luật « đe », Ng. minh Đăng đầu khiến người thức giả Công giáo cả nước ngẩn tò te.

Chúng tôi nhắc lại chuyện cũ chỉ vì lần này cũng thế, dù có được H.Đ.G.M.C.G dành cho một sự ủng hộ rõ rệt đi chăng nữa, các ứng cử viên Nguyễn văn Huyền và Trương Vĩnh Lễ cũng chưa hẳn đã dành được phiếu của một số khá lớn cử tri Công giáo di cư sống tập trung thành từng Họ và Xứ đạo lớn. Đối với thành phần cử tri này, có lẽ ông thượng Nguyễn gia Hiếu giỏi võ hơn vì ông là cây nhà lá vườn của phân số cử tri này. Do đó, cũng chưa hẳn là liên danh được Hội đồng Giám mục ủng hộ sẽ dành được tuyệt đại đa số phiếu của cử tri Công giáo.

Tin cuối cùng: Hình như các Linh mục của các địa phận Công giáo cũng sẽ họp những Hội nghị địa phận để ấn định thái độ và Hội nghị Giám mục sẽ họp sau khi các hội nghị Linh mục đã bế mạc và gửi biên bản lên cho các Đức Giám mục biết sự chọn lựa của các địa phận. Công giáo làm án dùng sách vở lắm. Do đó, sự ủng hộ của giáo hội nếu có cho một liên danh nào đó là liên danh này đã có quyền tin đến 91,5 phần 100 rằng sẽ đắc cử!

Ứng cử viên Sơn thái Nguyên của người Việt gốc Miên và thầy Tâm Châu.

Phương trưởng Bắc Thiếu Lâm Quốc tự Thích Tâm Châu trong kỳ bầu cử này cũng như lần bầu cử trước vẫn cứ chọn có một ứng cử viên: Người Sơn Thái Nguyên hiền lành, đại biểu muôn năm của người Việt gốc Miên bên cạnh chánh quyền.

Tình thế bấy lâu nay rồi ren đối với vị phương trưởng Bắc Thiếu Lâm vì cái vụ đại chiến Việt Nam Quốc tự, rồi ren vì đại sư quả thực thua sút các đạo hữu Trung Thiếu Lâm Ấn Quang về cái « Pháp » vận động sách động quần chúng. Do đó, đại sư Tâm Châu mặc dầu có sẵn Phật pháp lấy từ bi làm phương châm, vẫn không khai thác được tư thế « nạn nhân của bạo lực » khi Quốc tự của Thầy bị người Thích Mã Siêu đem đại đội hùng binh đi tấn công trước, không những thế mà thôi, chư vị Đại sư Trung Thiếu Lâm Ấn Quang còn đem ra cái « Pháp » mới gọi là biện chứng duy thức ra để dấn « vào người các tín hữu Quốc tự cái mỹ danh đẹp đẽ « Giáo gian » trước dư luận của đám quần chúng « động » gọi là người ngoài phố khiến cho thầy Tâm Châu tức đến lộn ruột!

Mặc dầu vậy, người Sơn thái Nguyên cũng một ý nghĩ như đại sư Tâm Châu, cũng tin tưởng rằng mình bị động trước dư luận « nổi » nhưng ở bên trong, vẫn dành được sự ủng hộ chắc chắn của thập phương đệ tử miền Vĩnh Nghiêm của đại sư thủ tọa Tâm Giác. Hơn nữa, vị Đạt ma Đường thủ tọa Tâm Giác mình mang đầy tuyệt kỹ, vốn là chương môn của thập phương Phật tử ka ki và là sư tử của Nhu đạo sinh và sư của một trường dạy võ lớn còn có thể cung cấp cho người Sơn Thái Nguyên một sự ủng hộ nếu không ồn ào và ồ ạt thì cũng chắc chắn bảo đảm về số phiếu bầu và cán bộ vận động.

Do đó, nhìn vấn đề bằng một nhãn quan khoa học và bằng một thái độ lạnh lùng không dễ bị xảy xầm mặt mày vì những tiếng hoan hô đả đảo nhà quan sát sẽ không dám kết luận vội về sự ứng cử của người Sơn thái Nguyên. Người ta chỉ có thể kết luận như vậy nếu như trong ngày Phật đản vừa qua, cờ của giáo hội treo rợp cả trời Saigon! Nhưng không có chuyện ấy.

Vậy biết đâu người Sơn thái Nguyên đã tính toán đúng? biết đâu?

Cho nên, người cử tri VN dầu không đi chùa bao giờ cũng vẫn có thể coi mình là Phật tử toàn phần không thua gì các Phật tử thiện trí của 2 Giáo hội Phật giáo Thống nhất Trung và Bắc Thiếu Lâm Ấn Quang và Quốc tự, của các Giáo hội Phật giáo khác xét ra cũng nên cầu cho gà của hai vị đại sư Thiện Minh và Tâm Châu cùng vào Thượng viện cả hai với một số phiếu tương tự cho vui về cả làng!

Nhưng tiếc thay, lần này Thượng viện chỉ có 3 liên danh mà thôi, sự chiến đấu sẽ rất vất vả, đặc cử cả hai là một điều khó có thể xảy ra lắm. Nhưng đặc cử một là điều ta có thể tin chắc nếu cả hai hợp thành một vốn là chuyện chưa thể xảy ra lúc này.

Chừng nấy cũng đủ để cho thấy rằng cái ngày chúng ta ôm được nòng Hòa bình vào lòng hình như chưa gần lắm như là cái Hòa bình theo định nghĩa Phật giáo lại càng « khó » hơn nữa.

(Còn tiếp)

PHONG NGŨA

Gẻ chóc, lờ lỏi, gỏi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

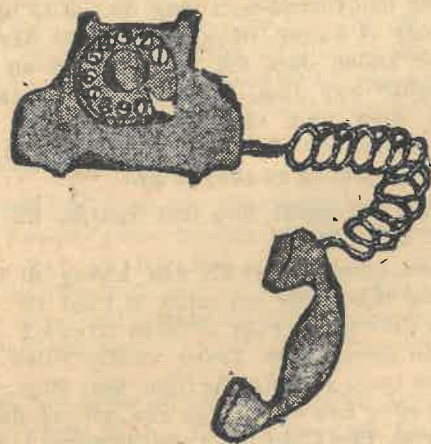
ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phố Lam-CHOLON -- KBNBT số 3 -- 9-5-63



Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÌNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 40)

LTS.— Như Đời đã loan trong số trước, Đời hân hạnh giới thiệu dưới đây thiên hồi ký của Phạm Văn Bình tức ký giả Văn Bình, Cựu Thủ Hiến Bắc Việt, Cựu Tổng Trưởng Thanh Niên, nguyên một trong những Ngự Lâm Pháo Thủ của nhóm Phong Hóa Ngày Nay, nguyên bí thư của Bảo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ Chí Minh Nguyễn Hải Thần v.v... nguyên quán quân quần vợt, nguyên Giám Đốc nhà hàng Table de Mandarins tại Paris, người đã tham dự trực tiếp vào những biến cố lớn nhỏ của lịch sử mới lưu vong từ Pháp trở về quê hương.

Bảo Đại, Hoàng đế tiểu ngạo giang hồ.

Sau khi phong trào SVTN và dân chúng Ngũ Xã bùng nổ, biểu tình rầm rộ đòi Hồ Chí Minh trả lại chính quyền cho Cố vấn Vĩnh Thụy, một số người quốc gia ngây thơ thăm mớ một buổi bình minh chính thức Hồ Chí Minh mời Bảo Đại lập một chính phủ trung lập gồm các nhân sĩ không đảng phái, hầu trấn an dư luận quốc tế và tỏ cho đồng bào toàn quốc biết Việt Minh không phải là một chính quyền độc tài Cộng sản.

Thực ra, lúc đó V.M tung tin Cố vấn Vĩnh Thụy lập nội các, cốt để dấn dẫm lòng người. Hồ Chí Minh ước mời Bảo Đại lập chính phủ với mục đích xem phản ứng Bảo Đại ra sao.

Tuy nhiên, những người thức thời, theo dõi các cuộc diễn biến với óc nhận xét thực tế, đều thấy cuộc thăm dò dư luận trên đây chỉ là một đòn chính trị của VM. Họ không thể tin VM, một sớm một chiều, tự ý rút lui quá dễ dàng, nhường quyền lập chính phủ cho ai, nhất là cho Cố vấn Vĩnh Thụy, một

người được cảm tình với dân chúng không kém Hồ Chí Minh.

Về vấn đề lập nội các, Cựu Hoàng đã có lần cho biết trả lời Cựu Hoàng nói trong lúc quốc sự đa đoan, chỉ có một người lãnh đạo đầy đủ uy tín, kinh nghiệm như Cựu Hoàng mới vượt qua cơn sóng gió. Ngoài Cựu Hoàng, Cựu Hoàng không thấy ai có thể gánh vác nổi trách nhiệm nặng nề ấy. Cựu Hoàng không quên nhấn mạnh nếu có một công tác nào khó khăn nguy hiểm đến đâu, ngoài việc lập nội các, Cựu Hoàng sẵn sàng tiếp nhận đề đền đáp lòng tin cậy của Hồ Chủ Tịch.

Là một nhân chứng của cuộc đối thoại Bảo Đại—Hồ Chí Minh, trong vụ mời chào sẵn đón, chén chú chén anh, đưa đẩy khéo léo, tôi có cảm tưởng đứng trước hai tay lão luyện giang hồ, kẻ tám lăm người nửa cân, không ai chịu thua ai về thủ đoạn, về mưu trí, về xã giao.

Tính ra lúc đó, Bảo Đại chưa đầy bốn chục tuổi. Quen sống một đời vương giả, giữa một triều đình phong kiến và một đám cận thần khép nép, nịnh bợ, chưa từng lần lộn với thực tế khó khăn của một xã hội lừa lọc thiếu

lương tâm, là cố nhiên Bảo Đại chỉ là một con nai tơ đứng trước chủ tịch Hồ Chí Minh.

Sự thực không như thế.

Tài ứng phó khéo léo, mềm dẻo, đong kịch khôn ngoan của Bảo Đại làm cho tôi là người ngạc nhiên trước nhất.

Sau này, trong bao nhiêu năm sống chung với Cựu Hoàng, giữa những hoàn cảnh khắt khe đến tối, tôi càng thấy rõ Bảo Đại là một người có tinh thần dân dị, trung hậu, nhân từ, nhưng không thiếu trăm mặt, thâm thúy, và nhiều khi còn biểu lộ một tinh thần trào lộng, trẻ trung, trào phúng chua cay như những kẻ sĩ quen sống cuộc đời phiêu bạt của bọn « tiểu ngạo giang hồ ».

Một nước cờ Hồ Chí Minh: loại Bảo Đại ra ngoài vòng tranh đấu

Cho đến ngày nay, trong lúc ngồi viết trang hồi ký này, tôi còn tự hỏi:

« Tại sao Hồ Chí Minh cử Bảo Đại đi sứ sang Tàu hồi 1946, rồi nhân dịp đó Bảo Đại « lựa chọn tự do » không về Việt Nam nữa, làm cho Hồ Chí Minh mất ăn mất ngủ luôn 8 năm? »

Phải chăng Hồ Chí Minh đã tính một nước cờ quá cao, và nước cờ đó đã bị lệch lạc vì đối phương không chịu mắc bẫy?

Khi Hồ Chí Minh mời Bảo Đại giữ chức Tối Cao Cố vấn, kẻ thức thời đều thấy rõ đó chỉ là 1 chiến thuật ngoan cố của VM, cầm chân Cựu Hoàng để tiện bề thao túng dò xét. Nói cho có vẻ nôm na, người ta cho là VM giam lỏng Bảo Đại để phòng mọi biến cố. Dù sao đối tượng đáng chú ý nhất của chánh quyền VM vẫn là Bảo Đại, một ông vua thoái vị, nhưng vẫn còn nhiều uy tín đối với quốc dân và quốc tế.

Như vậy, cử Bảo Đại làm sứ thần đặc biệt điều đình với Tướng giới Thạch, chả hóa ra thả hổ về rừng, xúi dục Bảo Đại liên kết với các quốc gia chống cộng đánh đổ chế độ VM sao?

Cố nhiên, nhà lãnh đạo CS Bắc Việt thừa rõ những hiểm họa đó. Nhưng trong óc Hồ Chí Minh đã xếp đặt và hình thành một thế cờ đặc biệt, khác hẳn với những thế cờ thông thường.

Hồ Chí Minh nghĩ rằng trước sau, không chống thì chậm, cả thế giới sẽ thấy bộ mặt thực của VM. Lúc đó Hồ Chí Minh chỉ có thể trông cậy vào sự nâng đỡ của CS Nga Sô và hy vọng Mao Trạch Đông chiến thắng Tướng giới Thạch, cộng hòa toàn thể lục địa Trung Hoa thành một khối 7 trâm triệu dân CS, làm hậu thuẫn cho chính quyền VM ở Bắc Việt.

Hồ Chí Minh tìm hết cách xô đẩy Bảo Đại vào trong tay Tướng giới Thạch vì Hồ Chí Minh nhận thấy một liên minh Tướng giới Thạch—Bảo Đại có thể làm hư lá bài Bảo Đại trong tương lai và không đi đến kết quả gì trên thực tế.

Hơn nữa, nếu Bảo Đại nghe lời khuyến khích của Tướng Thạch lập một chính phủ lưu vong trên nội địa Tàu, Bảo Đại sẽ mất hết cảm tình và uy tín đối với người Việt Nam. Ngoài ra, nước Pháp vẫn muốn điều đình với Bảo Đại, sẽ chẳng ghét là bài Bảo Đại, sinh ra có thiện cảm với VM hơn. Đây là một mưu đồ ly gián thâm độc của Hồ Chí Minh để loại Bảo Đại ra khỏi những cuộc đàm phán.

Nước cờ chót và quan trọng hơn hết của Hồ Chí Minh là đặt hết hi vọng vào sự thất bại của Tướng giới Thạch sắp sửa bị Hoa Kỳ bỏ rơi và cúp viện trợ trên Hoa Lục. Với sự thắng thế của Mao Trạch Đông, cơ sở VM sẽ vững vàng thêm thập bội và có hi vọng cộng sản hóa cả bán đảo Đông Dương.

Bình tĩnh mà xét, thế cờ do Hồ Chí Minh bày ra không phải không cao xa thâm thúy, trong đó có nhiều nước cờ thế cho là thần cơ diệu toán.

Tuy nhiên, trong những nước cờ cao đé phần nhiều đứng hết, duy có một nước hơi sai, thành ra ván cờ mà Hồ Chí Minh đã phi bao nhiêu tâm cơ bày ra bỗng nhiên lộn lạo hết.

Nước cờ Hồ Chí Minh bị phá bởi một tay cao cờ trẻ tuổi: Bảo Đại.



Bảo Đại nhất định không chịu mắc bẫy Hồ Chí Minh lập chính phủ lưu vong ở Trung Quốc.

Mặc dầu có lời mời chân thành của Tướng giới Thạch, sự ủng hộ nồng hậu sốt sắng của Quốc Dân Đảng Trung Hoa, Bảo Đại cương quyết khước từ việc lập một nội các ở hải ngoại.

Cuộc đấu cờ và đấu trí giữa Hồ Chí Minh và Bảo Đại đã gây ra nhiều giai đoạn hồi hộp, gây căng, hấp dẫn và hào hứng.

Ai thắng, ai bại?

Điều đó không quan hệ lắm. Điều đáng chú ý là tránh được cái « hố » lập chính phủ lưu vong, thiết tưởng không phải bất cứ ai cũng làm được. Kể cả Hoàng Thân Si-ha-Núc!

Phái đoàn ngoại giao Trùng Khánh

Hai giờ khuya, một đêm vào thượng tuần tháng 4 năm 1946. Tôi đang mơ màng ngủ say, bỗng nghe tiếng chuông réo mạnh. Dậy mình trở dậy, tôi bật đèn ngoài sân mở cửa. Trên chiếc xe hơi của Bộ

Ngoại Giao, Bộ Trưởng Nguyễn Tường Tam bước xuống, nét mặt tươi cười, kéo tôi vào phòng khách:

— « Đến đây nhể anh giờ này, cố nhiên phải có việc quan trọng của nhà nước. Nhưng anh đừng lo đây là việc mừng, chứ không phải tin xấu.

Anh Vũ hòng Khanh, tướng Thiệu Bách Xương, đặc phái viên của Tướng Giới Thạch và tôi vừa ở biệt thự Cựu Hoàng ra. Chúng tôi mất 4 tiếng đồng hồ liên tiếp mới thuyết phục nổi Cựu Hoàng, lúc đó ông mới chịu nhận lời cùng đi với phái đoàn ngoại giao Trùng Khánh ngày mai.

Tôi thấy nói chuyện với ông vua này khó hơn nói với Cựu Hồ nhiều. Cựu Hồ suy tính lợi hại đồng ý đề Cố Vấn đi Trùng Khánh, Cố Vấn lại làm cao, lãnh đạm không chịu đi.

Anh nghĩ có bực mình không? Bỏ lỡ cơ hội ngàn năm một thuở.

Đi Trùng Khánh là đi tìm tự do, là thoát khỏi vòng kiềm tỏa. Ở lại Hà nội là cam tâm sống trong cảnh cá chậu chim lồng. Đàng nào hơn? Có trời hiểu nổi tâm tình ông vua này!

May sao, chúng tôi thay phiên nhau tấn công mãi, rút cuộc ông ta không còn cách gì từ chối được, đành phải nhận lời, hầu như miễn cưỡng. Lúc đó tôi mới thở phào ra và gọi điện thoại tường trình cho Cựu Hồ biết.

Bây giờ, anh phải sửa ngay bức văn thư gửi cho Thống Chế Tướng Giới Thạch, trong đó anh giới thiệu thêm Cựu Hoàng Bảo Đại, Tối cao Cố vấn Chính Phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Đánh mấy tính tươm ngày mai tôi sẽ xin chữ ký Cựu Hồ trước khi phái đoàn sang Gia Lâm lên máy bay.

Nhân tiện tôi báo tin mừng cho anh là tôi đã điều đình với Cựu Hồ biệt phái anh ở bộ Ngoại giao sang làm Bí thư cho Tối cao Cố vấn. Cựu Hồ đã đồng ý. Anh đi sau phái đoàn 3 ngày. Tôi biết anh sẵn có thiện cảm với Cựu Hoàng, chuyến này đi cạnh Cựu Hoàng, anh sẽ giúp ông được nhiều việc. Công việc ở bộ Ngoại giao đã có anh Nghiêm Kế Tô và anh Trần Văn Tuyên phụ lực với tôi, anh đừng lo... »

UỚT ÁT VÀ TIỀN

Ông Bộ trưởng Ngoại giao, nhấp một ly Whisky, có vẻ khoái trá, nói thao thao bất tuyệt. Từ ngày cộng sự với ông ở Bộ, chưa bao giờ thấy ông cởi mở, hồn nhiên như đêm này. Tôi có cảm tưởng ông vừa đoạt được một thắng lợi quan trọng trong đời ngoại giao của ông.

Riêng phần tôi, khi nghe ông Bộ trưởng Nguyễn Tường Tam báo tin sẽ thôi không làm việc ở bộ Ngoại giao và sẽ đi giúp việc Cựu Hoàng trong chuyến công du Trung Khánh, tự nhiên: tôi thấy buồn ngủ trong dạ, tựa hồ tâm linh báo trước một sự vĩnh quyết sắp xảy ra.

Một bên tình cảm đối với bạn, một bên nghĩa vụ, phải coi trọng bên nào hơn?

Vả chăng, Cựu Hoàng đối với tôi không phải người xa lạ. Trong chức vụ mới, nếu giúp được Cựu Hoàng phần nào, cũng là việc đáng làm, hợp với sở thích và khả năng của mình.

Suy tính lại, tôi vững bụng và yên tâm.

Tuy nhiên, tôi nhận thấy lúc này mấy nhà lãnh tụ quốc gia bắt đầu thấy vai trò Bảo Đại càng ngày càng cần thiết và quan trọng hơn. Chỉ có Bảo Đại mới đủ uy tín, cảm tình để trở thành một đối lập xứng đáng với Hồ Chí Minh.

Trong lúc đó Hồ Chí Minh tìm cách đẩy Bảo Đại sang Trung Hoa xưa đuổi Bảo Đại ngã vào tay Tưởng giới Thạch để loại một đối thủ ra ngoài vòng tranh đấu.

Trái lại, phe quốc gia với Nguyễn Hải Thần, Vũ hòng Khanh, Nguyễn Tường Tam, Nghiêm Kế Tổ lại cố vận động, bày mưu đặt kế, xoay sở cho Bảo Đại xuất ngoại, thoát vòng kiềm tỏa, để sau này làm thiên chốt cho một nước cờ quốc gia chống cộng ở nước ngoài.

Còn Bảo Đại? Tôi có cảm tưởng Bảo Đại thấu rõ thâm tâm của Hồ Chí Minh và các đảng phái quốc gia. Nhưng ông đóng kịch, không mặn mà, không sốt sắng, giả ngây giả điên, giữ kín tâm tình, không hề thổ lộ cho ai biết.

Cuộc đấu võ tay ba lịch sử giữa Bảo Đại, Hồ Chí Minh và các lãnh tụ quốc gia vừa bắt đầu, với nhiều hứa hẹn gay go hấp dẫn.

(Còn tiếp)

Ở thời buổi kiếm ước này giá cả mọi thứ đều đua nhau leo thang vùn vụt, làm bà con phờ phạc, méo mặt vì lo tí, tí để đáp cho chặt bao tử, và nhất là xin đề « giải trí lành mạnh » tí tí với bà xã hoặc với « em gái hậu phương » cho bỏ những lúc học bơ kiếm tiền... Thật đúng là cái vòng luẩn quẩn !...

Nhưng cái khoản chi đề « mua cảm giác » này cũng theo sát gót ông Tổng Kinh mà lên như Apollo 11 của Mèo khiến các đáng trọng phu phải ngất ngư, chơi với. Kiếp đàn ông thật là kiếp cầu !

Than thì than, nhưng phòng the là việc... hấp dẫn, không thể không có được, dù sự hấp dẫn đó đã gây ra bao nhiêu lộn xộn, lằng nhằng, nhất là khi dính đến chất ngân, chất đôn !

Có nhiều cặp vợ chồng đâu biết rằng chỉ vì tiền, tiền, tiền... mà hạnh phúc gia đình của họ bắt đầu ca bài ở e, và một khi bắt đầu học hạc với nhau vì tiền, rồi lại làm lành với nhau, dung dăng dung dề đi chơi, ấy thế là họ đã ký với nhau 1 bản hợp đồng « tình nghĩa đôi ta do đó là trên hết » rồi đó..

Có một buổi đẹp trời nào đó, ông chồng bắt thần nổi hứng rủ bà xã đi xi nê, coi hát, chớp hít trụng bưng hoa lá, không quên dúi cho cô hầu bàn một cái «puộc bo» hậu hĩ, thế là bên có một màn bà vợ ca cải lương, cần nhần chồng

THỢ MÁY LẠNH TỦ LẠNH

GS tốt nghiệp tại Mỹ và Nhật hướng dẫn : Khóa thực hành nạp ga máy lạnh. Bạn tự tay làm lấy cắt xà và hàn bằng gió đá. Sạc ga với đồng hồ sạc Amprobe. Xử dụng máy bơm và hút cùng hóa chất trừ nghẹt Đại Nam 808 Trần Hưng Đạo. 239 Ng tri Phương Chợt lớn. Nội trú 4000đ / tháng. H Phí 7500đ. Lớp cấp tốc 20 ngày. Lớp cuốn dây « BOBINAGE » trọn khóa 5000đ.

tại sao lại tiêu hoang, không dành dụm cho con cho cái. Thế là bát đĩa trong nhà bèn bay tùm lum. Nhưng thật sự họ học hạc nhau vì cái gì, chỉ có Trời và đời ta biết ! Có ông thì than phiền vợ : « Cô may gì mà may lắm thế. Mới lấy cái «Robe» tuần trước, hôm qua may cái tunique bây giờ lại vác một xấp vải nữa. Bộ cô tưởng tôi là cái máy in tiền hay sao ?

Có bà thì lồng lộn lên «Phải, bây giờ ông chê tôi già, ông chán tôi, ông đâu có thêm dẫn tôi đi Đalat, Nha trang như mọi năm nữa đâu ». Nhưng bà ta tức vì không được đi chơi, hay thực sự bà ấy muốn đòi hỏi một cái gì khác cỡ.

Thế mới rắc rối cuộc đời !

Thật sự thì chẳng có gì là khó hiểu vì những chuyện trục trặc, lăm cầm của đàn ông và đàn bà đều bắt nguồn ở cái việc « chẳng đáng dừng » mà ra cả ! Nhưng mấy ai mà thông minh để nhận ngay ra điều đó đâu ?

Có cô mới lấy chồng được vài năm đã thở vắn than dài vì hơi hờ đào tơ như vậy mà bị nắm một mình, còn chồng vác gối ra sa lông nằm ngủ tỉnh bơ... Chị vợ tức lắm không hiểu ông chồng mình có tức hay mới bị mắc bệnh pè-dè không vì từ hôm anh chồng mua tặng vợ một lò hàng đắt tiền bị vợ đập vào mặt là « hồi này làm ăn thua lỗ, không biết lo thân còn bày đặt » thì anh chồng bèn xưng mặt lên, giận dỗi như rẻ con và bèn «nghe chơi» cho vợ nằm lạnh luôn. Chẳng bù cho trước đó hồi cửa hàng con ăn nên làm ra, hai vợ chồng một tuần cũng phải «chơi» cờ người, một cách say đắm nhiệt tình ít ra là 3,4 lần.

Điều tra cho kỹ, thì chung quy cũng chỉ vì tiền mà đã xảy ra cảnh «đau đớn» trên, vì chị vợ này xui xẻo vô phải ông chồng mà từ lúc bé đã bị dẫn vật, giằng co giữa tình thương và tiền. Vì hồi còn nhỏ, bố ông chồng này giàu lắm, lại là tốp chịu khó chi tiền cho vợ con, nhưng kẹt nổi vì mãi mà kiếm tiền, suốt ngày bù đầu vì con số nên ông đã quên khuấy đi mất là bên mình còn có bà xã, ngày đêm thêm khát được ông ầu yếm vuốt ve thay vì

ĐỜI GỒ GỀ

VIẾT VỀ VĂN MINH CHƠI
CỦA NGƯỜI NGỘM ĐỊA CẦU
VÀ GIAO CHỈ

TÉ ĐỀ

đưa từng xấp Trần Hưng Đạo ! Rồi bao tình thương ầu yếm bà dành dồn vào đứa con trai cưng. Lớn lên lấy vợ, tiếp tục việc buôn bán, chàng trẻ tuổi này mỗi khi số thu có vẻ dầy dầy thì hứng khởi lắm vì thấy mình khỏe như Hercule cho mình «anh hùng vô địch» vì đã làm vợ thỏa mãn.

Nhưng vật đời sao đời, gặp lúc... kiếm ước, vì bắt đầu lép vế, anh chàng đâm ra nghi ngờ cả bản lĩnh con người thật của mình. Vì thế anh chàng bèn hối lộ, mua chuộc vợ bằng cách mua quà đắt giá để tặng, để có cái ảo tưởng là mình vẫn còn thỏa mãn vợ được. Không ngờ chị vợ lại nhồi cho một câu « làm ăn thua lỗ, mà còn bày đặt » khiến cho anh chồng tiu ngiu và « xiu » luôn, định ninh rằng mình thực sự là «đổ bó» rồi không xài được nữa. Ấy thế là anh chàng trước thì uớt át, là lướt với vợ bao nhiêu, còn bây giờ thì cứ «tr» ra như nhà sư đã đắc đạo, dù chị vợ hơi hờ năm ngày trước mặt cũng mặc !

Tồn chỉ thời đại : Thành công trong việc làm tình phải đi đôi với thành công hái ra tiền, móc ra đôn !

Gặp lúc tiền xuống giá thì những trò chơi hú tim giữa tiền và khoái lạc của đàn ông đàn bà càng ngày càng nhiều, phức tạp hơn, và đàn ông hình như phải chi nhiều hơn mà khoái tử mang về chẳng được bao nhiêu !

Những ông nào mà xón từng đồng khi đưa tiền chợ cho vợ, mọi chi tiêu trong nhà đều giữ chặt lấy

và càng ngày càng muốn lánh mặt vợ không muốn về nhà, nếu vợ có hỏi thì lại nói : «anh phải ở sở làm thêm để kiếm tí tiền » ấy thế là triệu chứng «teo bu gi » bắt đầu lộ dạng rồi đó, nếu bà vợ không khéo xử, gây được niềm tin nơi ông chồng là ông ấy hãy con thừa sinh lực, chưa cần uống thuốc bổ thận Võ văn Ván, thì chắc chắn 100o/o là ông ấy sẽ «teo luôn».

Ông nào mà có bà vợ hay than van, riếc móc chồng : « anh chẳng biết kiếm tiền, xoay sở gì cả làm mỗi khi đi ra ngoài em phát ngượng với con mẹ nó, con mẹ kia.v.v..tụi nó kim cương hột xoàn đầy rẫy, nay đi Hồng Kông, mai đi Pháp, còn vợ con anh thì cứ ru rú trong nhà, chiếc nhẫn không có mà đeo ». Những câu mè nheo đại loại như trên không có nghĩa là bà vợ muốn những thứ ấy, mà thật sự vì ông chồng « cù lùn » trên giường ngủ quá, làm bà vợ không thỏa mãn tí nào nên đâm ra quạu. Cái thứ, treo căng ngổng là càng quạu, càng chửi chớ mắng mắng mèo bao nhiêu thì bà vợ càng khiến cho ông chồng « bắt lực bấy nhiêu ».

Cùng cảnh ngộ với những ông như trên là những bà vì ăn no rửng mỡ, thừa sinh tố nhiều quá mà ông chồng nhà quê không biết làm «thăng bằng ngân sách» nên bà vợ bèn tức giận bằng cách ăn tiền như phá cho bỏ tức những lúc phải chờ đợi bàn tay ầu yếm của chồng mà anh chồng cứ ngần ngại

không biết. Có bà còn ác ôn hơn nữa là chỉ chịu cho chồng uớt át với mình mỗi khi chồng cho quà hoặc cho 1 món xin kha khá. Nếu ông chồng cho nhiều quà thì chừng tỏ ông ấy thương bà lắm, và bà vui vẻ chiều ông ngay. Nhưng nếu gặp lúc bần ti, không có gì dúi cho vợ ấy là lúc bà vợ trở thành cái « tủ lạnh... hàng cơ » liền. Bà vợ thuộc tốp này thế nào cũng có một ông bố đã bỏ mẹ con bà ấy bơ vơ, no đói. Và cái cảnh đói rách đó đã ăn sâu vào trong tiềm thức của bà khiến bà lúc nào cũng nghĩ rằng đàn ông họ đều lắm, chỉ rình phần vợ con, nên đối với chồng bà ấy cũng có 1 phản ứng tương tự là nếu chồng còn thương vợ thương con thì chồng còn mua quà, đưa tiền... Và bà đã dùng cái «tòa thiên nhiên» của mình để đo lường tình yêu của chồng.

Đời bây giờ nó đảo điên gồ ghề thế đấy, cái gì cũng phải dính tí tí tiền vào mới xong, Hòa hoãn lắm có người gọi là hy sinh thân mình cho chồng cho con mà không đòi hỏi gì cả. Nên ông chồng, bà vợ nào mà bất thần thấy người bạn đường của mình có những cử chỉ khác lạ, thờ ơ với mình thì lập tức phải coi lại xem « cái trời cho » của mình hoạt động còn hằng hải như xưa không, và nhất là đừng quên cái bàn tay nắm ngón đề móc ví, vì móc ví mà tay run, sợ sệt rụt rẻ thì kể như đời tàn trong ngõ hẹp rồi đó.

Thượng Hạ

Cho đến hôm nay Thượng viện, Hạ viện đã sinh hoạt khá thích hợp với cái danh xưng. Thượng viện lem nhem theo lối cao và Hạ viện xấu xa theo lối thấp.

Thỉnh thoảng lưỡng viện có họp khoáng đại, cứu nước chung nhau, chia đều quốc gia đại sự. Hẳn là nhờ những cuộc gặp gỡ này nên đôi lần các DB và Nghị sĩ đã bè bối ở cùng một điểm, một chỗ.

Chẳng hạn, một lần có ông NS bổng bắn khoan về thể đứng của dân tộc. Ông thấy dân tộc chưa biết đứng. Đứng bên này hay bên kia đều sai sách cả. Vì hai bên đang đánh nhau. Ông Nghị sáng chế ra lối đứng giữa, thế là chắc. Câu chuyện đến tai ông Tổng thống. Các thế đứng lập tức bị kiểm duyệt. Đứng trên, đứng dưới, đứng giữa... đều đáng chê trách. Việc đứng bắt đầu khó ra, khó như quan to muốn ngồi lâu ở ghế cao. Bọn nhà báo, không sửa tiể đứng cho ông Nghị theo lối của ông Tổng thống, nà lại chú ý đến chữ «giữa». Rồi cứ thế bọn vì t nham nhớ truy tầm ra những vật có vị trí trung dung, có thể đứng trời sinh, tự nó, đã hợp với lý tưởng của ông Nghị.

Và họ đi đến cái thế đứng giữa toong teng, lũng lảng.

Một sáng kiến chính trị đang ở trên cao chín từng mây, trong giây phút, bị chữ nghĩa hạ xuống thấp, chỉ còn cao được có thế, cao hơn đầu gối.

Chắc ông Nghị phải lấy làm buồn. Nhưng nhiều chỗ đứng khác Tổng Thống đã cấm, thôi thì ông cũng đành dùng cái vị thế đó làm chỗ tạm trú.

Trong khi đó thì ở Hạ viện, một bà Dân biểu loanh quanh ở việc sản xuất rước tiêu. Bà tuyên bố lần đầu là bề thành tích nín đẻ. Ngôn ngữ bà khởi sắc đột một, đột hai cũng chỉ đủ kiến thức để phẩm bình nước đá kê khác. Chính trị bà cao bằng ông đứng giữa là cùng.

Mỗi việc làm có một ý nghĩa khác. Nhưng để khuyến khích sự đoàn kết keo sơn của lưỡng viện, chúng ta cứ coi như chỉ lớn hai ông bà đã gặp nhau.

Chủ tịch

Ngoài cuộc hội ngộ tình cờ gương ép giữa hai nhà chính trị kẻ trên, chúng ta thấy tác phong Thượng, Hạ viện khác xa nhau. Thượng viện chưa bị mang tiếng là ăn cắp, buôn lịch... hoặc có làm nhưng đã đều kin được.

Vì nhân sự khác nhau chăng ?

Thiếu gì ông Nghị dốt nát, ngọng nghịu, lưu manh ngay với một số ông bà Dân biểu. Họ được một đầu tàu bành kéo vào Thượng Viện. Nếu phải dùng một con tàu làm vật tượng trưng cho một liên danh thì các nhà Nghị sĩ này chỉ là toa chứa thú vật, đồ đạc. Họ nói nhiều, ngôn ngữ của họ chắc sẽ được các báo trào phúng đăng tải và bình luận. Bởi vậy, sự dị biệt không hoàn toàn do nhân sự.

Vì thủy thổ khác nhau chăng ?



ÔNG ĐẠO CÂY

Hội trường Diên Hồng, nhà hát Tây, Dinh Độc Lập, dinh Thủ T không xa nhau bao nhiêu. Cả 4 ngôi nhà quan trọng này hẳn phải chịu chung một thử thủy thổ, không phải là phía Nam sông Hoài hay phía Bắc sông Hoài để sản xuất quýt ngọt, quýt chua.

Vài người cho rằng có sự khác nhau vì vận mạng, phúc đức của hai vị Chủ tịch.

Cụ Lương khác cụ Huyền xa lắm. Trong khi cụ Huyền càng ngày càng được mọi người kính trọng thì cụ Lương sa sút mãi, tưởng như tâm trí đã mất thăng bằng.

Ấy thế mà, so về sức khỏe, cụ Lương ăn đứt cụ Huyền. Ngay đám trai tráng hôm nay thật cũng chưa có đứa nào hăng say đòi cưới vợ như cụ. Cụ chạy lại nhanh, khi quốc hội lộn xộn, cụ lập tức biến mất. Công việc người ta giao cụ sốt sắng lo, đến nỗi, kết quả buổi họp chưa ra sao, cụ đã đếm được số phiếu để làm thông cáo. Cụ Lương còn hơn cụ Huyền ở chỗ biết đi chữa bệnh già với 5000 đô la.

Ông Chủ tịch Hạ viện như thế, thành tích của Hạ viện phải ghe gớm hơn Thượng viện nhiều.

Xét về sự may mắn, cụ Huyền lại không được may mắn bằng ông nghị Tàu Tạng.

Vì luật lệ quốc gia, một nửa số NS chỉ được đi nửa đường. Thượng viện liền tổ chức một màn rút sổ vừa hồi hộp, vui nhộn, vừa đầy không khí đồ đến. Đến nỗi, có ông bắt trúng phiếu ở năm, khoái như được bạc, ôm nữ đồng viện mà hôn chùn chụt giữa ban ngày.

Cụ Chủ tịch vợ phải phiếu 3 năm. Nhưng sự thiếu may mắn này lại giúp cụ tỏ cho mọi người thấy sự thận trọng và liêm khiết của cụ.

Đứng đầu 1 liên danh ứng cử lại, cụ Huyền dư sức kéo theo 9 toa tàu loại nhàn nhàn vào Thượng Viện. Nhưng cụ chọn lựa thật kỹ. Liên danh của cụ có nhà thơ gãi bóng Trần vào Hương

và đặc biệt, cụ mời thêm Vip KK. Trước đây cụ Huyền và cụ Vip KK không quen biết nhau. Cụ Huyền theo dõi báo chí, tin tưởng ở cây bút phiếm luận, tin kinh khủng trừ danh này và mời nhập liên danh.

Sức Mấy, đại diện của cụ Vip KK, đã nhận lời. Đây là liên danh thật xuất sắc, khiến những người uế oải nhất cũng muốn đi bỏ phiếu. Ngoài sự quý mến cụ Huyền, cụ Hương mọi người thật sự muốn ông già ly kỳ Vip KK xuất hiện trên chính trường.

Méo mó nghề nghiệp.

Kỳ chạy đua vào Thượng viện này, ông Chánh có một vài liên danh, ông Phó cũng có vài liên danh. Vì vậy vấn đề gian lận bầu cử phải được đặt ra.

Lực lượng đ'ng phái của Tổng Thống ra sao ? Khỏe hay yếu ? Muốn biết, ta phải dựa vào lời phê phán của ông Phó Kỳ.

Trong một cuộc họp báo có ăn sáng, ông Phó đã chê : Tổng Thống sao lại lo hợp tác với mấy cái đảng loe ngoe ! Hai chữ «loe ngoe» chắc không dùng để chỉ một lực lượng hùng hậu. Tổng Thống có 6 cái loe ngoe tất cả, lại mới khuyết một, phải nhờ sự bổ sung của đồng bào Thượng. Một phần 6 cái loe ngoe là đảng Nhân Xã, nội bộ búng cũng trăm trọng. Đảng bầu bán xong lại có lực lượng khác của đảng chê cuộc bầu cử. Việc lập liên danh sáu đảng gặp nhiều trục trặc, vì ông này không chịu ngồi với ông kia. Trong mười người thì đã có đến sáu, bảy hiểu đoàn kết, không cái nào giống cái nào.

Ông Phó Kỳ phê bình có thể vì chủ quan, khinh địch nhưng cũng có thể đã nói lên một sự thực rất vui lòng các liên danh đối lập.

Và người ta e ngại cuộc bầu cử sẽ không trong sạch hơn các cuộc bầu cử trước đây.

Cuộc bầu gần gũi nhất, ít quan trọng hơn là cuộc bầu Hội Đồng Đô, thị tỉnh. Rất nhiều người không có thể cử tri vì máy điện tử lười biếng sao đó. Khi có kết quả rồi, người ta lại kiện tụng nhau từng bưng. Quận trưởng Bình Phước gian lận bị xử 2 tháng tù treo, liên đoàn trưởng Cán bộ Bình Định bị ba tháng tù ở vì tội tráo thùng phiếu. Kho tàng vật còn giữ những thùng phiếu bị nạy đi. Một hình ảnh tượng trưng hay ho nhất cho nền chính trị cửa hậu. 4 chính đảng tổ cáo có bầu cử gian ở Ba Xuyên. Ở Đô thành, nhiều ứng cử viên ứng cử bị lôi ra tòa.

Chính phủ chưa tuyên bố rằng cuộc bầu cử Hội Đồng Đô, thị, tỉnh trong sạch, Nhưng, như lệ thường,

thế nào rồi nó cũng trong sạch. Vậy những vụ trêu xảy ra do bàn tay gian lận nào thực hiện ?

Đây chắc là một vụ méo mó nghề nghiệp, quen tay, một thứ phản xạ.

Chúng ta hãy chờ : cuộc chạy đua vào Thượng viện rất gay go, sẽ còn rất nhiều thùng phiếu bị nạy đi.

Và cũng chờ xem giữa ông Chánh, ông Phó ai khéo tay hơn.

Hạ viện đỡ buồn

Nói đến bầu cử thì không thể bỏ qua một vụ bầu cử nhỏ diễn ra trước mặt Phó Tổng Thống Kỳ, chủ tịch Hội Đồng văn Hóa Giáo Dục, kinh tế, xã hội.

Luật của cụ Mai đòi phải có một ông phó chủ tịch cho hội đồng. Người ta liền bầu bán. Và nhà văn hóa tuồng chèo, hát bội đề bệp linh mục Cao văn Luận, vinh quang làm phó chủ tịch.

Đọc trong bản tiêu sử ông phó văn hóa người ta thấy ông rất giỏi về hành chánh và ông theo tôn giáo : đạo Thánh Thần. Cái đạo này Đạo Cây thấy ít người biết hơn là đạo Ủ Ủ.

Khi đã có ông chèo cò, phụng tự thánh thần làm to thì các chức nhỏ hẳn phải về tay người đồng điệu. Một cụ già 70 tuổi được bầu vào tiểu ban « Bảo tồn di tích lịch sử và các cơ sở văn hóa giáo dục » Nghĩa là cụ phải thông thạo các vấn đề : Quốc sử, văn khố, thư viện, bao tồn cổ tích v...v...

Ông cụ ứng cử, được liên, rồi sau sợ quá lại xin từ chức.

Có người tiết lộ thành tích văn hóa của cụ giản dị lắm : cụ đã từng làm chủ tịch hội cùng cô hồn.

Ông Giáp văn Thập ứng cử vào ủy ban kỹ thuật. Chắc ông tưởng đây chỉ là vấn đề sửa máy, sửa còi ở to. Ông Thập lầm lẫn là thường, nhưng ông lại được 8 phiếu. Một phiếu chắc là của ông tặng ông theo phép lịch sự. Còn 7 phiếu kia những người mà dư luận cho rằng không dốt nát, nhưng vô liêm sỉ, hoặc muốn phá thói.

Hạ viện có quyền đỡ buồn, vì từ nay, cơ quan này không còn là chỗ tồi tàn nhất.

ĐẠO CÂY



MỖI TUẦN

BẠN NÊN ĐỌC :

- Đòi
- Tin Vịt
- Nạng Thép

TRĂM THĂM NGÀN THƯƠNG CỦA

người Việt trên đất Miên

— ký sự điều tra của **VÕ HÀ ANH**
(TIẾP THEO ĐỜI SỐ SỐ 40)



- ☐ ĐÔNG MÃI DÂM 2 NGÀN KỸ NỮ VIỆT KIỀU TẠI NAM VANG.
- ☐ DÒI, RUỒI NGỰ TRỊ TẠI CÁC TRẠI TẬP TRUNG RA SAO !

Bóc lột

Đoạn đường mà một gia đình người Việt trên đất Miên phải vượt qua để về tới quê hương thật dài và đầy rẫy những bàn tay bóc lột. Họ bị bóc lột với nhiều hình thức. Những kẻ đang tâm thẳng tay « vô sản hóa » những người khốn khổ đó gồm cả người Miên và những người Việt mình.

Một trường hợp điển hình, trong hàng ngàn, hàng vạn trường hợp đã xảy ra tại Nam Vang.

Ông Tư P. là thợ máy điện và may lạnh, tạm trú ở sau nhà thờ Russey Keo. Ông ta kiếm được khá nhiều tiền, dưới thời Sihanouk. Khi xảy ra chiến dịch giết người Việt, ông P. thoát chết nhưng nhà cửa tài sản bị mất hết. Dù thế, ông vẫn còn là miếng mồi ngon của lính Miên.

Một buổi sáng ông từ trại tập trung ra đường đi loanh quanh nghe ngóng tình hình thì bị lính

kín Miên «vồ» lên xe. Giá đề chuộc được đưa ra : 60.000 Riels. Ông P. viết giấy cho gia đình, và chiều hôm đó người nhà nộp đủ tiền. Ông P. được xe Cảnh sát chở về thả ở đầu đường. Về gần tới trại ông lại bị vồ lần thứ hai. Lần này mất 40.000 Riels. Hai ngày sau được về. Về trại 3 ngày, ngày thứ tư lại bị vồ nữa. Lại thêm 60.000 vay mượn, bán của cải còn giữ được, nộp cho bọn « ăn cướp » ông P. mới được tự do. Kể từ lần đó ông P. không dám ra khỏi trại. Tại các trại tập trung, mọi gia đình đều gặp những trường hợp tương tự. Một người khác — em vợ ông LBK, giám đốc một trường sinh ngữ ở Saigon bây giờ — cũng bị bắt để mọi tiền, cuối cùng vẫn chưa được thả ra. Và khi vợ con gặt nước mắt xuống tàu về nước, ông chồng vẫn còn bị giam tại Prey Xor, một nhà giam khét tiếng tại Cẩm Bốt. Tôi được gia đình này nhờ tìm cách liên lạc với Tòa Đại Sứ VNCH để khiếu nại. Đơn

nộp đã lâu nhưng không có một kết quả nào.

Bị bóc lột ở ngoài, mọi người vào trại tập trung thì chính tại đây, người ta bóc lột nhau tàn nhẫn hơn. Và vẫn mang ơn nhau để sống. Người Việt trên đất Miên so với người Việt tại VN — thì mộc mạc, chất phác hơn nhiều. Lại nhút nhát và dễ tin.

Đối với Việt Kiều trong trại tập trung, việc được xuống tàu về nước là điều sinh tử. Vì nhiều lý do : Sợ bị giết, sợ ở lâu chết đói và nhất là vì bị bóc lột.

Mỗi trại tập trung có một ban đại diện. Ban đại diện do dân bầu lên, hoặc tình nguyện. Nhưng cũng có những trại không bầu ai cả, và có những trại do người Miên... đại diện. Do đó, vấn đề về nước của đồng bào tại các trại tập trung không đồng đều, không có một tiêu chuẩn nào. Ví dụ tại trại tập trung Trường Tiểu Học Rạch Luông cho tới ngày 20-6 vẫn chưa một gia đình

nào được đi, tại trại Providence mới có hơn 300 gia đình (trên tổng số hơn 3000 gia đình) được xuống tàu. Trong lúc đó, trại Chung Cheng Hoa, Trường Bá nghệ được đưa đi nguyên một trại.

Theo sự giải thích của các « giới chức vô trách nhiệm » việc « cho phép » dân xuống tàu hoàn toàn do Miên đảm nhận, họ không có quyền gì cả. Các « giới chức vô trách nhiệm » này là những ông mang tấm bằng xanh « Ủy Ban Việt Kiều Hồi Hương », chỉ xuất hiện để làm... nhân chứng. Theo mấy ông Miên thì... ăn thua là ở Tòa Đại Sứ Việt. Và giới chức Hải Quân Việt Nam xác định : HQVN chỉ được lệnh chờ, không biết gì về vấn đề xuống tàu trước sau của các gia đình Việt Kiều tại các trại.

Trên đây là nguyên do của nạn bóc lột. Biết bao gia đình thấy ở cả tháng mà chưa đi được, liền chạy ngược chạy xuôi để bỏ tiền ra để rút lót, chạy chốt khi có người đến chỉ cách « đi lối tắt ».

Nên biết rằng tệ trạng hối lộ tại Miên là một... tập quán. Hối lộ công khai. Việc gì giải quyết mà không có quả cáp, tiền bạc kèm theo là... không xong.

Thí dụ, tại trại Providence ban đại diện gồm Việt Kiều và dân chính Miên.

Những gia đình vào trại sẽ được các Soeurs cấp cho hai tấm cartes giống sổ gia đình, có tên mọi người để lãnh thực phẩm. Mỗi sổ có một số thứ tự, người có sổ nhỏ tức là người vào trại trước sẽ được xuống tàu sớm. Đó là điều duy nhất được đặt ra làm tiêu chuẩn cho việc hồi hương. Người ta sẽ gọi sổ thứ tự, tùy theo sự phân phối... ở đâu không biết, cho các gia đình được đi ra ngoài đường đứng chờ xe chở xuống bến tàu. Chuyến này gọi tới số 185, chuyến sau tự nhiên gọi từ số hơn 400, chừng 9 gia đình. Họ giải thích rằng 9 gia đình đó có người đau nặng, cần cho về nước sớm (trên thực tế, hầu hết các gia đình đều có người đau nặng). Dân bên làm một phát điều tra : ban Đại diện nộp tiền, xếp cho những gia đình chạy tiền đi trước. Và mấy ông Miên là thủ phạm, còn các ông Đại diện Việt thì ngậm miệng vì sẽ được tháp tùng đoàn người đi sớm,

nếu biết điều. Tệ trạng này không phải chỉ riêng ở Providence.

Thủ tục giấy tờ cũng làm dân nghèo sơ xác. Bất cứ 1 thứ giấy tờ gì, xin ở đâu, cũng đều phải mất tiền. Nộp lá đơn, kẻ nhận đơn cũng đờ. Anh chuyển đơn nộp phát nữa. Anh nộp đơn và ký đơn nộp phát chốt. Và khi trả đơn, có khi lại thấy đề : thiếu nợ, thiếu kia không chấp nhận. Những nơi nộp kỹ nhất là Bốt 24 Lính Kín Miên (nơi xin Visa Sortie để đi máy bay), Tòa Đại Diện VNCH (thời gian đầu), Air VN và Air Cambodge !

Đó là chưa kể qua biết bao trung gian nữa, đều là đồng bào với nhau trong trại. Nguyên do vì nhiều người không biết chữ hay sợ hãi không dám ra khỏi trại tập trung, phải nhờ người khác làm đơn và đi nộp đơn, lấy giấy tờ dùm. Tất cả những thứ giấy tờ lĩnh kinh đó, tốn kém cho 1 gia đình từ 50 Riels tới 3.000 Riels.

Người nào cũng sợ mình sẽ thiếu tiền đề... rút lót, khi cần các thứ giấy tờ, nên tận tình bóc lột... người bên cạnh. Mua bán chỉ đổi chác theo lối cắt cổ. Có chuyện xích mích, họ đi thưa lính Miên. Để rồi lính Miên vào... bóp cổ lấy tiền, cả hai bên.

Tại trại Providence gần đây nhất có xảy ra một vụ điển hình : một cô bán chè lỡ đổ văng chè vào chân 1 bà già đang nằm. Bà già chửi cô gái hoai, mặc dù cô này đã xin lỗi. Cô gái nói lại vài câu thế là con trai, con dâu bà già xúm vào đánh cô gái đến dập bọng tiểu gần chết. Người ta đi thưa lính Miên. Lính Miên đến bắt gã đàn ông, buổi chiều thả ra sau khi nộp 500 Riels. Cô gái được đưa đi chích 1 mũi thuốc, sau khi mất tiền cho y tá, rồi bắt chở về. Rồi... hòa cả làng.

Cho đến bây giờ, ban đêm, lính kín vẫn có thể vào các trại bắt đi vài người không cho biết lý do. Dân đi khiếu nại thì được cho biết vì lý do an ninh, quốc phòng của Miên : Những kẻ bị bắt đều là tình nghi VC. Cho nên Tòa Đại Diện (lúc trước) và Tòa Đại Sứ (bây giờ) không thể can thiệp thiết thực được gì. Tuy nhiên nếu nộp tiền đầy đủ, ông tình nghi VC ấy lại được ra về thông thả.

Chính phủ VNCH đã tuyên bố cấp cho mỗi quân nhân tham dự chiến dịch sang Kampuchia mỗi ngày 50 đồng VN. (tương đương với 10 Riels trị giá 1 đĩa cơm thịt kho tại quán cóc bên tàu). Lính đi phố không có Riel tiêu, bèn vào các trại đòi cho dân. Lúc đầu người dân lác quan, tưởng rằng tàu sẽ chở về sớm nên đòi cho lính với giá 1 Riels ăn 3 đồng VN. Với giá này, hàng hóa mua tại Nam Vang rẻ hơn Sài Gòn, và bán có lời ở biên giới. Hoặc đem tiền Riel về biên giới đổi cũng lời một gấp đôi. Nên có nhiều « tay buôn » tiền, buôn đồ về biên giới. Muốn độc quyền đổi tiền, các « tay buôn » đổi phá giá : 1 Riel ăn 3 đồng 5 cắc. Rồi cứ mỗi chuyến từ biên giới lên họ lại đòi cao hơn một chút để « dụ dỗ » sự ham tiền của kiều bào : 1 Riel ăn 4 đồng, rồi 4 rưỡi, rồi 5. Trong lúc đó ở biên giới, có lúc 1 Riel ăn tới 8 đồng VN. Thế là lính đóng cố định ở Nam Vang bị đói, vì tiền VN mang theo cạn dần mà đòi thì cao Nhưng không đòi thì có gì tiêu nên cũng bóp bụng đổi 1.000 đồng lấy 200 Riels.

Thoạt đầu dân ham đổi vì thấy giá đổi tăng lên, có lời. Nhưng có bao nhiêu Riel đổi lấy tiền VN hết mà vẫn chẳng rõ ngày nào mới được xuống tàu về nước. Lại nữa, giữ tiền VN trong người cũng có thể là 1 cái tội đối với lính kín Miên, nên có rất nhiều gia đình đã đem tiền VN đổi lại tiền Riel cho lính VN để có tiền mua đồ ăn, mua gạo. Với giá đổi cao hơn nữa, mà nhiều khi cũng không ai có để đổi.

Dưới những hình thức bóc lột đó, người dân Việt trên đất Miên nghèo sơ xác, bán dần những vật dụng của mình. Tôi đã chứng kiến một người đàn ông bán 1 cây chổi lá, 1 thùng nước và 1 chiếc chiếu nylon lấy 85 Riels để ăn uống. Một ông cụ khác ngày 2 bữa ghé xin từng gia đình chút cơm với khó cá để cho 4 đứa cháu ăn. Ông cụ nói với tôi : Thấy coi, tôi chỉ còn 10 Riels để dành cả tháng nay, không dám xài !

Rốt cuộc, chỉ có các tay buôn, các tay ăn hối lộ của đồng bào là có dịp làm giàu ghê gớm.

KỲ TỚI : Giá biểu và các cơ quan ăn hối lộ.



BÚT THÉP

TÍNH SỐ ĐỜI

LTS: Từ nay, mỗi tuần Bút Thép sẽ làm công việc tổng kết, kiểm điểm các biến cố quốc tế, quốc nội xảy ra trong tuần để giúp bạn có một cái nhìn tổng quát về tình hình thế giới và trong nước.

Tin vui cho các nhà nhập cảng hay cho Phạm Thượng Thư ?

Ngoại trưởng Rogers vừa tới dinh Độc lập viếng TT Thiệu là tiên bạc liền được trải đầy trên các mặt báo Saigon. Món tiền đầu tiên được nhắc tới là món tiền viện trợ về ăn và ở cho binh sĩ cùng gia đình họ. Ngày 4-7, Ngoại trưởng Rogers đã trao tận tay TT Thiệu một lá thư của TT Nixon, trong đó TT Nixon xác nhận rằng ông đồng ý giúp thêm quân lực VNCH 47 ngàn 500 tấn thực phẩm đóng hộp và 100 triệu Mỹ kim để xây cất 100 ngàn căn nhà cho gia đình binh sĩ. Quyết định nhằm thỏa mãn một phần đề nghị của TT Thiệu trong lá thư gửi cho TT Nixon ngày 4-5 vừa qua. Món tiền thứ hai được nhắc tới ngân khoản viện trợ bổ túc 300 triệu đô la tức là khoảng 80 tỉ bạc VN. Tin AFP, cho biết dường như Mỹ đã chấp thuận trên nguyên tắc ngân khoản viện trợ này để giúp Tổng Thống Thiệu giải quyết cuộc khủng hoảng trầm trọng về kinh tế hiện nay. Nếu cùng với những món chi hào hiệp trên, người Mỹ lại hào hiệp thêm một phát nữa mà thu hồi cái món áp lực phá giá đồng bạc VN, thì có nhiều hy vọng là dân chúng sẽ hết giết mình trước ám ảnh của những sắc thuế mới. Nhưng dù sao đi nữa thì các nhà nhập cảng đã có thể khỏi sự tới gặp Phạm Thượng Thư để tính chuyện làm ăn là vừa. Vì ngân khoản viện trợ trên đủ được xác nhận là nằm trong khuôn khổ chương trình nhập cảng thương mại và đợt tháo khoán đầu tiên là 100 triệu Mỹ kim dường như đã được thông qua vào ngày Chủ Nhật 5.7.70. Có điều viện trợ cứ được thực hiện mãi theo lối này có lẽ trong một tương lai không xa dân Việt Nam sẽ đua nhau vác xe hơi đi đôi gao.

Ông Nixon chơi trò gậy ông đập lưng ông.

Nhưng đầu là viện trợ gạo hay viện trợ xe hơi thì cũng là viện trợ. Tiền đến tay dân đen Việt Nam

hay đến tay các bậc tai to mặt lớn Việt Nam cũng vẫn là tiền cho người Việt Nam. Bổng chốc đem 300 triệu Mỹ kim để cho dân VN, Tổng Thống Nixon đã tỏ ra là một tay chơi thượng đẳng. Tuy, nhiên, tại sao phải tới bây giờ ông Nixon mới chịu chơi trò chi tiền? Theo một quan Thượng Thư thì đã từ lâu lắm người Mỹ vẫn biết Sài-gòn đang khốn khổ vì tiền. Để thực hiện chương trình VN hóa chiến tranh, ngân sách quốc phòng đang từ 30 tỉ ở các năm trước đã nhảy vọt lên 130 tỉ vào năm 1970. Vậy mà người Mỹ vẫn cứ tỉnh bơ để chờ đợi khi ông Nixon tuyên bố xong lập trường thương thuyết mới và bổ nhiệm ông Bruce thay ông Lodge tại Balê rồi mới lôi tiền ra. Như thế, hành động hào hiệp của ông Nixon hẳn phải ẩn chứa một ý nghĩa đặc biệt nào đó.

Được biết ngay sau hôm tiết lộ tin tức về tiền bạc kể trên, báo chí đã loan báo là Hoa Kỳ — Việt Nam Cộng Hòa vì phe Phật giáo Ấn Quang đều chủ trương giống nhau về vấn đề hòa bình. Các nguồn tin trên còn xác nhận đã đạt tới một thỏa thuận giữa 2 phe Chính phủ Sài Gòn — Hoa thịnh Đốn về phương thức đẩy mạnh cuộc thương thuyết tại Ba Lê tới chỗ có hiệu lực thực sự. Kể ra với tư cách đồng minh, Mỹ Việt đồng ý với nhau là thương tình, thế nhưng trong cuộc vấn hồi hòa bình cho VN từ nhiều ngày qua sự thương tình trên đã không có. Phải chăng ông Nixon đã biết xử dụng ngón đòn đặc biệt của người Đông phương rút từ câu châm ngôn: « Có tiền mua tiền cũng được » ?

Hòa bình trước năm 71

Không biết ông Nixon đã hình dung năng Tiên của ông như thế nào và ai có thể bán cho ông năng Tiên đó. Tuy nhiên, tuần lễ vừa qua là tuần lễ đầu tiên trong lịch sử thế giới từ hai mươi năm nay, Trung Cộng đã công khai tỏ ý muốn sống chung với mọi quốc gia và Mỹ cũng công khai cho biết có thể ủng

hộ TC gia nhập LHQ. Mặt khác người vẫn tỏ ra khuynh Cộng và ít khi đồng ý với Mỹ là TT Kỳ LHQ U Thant, trong tuần qua cũng đã lên tiếng ca ngợi Mỹ và đài BBC đã dành nhiều chương trình để bàn về một cuộc tổng tuyển cử tự do tại VN. Những sự kiện rời rạc đó cho biết là 300 triệu Mỹ kim mà ông Nixon đổ vào Saigon đã có tác dụng khá lớn trong việc tranh thủ hòa bình theo công thức Mỹ. Nhưng công thức này ra sao người ta vẫn chưa dám xác quyết, chỉ biết phe Phật giáo Ấn Quang đã hấp tấp công bố chủ trương hòa bình 6 điểm trước dự định hai ngày và 10-7-70, TT Thiệu đã bất thần triệu tập một hội nghị gồm toàn thể các cấp chỉ huy quân sự quan trọng của VNCH. Đồng thời tại Hoa Thịnh Đốn, bộ trưởng quốc phòng Mỹ loan báo Mỹ triệt thoái quân khỏi VN nhẹ hơn mức dự định. một điểm nữa cũng cần lưu ý là ông tướng tàu bay đột nhiên tỏ ý định chịu « liên hiệp » với điều kiện đó là kết quả 1 cuộc bầu cử tự do. Ô. Kỳ đã nói như thế thì dân chúng VN chỉ có thể tập Kiêu rằng: « Cũng liều nhắm mắt đưa chân »!

Chuồng Cọp

Chuyện hòa bình và chiến tranh nói mãi hẳn cũng nhàm. Cho nên, tốt hơn hết là xoay về với cái chuồng Cọp Côn Sơn. Chuồng Cọp Côn Sơn, do từ sự tiết lộ của một tay dân biểu Mỹ, sau cuộc viếng thăm Côn Sơn và đang được thổi phồng ở nước Mỹ, dư luận báo chí Mỹ đã biến những chuồng Cọp Côn Sơn thành một hình ảnh khủng khiếp về chế độ lao tù ở VN. Tuy nhiên trong cuộc họp báo tại Saigon ngày 9-7 vừa qua, ông Đại diện Nhà nước VNCH đã cho rằng đó là sản phẩm tưởng tượng. Theo giải thích của Nhà Nước Việt Nam Cộng Hòa thì chuồng Cọp là một di tích của thực dân hiện rất ít được xử dụng. Lời giải thích còn thêm nhiều phạm nhân (đặc biệt) bị nhốt ở chuồng Cọp lại rất mập mạp.

Thực hư ra sao còn phải chờ tới hồi sau tức là sau khi Bộ Nội Vụ xếp đặt xong xuôi cho các đại diện báo chí đi thăm chuồng Cọp. Dù vậy, ta có thể nói trước rằng kết quả vẫn chỉ là chuyện thực thực hư hư sau khi Bộ Nội Vụ đã dọn dẹp xong.

Khách hàng của Bộ Nội Vụ

Có điều Bộ Nội Vụ dạo này hơi bận. Vừa xong cuộc bầu cử Hội Đồng Nhân Dân lại mắc mưu vào vụ bầu cử bán phần Thượng Viện. Theo tin báo chí thì ngay từ hôm đầu mở cửa nhận đơn xin ứng cử Bộ Nội Vụ đã được khách hàng chiếu cố một cách tận tình.

Sáng 6-7-70 Bộ Nội Vụ phải cho nhân viên chào cờ trước 15 phút tức là vào lúc 7 giờ 45 phút để kịp chuẩn bị tiếp rước khách hàng ứng cử vào lúc 8 giờ, là giờ mở cửa sổ. Nhưng trước khi nhân viên đến chào cờ, ông đại diện liên danh « con Kỳ lân » đã có mặt. Và trước cả ông đại diện liên danh « con Kỳ lân » là hai ông đại diện liên danh « Mặt Trời ». Hai ông lúc này đã ngồi tại cổng Bộ Nội Vụ từ lúc 5 giờ 30 phút để chờ nộp đơn. Có lẽ quý vị

ứng cử viên này muốn ngửa trước cảnh chen lấn khi nộp đơn, sợ nộp đơn ứng cử cũng giống như nộp xin thẻ căn cước. Thế nhưng nhiều kẻ độc miệng lại cứ bảo đó là quý vị quen thói châu chực rồi nên, hay có sự hăng hái quá lỗ một chút.

Hai ô. Thi, Đôn chề nhưng cụ Hương khoái

Cũng quanh chuyện bầu bán phần TV, khối Phục Hương Miền Nam đang hết sức bực bội với vị lãnh tụ tối cao là cụ T.T Hương, theo báo LT, cụ Hương đã chấp nhận ra tranh cử trong liên danh của LS Nguyễn v. Huyền và do đó, đã làm các khối viên khối PHMN khó chịu. Ông Lý Quý Chung đã phàn nàn rằng lẽ ra cụ Hương nên lập một liên danh riêng thì hơn là đầu quân vào liên danh khác. Nhưng theo nhà báo thì việc quan trọng không ở điểm cụ Hương không chịu lập liên danh riêng mà chính ở câu nói của cụ là nhất định trở về trồng bông đọc sách. Cụ Hương ra ứng cử tức là việc trồng bông đọc sách không thể hợp với các lãnh tụ chính trị tại miền Nam hiện nay mỗi khi có dịp đề chen vào một vùng có mùm cao cổ đầy nào đó. Kể ra chia phần chề chèn vẫn khoái hơn chứ. Vậy mà cũng có một điều khá đặc biệt là trong dịp này đã có 2 người không chịu dự phần chề chèn ở Thượng Viện: Đó là hai tướng Thi và Đôn. Tướng Thi đã được ngoại trưởng Rogers xin cho về VN và được chính phủ VNCH chấp thuận với điều kiện phải đệ đơn xin giải ngũ.

Tướng Thi đã thỏa mãn cấp kỳ điều kiện trên và sắp có mặt tại Saigon.

Nhưng cũng như tướng Đôn, tướng Thi sẽ không ra tranh cử TV. Tin báo chí cho biết các nhân vật này nghe theo lời của các cố vấn Mỹ. Vậy chắc đã có chỗ nào dành cho quý vị chàng? Điều này thì phải chờ mới biết.

TT Thiệu khiêu khích ?

Cuối tuần trước TT Thiệu tuyên bố không nhượng bộ SVHS, quyết duy trì ngày thi Tú tài II là 8-7-70. Do đó, trong ngày thi, Giám thị phần lớn mặc kaki, trong khi ngoài cổng các trường thi, lực lượng an ninh bố phòng nghiêm ngặt. Nhưng trước ngày thi một ngày, HỒĐDSV đã ra tuyên cáo quyết đẩy mạnh đấu tranh và một lãnh tụ SV còn cho rằng TT Thiệu đã thách thức và khiêu khích HSSV.

Trong keo đấu thì kể như TT Thiệu đã thắng. Ngày 8. 7, tại Saigon có trên 13 ngàn thí sinh tham dự cuộc thi Tú Tài 2 và không có một vụ lộn xộn nào xảy ra, tuy nhiên, keo sau thì chưa rõ. Hiện SV vẫn hàng ngày tập dượt biểu tình tại câu Lạc Bộ SV để chờ lệnh xuất quân tiếp tục chống đối Nhà Nước bất chấp lời cảnh cáo của T.T Thiệu



THỜI CƠ MỚI



HOÀNG VĂN ĐỨC

Chính sách đối ngoại của Hoa kỳ đối với thế giới cộng sản cho đến nay, nhất là trong những nhiệm kỳ Tổng thống do đảng Dân Chủ Mỹ đảm nhiệm (Kennedy, Johnson...), trước mắt thế giới đã nghiệm nhiên là một chính sách vô luân chính trị (politique sans morale politique). Thực vậy, mang tiếng là một siêu cường chủ trương dân chủ, dân quyền và nhân đạo, mà Hoa kỳ đã không hề có một cử chỉ nào, một hành động nào trước những tàn sát tập thể do Nga Sô và Trung Cộng chủ trương đối với các quốc gia nhược tiểu như Tây Tạng, Hung gia Lợi hay Tiệp Khắc. Mật ước Yalta chia thế giới ra hai vùng ảnh hưởng Sô Viết và Hoa kỳ xem chừng như đã được các chính phủ Hoa kỳ trong thập niên trước áp dụng một cách khá « thành khẩn ». Thái độ vô luân chính trị của HK đã gây bất mãn trên khắp thế giới và những dân tộc nhược tiểu luôn luôn bị CS quốc tế ve vãn hoặc trực tiếp đe dọa đã vô cùng ngao ngán, hoài nghi và khinh miệt HK và đã

nghĩ rất có lý rằng HK không xứng đáng là một siêu cường lãnh đạo thế giới tự do. Và trên thực tế những nước nhược tiểu bắt buộc phải nhận viện trợ của HK để sống còn hầu hết nếu không nói là tất cả đều ghét HK và đành chịu tiếng là vô ơn. Thành thử mặc dù có công ngăn chặn được làn sóng đỏ Sô Viết tràn ngập thế giới, Hoa Kỳ vẫn thất bại và sự thất bại đó thuộc phạm vi tinh thần. Điều quan trọng này Hoa Kỳ tất nhiên là phải biết và Chính phủ Nixon của đảng Cộng Hòa với truyền thống « làm chính trị phải có luân lý » đã được cố Tổng Thống Eisenhower hết lòng đề cao từ ngày nắm chính quyền đã không ngừng phát huy với một thiện chí và lòng quả cảm đáng khen.

I.— Triệu chứng của một sự thay đổi căn bản trong chính sách đối ngoại với Thế giới Cộng sản của Hoa Kỳ.

Gần đây, tại Âu Châu, những người quan sát thời cuộc ghi nhận

được hai lời tuyên bố của hai chính khách quan trọng của Hoa Kỳ có giá trị như những lời tuyên cáo về một sự thay đổi căn bản quan trọng trong chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ đối với thế giới cộng sản : Hoa Kỳ sẽ không đóng vai bầy quan vô tư đối với nội tình của thế giới cộng sản nữa và như vậy đã công khai bố cáo trước công luận quốc tế về một chính sách mới của mình trước thế giới cộng sản.

a) Cuộc họp báo của ông Robert Ellsworth tại Heidelberg :

Gần đây, đại biểu Hoa Kỳ tại hội nghị Về An Ninh Âu Châu (Conférence Sur La Sécurité Européenne) họp tại Heidelberg, là ông Robert Ellsworth, đại biểu thường xuyên của Hoa Kỳ tại Hội Đồng Đại Tây Dương (représentant permanent des USA au Conseil Atlantique), trước một cử tọa sinh viên Bỉ, đã trình bày rất rõ ràng những điều kiện tiên quyết của Hoa Kỳ để tiến tới một cuộc thương thuyết nghiêm chỉnh về sự bang giao giữa hai khối

Đông và Tây, nghĩa là giữa Hoa Kỳ và Sô Viết cùng thế giới cộng sản. Ông Ellsworth đã đề cho mọi người hiểu rằng một cuộc Hội nghị về An Ninh Âu Châu sẽ vô ích và vô vọng nếu chủ thuyết « Brejnev » không được ghi vào những đề mục cần phải thảo luận. Ông ta đã nhấn mạnh rằng mọi cuộc thảo luận và tranh luận về những mối tương quan giữa hai khối Đông và Tây cần phải đồng thời thảo luận và tranh luận về những mối tương quan giữa các nước thuộc miền Đông Âu Châu, nghĩa là các nước thuộc vùng ảnh hưởng của CS Sô Viết. Lời nói của ông Ellsworth, đại diện Mỹ, theo nghĩa chính trị, có nghĩa là nếu muốn thật sự bàn luận về những mối tương quan giữa Đông và Tây thì trước hết phải bàn luận tổng quát về chủ thuyết của Brejnev đã.

Vậy chủ thuyết của Brejnev là gì ?

Brejnev chủ trương và đề nghị với Hoa Kỳ một quyền tự chủ có giới hạn của những nước thuộc vùng ảnh hưởng của Sô Viết, còn được gọi là những nước theo chủ nghĩa xã hội. Quyền tự chủ có giới hạn theo định nghĩa của Brejnev có nghĩa là nếu có sự nguy hiểm đối với chế độ xã hội, nghĩa là chế độ Cộng sản, trong một nước theo xã hội chủ nghĩa thì Nga Sô có quyền đem quân tới can thiệp trực tiếp, thẳng tay vào nội bộ của nước ấy. Rõ hơn và trắng trợn Brejnev chủ trương độc quyền đàn áp các nước chư hầu cộng sản ở phía sau bức màn sắt bất chấp những nguyên tắc luân lý sơ đẳng và coi các nước đó như những thuộc quốc vĩnh viễn của Nga Sô. Tất cả mọi người còn ghi nhớ những biến cố ở Tiệp Khắc gần đây, mặc dù có những lời kêu gọi thống thiết đến thế giới tự do của dân tộc Tiệp, Hoa Kỳ dưới quyền lãnh đạo của Tổng thống Johnson đã nhất mực làm lơ nhắm mắt để cho Nga Sô đem quân đội và xe tăng thẳng tay đàn áp dân Tiệp.

b) Hội nghị về kế hoạch nguyên tử của minh ước Bắc Đại Tây Dương

Không những ông Ellsworth đã tuyên bố như trên tại Heidelberg với sinh viên Bỉ, mà tại hội nghị về

kế hoạch nguyên tử của Khối Minh ước Bắc Đại Tây Dương (Groupe de Planification Nucléaire de l'OTAN) họp tại Venise ngày 7, 8 tháng sáu 1970 vừa qua (gồm các Tổng trưởng quốc phòng của tám nước hội viên là Mỹ, Anh, Ý, Gia nã Đại, Hòa Lan, Tây Đức, Thụy Điển và Thổ Nhĩ Kỳ, có mục đích nghiên cứu những kế hoạch ngăn chặn sự xâm nhập của Nga Sô vào Địa Trung Hải từ năm 1966 đến nay. Ông Melvin Laird, Tổng trưởng quốc phòng Hoa kỳ cũng đã tuyên bố tương tự như thế khi ở. ta nói đến về sự cần thiết tạo dựng một thế quân binh giữa 2 khối Tư bản và CS.

Hai lời tuyên bố của hai chính khách quan trọng HK tuy hơi khác nhau về hình thức nhưng nội dung giống nhau là một triệu chứng báo hiệu một sự thay đổi căn bản trong chính sách đối ngoại với khối CS của chính phủ HK dưới quyền lãnh đạo của TT Nixon. Ông Nixon đã đưa điều kiện tiên quyết cho khối Cộng Sản để tiến tới một thỏa hiệp có giá trị giữa Hoa Kỳ và Nga Sô là phải xét lại chủ thuyết Brejnev trước khi bàn đến những vấn đề khác giải quyết những sự khó khăn trong sự bang giao giữa Nga Sô và Hoa Kỳ và giữa hai khối Đông và Tây. Đặt điều kiện tiên quyết như vậy, ý định của Nixon đã rõ ràng : Hoa Kỳ sẽ không còn là một kẻ bàng quan trước những biến cố xảy ra trong nội bộ các nước cộng sản, nhưng sẽ sẵn sàng can thiệp nếu cần.

II.— Những kết luận cần thiết :

Ở Âu Châu như vậy là Mỹ đã dám nhòm vào nội bộ của phe cộng sản thì tại sao ở Á Châu Mỹ lại không dám can thiệp, nhất là can thiệp với Trung Cộng để Trung Cộng bỏ rơi Bắc Việt như một điều kiện tiên quyết để tạo căn bản sống chung hòa bình với Mỹ và Đông Nam Á. Trên thực tế sự can thiệp này của Mỹ với Trung Cộng đã thấy có nhiều hiệu quả, và những bằng cứ không thiếu :

1) Mỹ đã thuyết phục được Trung Cộng thay đổi chiến lược, từ bỏ mục tiêu Đông Nam Á ở miền Nam để đổi lấy mục tiêu Tây Bá Lợi Á ở miền Bắc. Công khai gây hấn với Nga Sô đòi Nga Sô phải hoàn trả

Tây Bá Lợi Á vốn là đất Trung Hoa về cho Trung Hoa.

2) Trung Cộng không thật tâm giúp Bắc Việt trong cuộc xâm lăng miền Nam Việt Nam và đã công khai chối bỏ Hồ Chí Minh như một lãnh tụ cộng sản quốc tế của vùng Đông Nam Á : đám tang Hồ Chí Minh đã xác nhận sự chối bỏ đó (là quốc trưởng một nước cộng sản, được tuyên truyền trên huyền thoại một lãnh tụ cộng sản quốc tế lãnh đạo Đông Nam Á, vai vế còn ở trên Mao Trạch Đông và Brejnev, mà khi chết không có một quốc trưởng cộng sản nào đến đưa đám, quốc trưởng duy nhất đến dự đám tang là hoàng thân Sihanouk, nhưng ông Sihanouk chỉ là quốc trưởng một nước trung lập). Ngoài ra Trung Cộng từ nhiều năm nay vẫn nhất mực từ chối không cho Nga Sô mượn đường tiếp tế BV, khiến cho súng đạn của Nga Sô viện trợ cho B.V phải đi vòng quanh Phi Châu đổ lên hai hải cảng Sihanoukville và Hải Ph. Gần đây kho vũ khí khổng lồ của VC bị tịch thu và phá hủy bèn Cam bốt, Lê Duẩn phải

(Xem tiếp trang 47)

THỢ MÁY XE HƠI Tông Động Viên

Thanh thiếu niên !! Trước khi nhập ngũ. Hãy theo học lớp cơ khí cấp tốc để được trọng dụng trong quân đội, không thất nghiệp khi giải ngũ. Khóa Suzuki, Honda, Brigest, Yamaha trọn khóa 15 ngày 3500đ. Các loại xe máy hơi và máy nổ trọn khóa 1 tháng tháo ráp và lý thuyết học nhiều giờ, 1 ngày rút ngắn thời gian cho kịp nhập ngũ. Mãn khóa cấp chứng chỉ. Ăn ở 4000đ 1 tháng học lực tuổi tác nào cũng theo học được. Hướng dẫn theo chương trình kỹ thuật. Ghi tên xem chương trình Đại Nam 239 và 241 Nguyễn Tri Phương ngay ngã Sáu Cholon. 808 và 1011 Trần Hưng Đạo Saigon.

BƯƠM VƯỢT NGỤC

(Tiếp theo ĐỜI SỐNG 40)

● Bản dịch của PHAN HUY CHIÊM

VĂN ĐÀO SAINT JOSEPH

Cái chết của Carbonieri

Trong ngày hôm qua, bạn thân nhất của tôi là Mathieu Carbonieri bị 1 nhát dao găm đâm vào đúng quả tim nên chết gục ngay. Cuộc sát nhân này gây luôn theo sau nhiều cuộc giết chóc nhau nữa vì thù hận. Kẻ sát nhân là một tên tù gốc xứ Arménie. Nó giết bạn tôi vì cãi nhau về mấy chục quan trong một canh bạc.

Tôi xin phép Thiếu tá chỉ huy đề cho tôi cùng một người bạn nữa khiêng xác Carbonieri xuống tới bờ biển.

Sau khi xác của bạn tôi được vớt xuống biển, một mình tôi lững thững trèo dốc trở về trại. Vừa đi tôi vừa nghĩ tìm kế để trả thù cho bạn tôi. Khi vừa tới cửa trại thì bọn gác cửa khám xét người tôi rồi một viên giám thị tịch thu con dao găm của tôi. Lạ thật! Từ trước đến giờ có bao giờ có chuyện khám xét như thế này đâu?

Trời bắt đầu tối, vào tới trong phòng giam tôi không nhìn rõ thấy gì cả vì chỉ có một ngọn đèn chứ không còn như ba trước nữa. Tôi cảm thấy rợn người và tôi đoán chắc có chuyện gì quan trọng đã xảy ra ở đây hay sắp xảy ra.

Graudet nắm lấy tay áo tôi lôi vào chỗ gần nó và nói nhỏ với tôi:

— Mày vừa bị mất con dao rồi phải không? Thôi đêm nay mày khỏi cần tới đâu.

— Sao vậy?

— Tên tù gốc Arménie và bạn nó đều ở dưới cầu tiêu cả rồi,

— Chúng ở dưới đó làm gì?

— Chúng nó chết cả rồi, mày à!

— Ai giết chúng thế?

— Tao chứ ai nữa! Tao đã báo thù tức khắc cho bạn Carbonieri bằng một nhát dao đâm vào cổ hai thằng rồi.

Sau chuyện này nhóm chúng nó do thằng Paulo cầm đầu và nhóm chúng tôi thỏa thuận hưu chiến với nhau trong 8 ngày nữa.

Tôi định tâm chờ đến 6 giờ sáng rồi cáo bệnh ở lại trại để xem câu chuyện sẽ biến chuyển ra sao.

Mới đúng 5 giờ tên cai tù già 70 tuổi đã lại chỗ gần chúng tôi nằm, kêu to: «Này các anh, tôi phải chạy đi báo cho điểm canh biết ngay chứ! Tôi vừa thấy hai xác chết nằm ở dưới cầu tiêu.»

Graudet liền trả lời với giọng nói sợ hãi:

— Sao? Có 2 người chết nằm ở cầu tiêu hở? Chúng nằm đó từ bao giờ?

— Nào tao biết từ bao giờ! — Tao vừa ra đi đại, chân tao dẫm lên làn nước nhờn nhờn. Đánh quẹt máy lên, tao nhìn thấy toàn là máu, rồi đi quá tý nữa tao thấy 2 xác chết nằm đó.

— Mày kêu lên để xem sao?

— Các ông giám thị ơi!

Một giám thị trả lời:

— Mày kêu gì to vậy, thằng già kia! Chạy hay sao đấy?

— Thừa xếp không phải chày! Chỉ có 2 thằng tù nằm chết cứng ở trong cầu tiêu từ bao giờ ấy! Vậy báo cho xếp biết.

— Bây giờ đã năm giờ mười lăm, bây giờ mày gọi chúng tao xuống để làm cho chúng nó sống lại được sao? Thôi để chờ đến 6 giờ sẽ hay. Hãy cấm không cho ai vào cầu tiêu đấy nhé.

— Thừa xếp cấm sao được, bây giờ là lúc tất cả mọi người dậy, họ phải đi đại đi ía chứ!

— Thế 2 thằng chết tên là gì?

— Dạ có lẽ là thằng gốc Arménie và thằng Sans Souci.

— Thôi để đến giờ điểm danh, sẽ biết rõ.

Đến 6g30, hai viên chỉ huy tới cùng với 8 giám thị và 1 bác sĩ. Sau một hồ điều tra không mang lại kết quả nào, viên chỉ huy trưởng ra lệnh:

— Thôi xếp bỏ việc này. Nhưng phải giữ lại con dao của Graudet. Tất cả đi làm như thường ngày, chỉ trừ những người mắc bệnh. Kia Bướm, hôm nay anh cáo bệnh nghỉ ở nhà chứ?

— Dạ thưa Thiếu tá. Vâng.

— Anh báo thù cho bạn anh nhanh quá nhỉ! Ta không phải ngu ngốc đến nỗi không biết đâu. Nhưng chỉ khổ nỗi ở đây chẳng bao giờ tìm ra được chứng cứ cả. Nếu trong bọn các anh ai kể rõ đầu đuôi ba cái án mạng này cho ta hay thì ta hứa là sẽ thả ra cho về đất liền ngay.

Mọi người đều im lặng.

Cả bọn thẳng tù xứ Arménie đều cáo ốm nghỉ ở nhà. Thấy vậy cả lũ chúng tôi: Graudet, Galgani, Jean Castelli và Louis Graven cũng đều xin nghỉ. Thế là trong ngày hôm ấy mọi người đều đi làm chỉ còn lại có 5 người trong nhóm chúng tôi và 4 người trong nhóm họ cùng với tên thợ đồng hồ, anh cai coi nhà và 2 hay 3 tay cõng đầu khác nữa.

Sau một cuộc nói chuyện, hai nhóm chúng tôi đều đồng ý chấm dứt câu chuyện từ giờ phút này trở đi, và tuyệt đối không ai được nói tới nữa.

Cái chết của Carbonieri, một người bạn cao quý và chân thành như tôi, đã tạo nên một quãng trống rỗng ở quanh mình tôi. Từ đó trở đi ngày nào tôi cũng chỉ nghĩ tới việc là phải trốn thoát khỏi đảo Royale sớm ngày nào hay ngày ấy.

Cuộc vượt ngục của lũ tù điên

Tôi và một bạn tù người Ý, Salvidia hiện làm y tá trong trại tù điên sau khi cùng đọc một tấm bích chương kể rõ những trừng phạt mới đối với tù vượt ngục, chúng tôi cùng vào trong nhà tắm nói chuyện với nhau. Tôi nói:

— Này Salvidia, bây giờ đương thời chiến tranh những đòn trừng phạt đối với tù vượt ngục trở nên quá nặng nề thế này, thật là không phải lúc để chúng mình làm một cuộc vượt ngục trượt được nhỉ? Có phải không mày?

— Đối với tao không phải cái án tử hình đưa ra dọa nạt mà có thể ngăn cấm tao không vượt ngục được đâu. Con mày, mày nghĩ sao?

— Tao, thằng Bướm này, tao không sao chịu nổi được nữa và nhất định tao phải trốn thoát từ ngục. Rồi muốn ra sao thì ra! Tao định xin làm y tá ở trại giam bọn tù điên vì tao thấy ở đây lúc nào cũng có 2 chiếc thùng, mỗi cái 125 lít, đủ sức làm một cái mùng. Ở ngoài tường bao quanh trại giam không có lính canh gác gì cả. Vậy mày cùng xin đi làm tại đây với tao đi nhé.

— Bướm à, mày xin làm y tá không được đâu. Nhưng nếu mày làm giả điên, họa chăng được giam tại đây. Tao rất tin cậy ở mày và muốn cùng mày vượt ngục, mày có làm điên đi để được giam trong trại điên. Ở địa vị một y tá tao có thể giúp đỡ mày nhiều trong những lúc khó khăn. Nhưng mày phải biết

rằng một người lành mạnh sống trong xã hội người điên thì thật là nguy hiểm vô cùng.

Sau khi nghỉ ngơi và tập tành để trở nên một thẳng điên, tôi được đưa đi giam trong trại tù điên thật.

Thế là tôi được giam riêng biệt với một lũ độ một trăm tù điên. Sống ở đây thật không có gì là ngon lành cả! Những lúc bọn y tá xếp nóp quét dọn trong các phòng thì bọn tù điên được chia ra từng nhóm 30 hay 40 người cho ra hóng mát ngoài sân suốt đêm ngày tất cả lũ đều trần truồng, cũng may mà khi trời nóng bức. Riêng tôi họ để cho mang một đôi bi tất.

Tên y tá ở đây vừa gửi cho tôi một điều thuốc lá đốt sẵn. Tôi ở đây thế là đã được 5 ngày rồi, mà vẫn chưa trông thấy thằng Salvidia đâu cả.

Chao ôi! khi phải sống chung với lũ người điên thì thật là nguy hiểm và kỳ quặc. Suốt đêm tiếng người kêu gào nổi dậy từ phía, nhất là trong những đêm trăng tròn họ lại hung hăng hơn bao giờ hết. Tôi nghiệm thấy luôn như vậy, nhưng quả thật không hiểu vì sao?

Đến một hôm tôi gặp mặt và nói chuyện được với Salvidia. Hắn đã có được một chiếc chìa khóa thứ hai để mở kho chứa những thùng ton-nô và kiếm được một mớ giấy thép đủ để buộc mấy chiếc thùng lại với nhau. Nhưng theo ý kiến tôi thì giấy thép dễ đứt và dễ gãy, nên tôi khuyên hắn nên kiếm thêm giấy thùng gai dẻo dai hơn. Tôi lại bảo hắn phải làm thêm 3 chiếc chìa khóa nữa để có thể lần lượt mở được các phòng giam, cửa hành lang và cửa chính ra vào của khu trại giam. Công tác canh phòng trong khu này rất đơn giản.

Mỗi một phiên gác 4 tiếng đồng hồ chỉ có 1 tên giám thị đi tuần thôi. Cả đêm có 2 phiên gác một từ 9 đến 1 giờ khuya và một từ 1 đến 5 giờ sáng. Trong bọn giám thị, tôi đã dò biết kỹ là có 2 tên hể cớ đến phiên gác là nằm ngủ liền và nhờ tên y tá thường trực trông nom hộ các việc.

Như vậy các việc đều có thể dễ dàng cả, chúng tôi chỉ cần một chút kiên tâm chờ dịp trong khoảng 1 tháng là cùng.

Lúc tôi vào sân trại, viên chánh giám thị đưa cho tôi một điều xì gà hút dở khét lẹt nhưng tôi cũng thấy ngon. Mắt tôi nhìn vào đụn người trần truồng nóng nồm, kẻ thì vừa khóc vừa cười, kẻ thì vừa khóc vừa dơ chân tay múa lộn, người thì đứng riêng ra một chỗ默默 nói thì thầm cho một mình mình nghe. Thân thể họ con ướt đầm nước là vì theo lệ họ được tắm xong rồi mới cùng vào trong sân. Những tấm thân khố rách kia mang đầy những vết thâm vết tím do những trận đòn để lại hoặc do những giây tam cổ buộc họ quá chặt. Đây mới thật là cảnh tượng cuối cùng của con đường xa đọa tàn tệ.

Salvidia sắp hoàn thành công tác chuẩn bị cho cuộc vượt ngục của chúng tôi. Đến hôm

nay hẳn đã có được 2 chìa khóa rồi, chỉ còn thiếu một chiếc nữa cho căn xà lim của tôi thôi — và hẳn đã lấy dây đan võng kết lại thành một cuộn dây thừng dài rất tốt. Công việc của Salvidia đến đây thật là hoàn hảo.

Tôi nóng lòng hành động quá vì đóng cái vai trò giả điên này thật quả là khó nhọc. Thêm nữa, nếu tôi còn muốn ở lại căn xà lim của tôi hiện nay trong khu trại này thì thỉnh thoảng tôi lại phải làm giả một vài cơn điên đột khởi.

Một lần tôi chột dại làm một cơn điên giả mạnh đến nỗi bọn giám thị, y tá phải mang ngăm tôi vào một bồn tắm nước nóng. Sự tôi bỏ chạy nên họ bị chặt mất bồn bằng một tấm vải dày, chỉ khoét một lỗ cho đầu tôi thò ra ngoài. Sau khi bị ngăm như thế được 2 giờ thì tôi thấy xuất hiện thẳng từ điện Ivanhoe mà hôm trước tôi đã lấy một lọ đựng nước đập vào đầu nó đến bị thương nặng. Người nó lực lưỡng khác thường. Nó đương hai mắt nhìn chăm chăm vào mặt tôi như một con thú dữ. Tôi sợ quá, yên trí là thế nào nó cũng sắp bóp cổ tôi. Hai cánh tay tôi bị hãm ở dưới tấm vải che mặt bồn nước nên tôi không còn có cách nào để chống cự được với nó. Nó cúi mặt xuống gần đầu tôi, hơi thở hôi thối của nó tràn ngập lên cả mặt mày tôi. Hai con mắt lồi của nó trở nhìn tôi để cố nhớ ra xem cái đầu thẳng nằm trong cũi này nó đã được trông thấy ở đâu. Sợ quá nhưng không dám

kêu, tôi đành nhắm mắt lại để chờ hai hai bàn tay khổng lồ của nó đưa ra bóp lấy cổ tôi. Suốt đời tôi không bao giờ quên được những giây phút khủng khiếp này.

Nhưng rồi cuộc, nó quay trở về phòng giam rồi lững thững lại chỗ có những bánh xe quay mở đóng nước. Nó liền đóng bên nước lạnh lại và mở hết mức bên nước sôi nóng cho chảy ào ào vào bồn tắm của tôi. Vì bị luộc sống như thế nên tôi kêu cầu cứu thất thanh. Hơi nóng cũng bốc ra đầy phòng làm tôi gần nghẹt thở. Thằng Ivanhoe thì đã bỏ đi đâu mất rồi. Tôi cố hết sức để gỡ tấm vải bịt tại vạ kia mà không sao được. Được một lúc lâu bọn giám thị thấy hơi nước bốc ra qua cửa sổ phòng giam nên mới vội vào lôi tôi ra khỏi cái nồi nước luộc này. Nhưng vết bỏng nặng quá, nên họ phải khiêng tôi vào nằm trong một căn phòng khám bệnh nhỏ của trại giam.

Bạn tù y tá Salvidia thường tôi bôi thuốc vào những vết thương cho tôi. Hẳn bảo: Tôi được nằm ở phòng này thật là một sự may mắn bởi vì nếu cuộc vượt ngục có bị tiết lộ thì chỉ việc trở lại nằm đây thôi không ai trông thấy hành động của tôi được. Bây giờ Salvidia chỉ cần làm cho tôi 1 chiếc chìa khóa để mở cửa phòng khám bệnh này thôi. Chỉ đến mai là có chiếc chìa khóa ấy. Bây giờ tôi chỉ còn chờ đến ngày những vết thương đỡ đau là khỏi hành được.

Đến đêm hôm ấy tôi quyết định ra đi vào khoảng phiên gác từ 1 đến 5 giờ sáng. Không phải phiên trực của Salvidia nên hẳn xuống kho ngay từ 11 giờ đêm để bắt đầu tháo thùng dấm cho chảy hết. Còn thùng dầu ăn thì chúng tôi định lăn ra đến bờ biển mới tháo ra vì nếu có sóng lớn thì chất dầu có thể làm dịu sóng đi được.

Tôi mặc một cái quần cộc đến đầu gối may bằng vải bao bột, một chiếc áo quàng bằng nỉ, đeo 1 con dao găm vào thắt lưng. Tôi đeo vào cổ một túi vải nhựa đựng thuốc lá và diêm quẹt và còn sách thêm một túi đựng bột sắn chộn dầu vôi đường nặng gần 3 cân. Đêm đã khuya rồi, tôi ngồi chờ bạn đồng hành Salvidia, trống ngực tôi đánh mạnh. Chỉ một lát nữa là chúng tôi ra đi. Số mệnh và Thượng đế có phù hộ cho tôi không? Có lẽ cho lần này tôi ra thoát khỏi được con đường xa đọa này không?

Khi cánh cửa xà lim được mở ra Salvidia sẽ gọi tôi: Bướm! Đi! Tôi liền theo chân bạn ra đi. Hẳn mau lẹ vội đóng cửa lại rồi cất chìa khóa vào một chỗ kín ở dưới mái hiên. Chúng tôi đến kho thì cửa đã được mở sẵn. Trời tối đen như mực. Chúng tôi vào lần 2 chiếc thùng ra phía bờ biển. Hai chiếc thùng được hạ thủy giữa lúc có gió lớn và sóng to đánh dồn dập, chúng tôi mỗi đứa vừa ngồi vào một chiếc thùng thì một ngọn sóng lớn rập mạnh tất cả vào một mỏm đá, làm cho toàn bộ chiếc mảng của tôi vỡ tan tành ra từng mảnh. Khi sóng rút ra thì tôi bám được một mỏm đá ở cách chỗ hạ thủy tới 100 thước. Tôi nhìn khắp nơi không thấy Salvidia đâu cả. Tôi lên tiếng gọi từ phía cũng không thấy trả lời. Tôi kêu trời gọi đất: « Bạn tôi đâu? may đi đâu mất rồi hở Salvidia? » — Chỉ

có sóng gió trả lời lại tôi thôi. Tôi than khóc như điên rồi.

Gió bão dần dần êm dịu, tâm hồn tôi ổn định lại rồi trí óc tôi phải nghĩ tới hiện trạng của tôi trong giờ phút này.

Tôi cúi thủi trên dốc quay trở về với hy vọng lại vào nằm được ở trong căn phòng bệnh cũ của tôi. Không ai trông thấy tôi, không ai hay chuyện này cả, tôi về được tới yên bình xá.

Tôi tìm thấy ngay chiếc chìa khóa của bệnh xá. Tôi mở cửa vào ngủ đến sáng bạch hôm sau. Tôi vừa tỉnh dậy thì thấy ngay viên y tá trưởng Rouviot đứng ở trước mặt tôi. Sau cuộc khám nghiệm của ông ta và thể theo lời yêu cầu của tôi, tôi được phép ăn vận quần áo tử tế và bắt đầu được làm việc hàng ngày với chức vụ là phụ quét nhà. Nhờ công việc này mà tôi được để mở cửa xà lim đến 9 giờ đêm nghỉ là đến khi viên giám thị trực đến nhận phiên gác thì cửa phòng của tôi mới bị đóng chặt lại.

Mãi tới gần 1 tháng sau cuộc vượt ngục thất bại, tôi mới được tin là 6 ngày sau xác của bạn tôi, Salvidia mới nổi lên mặt nước. Tôi liền viết 1 lá thư nhỏ nhờ Galgani, tổng thư viên, gửi báo tin cho bà mẹ hẳn ở Ý hay.

Sau đó tôi quyết tâm không nghĩ gì tới thảm kịch này nữa. Và chỉ nghĩ tới việc ra khỏi trại tù điên này và tìm hết cách xin về đảo Diable để lo chuẩn bị cho một cuộc vượt ngục khác nữa.

Từ 2 tháng nay tôi được 1 tên giám thị thụ dụng cho vào làm vườn tại nhà tù của hẳn. Công việc tôi làm ăn hàng ngày chu đáo đến mức là ông ta không còn muốn dời tôi ra nữa. Biết vậy tôi bực quá nên giả cách lên cơn điên nhỏ hết cả một vườn dâu tây của nhà ông ta, rồi cam vào mỗi gốc cây một cây thánh giá.

Sau vụ này Bác sĩ xét ra cần phải cho tôi được « tạm xuất » khỏi nhà điên và được đưa về trại giam công cộng. Bác sĩ cử tôi vào việc nhất là cây ở sân nhà thương từ 8 đến 10 giờ sáng. Tôi được phép vào nhà cùng uống cà phê, hút thuốc lá và nói chuyện gẫu với hai ông bà Bác sĩ. Phụ nhân Bác sĩ thường hay ngồi lại gần và bắt tôi kể lại những chuyện quá khứ của đời tôi.

Lợi dụng lòng tru ái của hai ông bà tôi bèn quyết tâm xin với Bác sĩ cho tôi sang ở đảo Diable.

Nguyên vọng của tôi được thỏa mãn ngay. Mai là ngày tôi sẽ ra đi sang đảo Diable. Trong tâm tâm hai ông bà Bác sĩ biết thừa vì lý do nào mà tôi muốn sang đảo Diable. Họ đối với quá tử tế nên tôi không muốn lừa dối họ. Tôi thú thực: « Thưa Bác sĩ, thật ra tôi không thể chịu nổi cảnh tù đầy này nữa. Ông cho tôi sang đảo Diable, để rồi tôi sẽ vượt ngục hoặc chết đi cho rồi. Tôi cần phải chấm dứt cuộc đời lao tù này! »

Bác sĩ trả lời tôi:

— Bướm ạ! Ta hiểu tâm trạng mày lắm. Chính ta cũng thấy chế độ trừng phạt này thật là ghê tởm. Nên Hành pháp này thật là mục nát quá rồi. Thôi ta chào biệt ly và chúc cho mày nhiều sự may mắn.

xXx

ĐẢO LE DIABLE

Chiếc ghé dài cũ của Dreyfers

Hòn đảo Le Diable là hòn đảo nhỏ nhất của quần đảo Salut, nằm ở phía cực bắc nên luôn luôn nhận lãnh những cơn gió to sóng lớn. Hòn đảo có hai tầng phẳng, tầng thứ nhất ở gần mặt nước, tầng thứ hai ở trên cao. Trên tầng cao có một điểm canh gác và một trại giam độc nhất cho tù nhân ở. Số tù nhân có độ mười người. Chính thức thì người ta không được giam tù nhân thường phạm trên đảo Le Diable ở đây chỉ để dành riêng cho các phạm nhân chính trị thôi.

Mỗi phạm nhân được ở trong một căn nhà nhỏ lợp mái tôn. Mỗi tuần người ta phát 1 lần đồ ăn tươi và hàng ngày thì phát bánh mì. Hiện giờ có tới 30 phạm nhân ở đây. Y tá của trại là Bác sĩ Léger. Ông này bị tù chung thân về tội đã đầu độc chết hết cả gia đình ở Lyon. Bọn tù chính trị không giao thiệp với các tù nhân thường phạm. Mỗi khi họ tỏ ý bất mãn với một tù nhân nào, họ viết ngay thư khiếu nại lên Ban Giám đốc. Tức thì phạm nhân này phải trả về đảo Royale.

Cả đảo chỉ có ba giám thị. Viên chánh giám thị tên là Santori, một nhân vật to lớn thô kệch lúc nào cũng mang bộ râu cằm 8 ngày không cạo sửa. Tôi vừa tới gặp mặt ông ta liền bảo:

— Bướm! Tao mong rằng mày ăn ở cho chính đốn ở đây nhé. Nếu mày quấy phá tao thì tao không để cho mày yên đâu. Thôi lên trại đi, tao sẽ lên đó gặp mày.

Tôi trại tôi gặp ngay 6 thằng tù chung thân khổ sai? Hai thằng Tàu, hai thằng da đen, một thằng quán Bordeaux và một thằng ở Lille. Một thằng Tàu tên là Chang bạn quen biết cũ với tôi từ Saint Laurent. Chính nó là người ở xứ Đông Dương, còn sống sót lại sau cuộc khởi loạn ở đảo Côn Lôn (Đông Dương). Nguyên là một tên kẻ cướp chuyên nghiệp, nó thường đánh cướp các thuyền buôn và đôi khi còn hạ sát sạch cả gia đình của các chủ thuyền. Tuy dữ tợn nguy hiểm như vậy, nhưng trong cuộc sinh sống tập thể này, nó lại gây được lòng tin cần và mỹ cảm với tất cả mọi người. Nó hỏi thăm tôi:

— Thế nào Bướm, mạnh giỏi chứ?

— Khá! còn mày Chang, có khá không?

(CÒN NỮA)

PHONG NGŨA

Gé chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sớ sài ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN

GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
Phú Lâm—CHOLON—KNBYT số 3—9-5-63

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG
CÀM, CỤM, ĐAU LÚC CÓ KINH

KH 982 BYT/QCĐP



NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY

KIM NHẬT viết

LTG: Đây là những chuyện góp nhặt do những người từ bên kia chiến tuyến kể lại.

Có người là văn nghệ sĩ, có người là cán bộ, là sinh viên, học sinh v.v... hoặc đã từng sống chung, công tác chung, hoặc tiếp xúc nhiều lần, hoặc chỉ nghe tên biết tiếng, mà chưa bao giờ gặp mặt. Tự trung họ là chứng nhân cho những văn nghệ sĩ tiền chiến như: Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Hoàng Cầm, Nguyễn Hồng, Thanh Tịnh v.v... hiện đang sống tại Hà Nội hôm nay.

K.N. tôi chỉ làm công việc sưu tầm ghi lại giết thiệu với các bạn. Do đó, những giai thoại này tự nó, nó mang tính chất « tin tức sinh hoạt văn học nghệ thuật », không là thứ tài liệu tuyên truyền cho chế độ này hay chế độ khác. Bởi đó không là công việc của chúng tôi.

Xin các bạn hiểu cho.

K.N.

Tranh nhau vào « bảng phong thần »

Cái bảng « Phong thần » đối với văn nghệ sĩ miền Bắc ngày nay là tập ảnh báo « Hình Ảnh Việt Nam » xuất bản hàng tháng. Tập báo này do Bộ Văn Hóa thực hiện dưới sự giám thị, điều khiển của Ủy Ban Tuyên Huấn Trung Ương Đảng.

Tập ảnh báo này giới thiệu sinh hoạt, công tác của những lãnh tụ Đảng, những hoạt động ngoại giao, kinh tế, chiến tranh, tuyên truyền cho chính sách và công tác nhà nước miền B.C. Tuy là ảnh báo, mỗi tháng xuất bản chỉ một lần, nhưng giá trị của nó đứng vào hàng số 1. Vì số lượng phát hành rất lớn phổ biến khắp hàng cùng ngõ hẻm, miền quê, núi rừng chỗ nào cũng được

phát không, cung cấp đầy đủ, ai ai cũng được xem. Và hệ trọng hơn nữa là nó còn được phát hành đến « mười hai nước xã hội chủ nghĩa » và thế giới.

Những hình ảnh được đưa vào đây đều được lựa chọn hết sức cẩn thận, dựa vào nguyên tắc tránh đề cao cá nhân, chỉ đề cao Đảng, tập thể và chế độ. Có đề cao hay giới thiệu một cá nhân nào cũng chỉ là sự giới thiệu chung qua một đề tài tập thể. Ngoài trừ những nhân vật đặc biệt, những trường hợp hết sức đặc biệt mới được dành ra mấy trang đăng ảnh và bài giới thiệu một cách trịnh trọng.

Do đó, nhân vật nào được trưng lên Hình Ảnh V.N là sự tôn vinh, tôn trọng, cả năm hầy còn sống, bỗng chốc tưởng mình là cái rốn

của vũ trụ, cả nước biết tên, cả thế giới biết tiếng. Dù chỉ được « ăn có » trong một đám đông, thấp thoáng được cái mặt bánh Lao ở góc ảnh nhỏ cũng đủ cứng mồm, đờ lưỡi vì cảm động. Thật là vinh hạnh biết bao! Không kể những lãnh tụ số 1, số 2, số 3 v.v... Kỳ dư người nao người nấy thêm đến rõ dãi.

Giới văn nghệ sĩ miền Bắc thường gọi đùa « Hình Ảnh Việt Nam » là Bảng Phong Thần. Bởi khi có tên vào « bảng phong thần » chẳng chóng thì chầy sẽ được lên cấp, lên lon, con đường tương lai mở rộng như xa lộ Biên Hòa.

Trên phương diện văn nghệ, cá nhân được cho lên bảng phong thần là cả một sự hân hỷ. Sau nhiều năm xuất bản (kể từ 1955), lần đầu trên Hình Ảnh V.N trang trọng dành mấy trang giới thiệu « 2 nhà thơ lớn số 1 và 2 của Miền Bắc.

Đó là Hồ Chí Minh và Tố Hữu.

Giữa ruột Hình Ảnh Việt Nam, trang bên trái, đầu trang, bức ảnh 9x12 của chủ tịch Hồ Chí Minh mặc áo đại cán bạc màu, tay cầm điều thuốc đang cháy dở. Dưới chừa hàng chữ:

« Hồ Chí Minh, tác giả tập thơ Nhật Ký Trong tù. Phía dưới nữa, trọn trang, trích đăng mấy bài thơ và bức thơ: ... « nhà thơ lớn nhất VN với những bài thơ tứ cú, bát cú, Hán cổ, Việt cổ, «bay vô song», tuyệt tác... »

Trang bên mặt, bức ảnh bán thân của Tố Hữu 6x9, nhỏ hơn, đặt thấp hơn (làm sao dám đứng ngang với chủ tịch Đảng, chủ tịch nước?)

Ảnh chụp Tố Hữu cũng mặc áo đại cán, tay cầm một cuốn sách,

ngước nhìn trời, Hàng chữ phía dưới đề:

« Tố Hữu, thi ca cách mạng vô sản Việt Nam, tác giả các tập thơ: « Thơ », « Từ Ấy », « Việt Bắc ».

Phần giới thiệu, H.A.V.N viết đó là một nhà thơ lớn của cách mạng vô sản Việt Nam, của giai cấp công nông v.v...

Một người là « lớn nhất V.N ». Một người là « lớn ». Cái thằng cha viết cũng như cái ủy ban kiểm soát « lê làng » thiệt lằng nhằng, vô duyên hết sức! Việc gì phải phân tích, xếp hạng « lớn nhất » với « lớn », làm chủ tịch Đảng kiêm chủ tịch nước thì còn ai « lớn » hơn nữa bây giờ? Cũng như ở miền Nam, cái thời ông Hương đang ngồi ở ghế thủ tướng, có thằng cha khen tập thơ « Lao Trung Lãnh Vận » là tuyệt tác, trích đăng hàng ngày và xem cái câu « Ngồi buồn gãi háng, dãi làn tàn » như là câu thơ bất hủ, đời đời đáng ghi vào văn học sử. Anh ta tiến bộ hơn nhiều, có khi nào anh ta bảo là « hay nhất Việt Nam » đâu. Vậy mà mọi người phải hiểu là « hay nhất ». Không biết lúc đó cụ Thủ tướng Hương có cảm động cho anh ta không?

Toàn giới văn nghệ sĩ miền Bắc nghệt mặt ra nhìn hai trang báo ảnh, nhưng ai cũng nghĩ rằng việc giới thiệu văn nghệ sĩ đến đây là hết. Số còn lại, nào ai có đủ « tiêu chuẩn » để được hưởng vinh dự ấy đâu.

Không ngờ, ít lâu sau, đột nhiên Hình Ảnh Việt Nam dành hai trang để giới thiệu Nguyễn Đình Thi. Đầu trang báo, bức ảnh bán thân của Nguyễn Đình Thi đội mũ sắt có bao lưới, mặc áo blouse. Mặt Thi vuông chữ điền, miệng nở nụ cười thật tươi. Bày hàng rằng trung đều như hạt bắp. Phía dưới ảnh chú thích:

« Nguyễn Đình Thi trong thời kháng chiến ».

Và gần trọn hai trang ảnh báo, bức ảnh « Bài Hát Cửa Ngòi Hà Nội » (sáng tác năm 1947) được làm photographie choán gần hết. Góc trái bên dưới bức ảnh, một bức ảnh 4x6 của một người con gái rất đẹp, mặc áo dài tha thướt, cổ thật fonlard, uốn ngược đưa hai vai của trước micro. Bức ảnh chưa:

« Nữ ca sĩ Lê Thu đang trình bày bản nhạc: « Bài Hát Cửa Ngòi Hà Nội ».

Cạnh đây là mấy dòng giới thiệu: «... Nguyễn Đình Thi, một nhà văn, một nhà thơ, một nhạc sĩ... »

Như mọi người đều biết, trên phương diện văn nghệ, sáng tác thì Nguyễn Đình Thi viết rất nhiều bài báo, nhiều sách được Đảng cho xuất bản, và thơ thì hàng trăm bài. Nhưng nhạc chỉ vốn vẹn có hai bản được trình bày làng mà « Bài hát của người Hà nội » là một.

Chẳng bù với nhạc sĩ Văn Cao, ở phương diện âm nhạc, có thể nói Văn Cao là một nhạc sĩ nổi danh và tài ba nhất miền Bắc, sáng tác không biết bao nhiêu bài giá trị lừng danh như « Sông Lô » (giải nhất trong 72 bài về đề tài Sông Lô) Chiến Sĩ Việt Nam v.v... chưa kể những « Thiên Thai », « Trương Chi » v.v... thời tiền chiến. Đáng kể và quan trọng nhất, chính bản quốc thiều, quốc ca chào cờ hàng ngày của cả chế độ miền Bắc từ 1945 đến nay, bản Tiến Quân Ca, là do Văn Cao sáng tác trong những ngày cướp chính quyền.

Nghĩa là, Văn Cao đã dày công lao, đem tim óc và nghệ thuật của mình phục vụ cho Đảng, cho kháng chiến, cho chế độ miền B.C trên mấy chục năm trời, thuộc hàng « công thần » số 1. Về phương diện âm nhạc, nhất định phải là nhạc sĩ Văn Cao.

Ấy thế mà, Văn Cao chỉ là con số không, chưa bao giờ được Đảng ban cho một lời khen, an ủi, còn bị kiểm thảo tới bởi, mới chiến dịch « đấu tố » vào năm 1958 thì mong gì cái chuyện được giới thiệu lên Hình Ảnh Việt Nam một cách trang trọng, đặc biệt thế này?

Một buổi chiều chủ nhật, Thanh Tịnh, chủ nhiệm báo « Văn nghệ Quân Đội » từ Tổng Cục Chính Trị cỡi xe đạp lò dò đến Hội Nhà Văn tìm Nguyễn Hồng và Tế Hanh. Nhưng cả Nguyễn Hồng lẫn Tế Hanh đều đóng cửa phòng đi đâu mất biệt. Chỉ có căn phòng riêng của Xuân Diệu là có tiếng cười ồm ồm lẫn với tiếng cãi nhau rất hăng.

Thanh Tịnh bước vào thì gặp 1 lão văn nghệ, bạn bè đang « hạ thổ » xuống nền gạch ngồi nhậu khô nai.

Có đến mười mấy mạng. Đặc biệt trong số « thực khách » có cả « đồng chí thứ trưởng Bộ Văn Hóa » Huy Cận. Huy Cận đang cỡi trần, mặc áo thun lá, ngồi xếp bằng một tờ báo trải ra. Mặt đỏ phừng phừng.

Thấy Thanh Tịnh, Xuân Diệu kêu lên:

— Ê Thanh Tịnh! Vào đây cậu.

Nhiều người khác cùng nhao nhao lên gọi Thanh Tịnh. Thanh Tịnh cười đáp lễ:

— Gớm, các ông có hẹn nhau không mà sao hôm nay gặp đủ mặt bá quan văn võ thế này?

Chợt thấy Huy Cận, Thanh Tịnh tặc lưỡi một cái:

— Ủa! Có cả anh Huy Cận ở đây nữa! Báo hại tôi đi tìm anh suốt từ sáng đến giờ không gặp. May quá, gặp anh ở đây.

Huy Cận cười chậm rãi:

— Có chuyện gì không anh? Mà mấy anh bên quân đội thì có cần...

Xuân Diệu đang hăng tiết vịt, đứng dậy cướp lời:

— Thôi thì công việc các cụ cho tôi xin để bàn sau. Bây giờ này chén cái đã. Thanh Tịnh, cậu lại đây! Chả là có mấy đồng chí biên phòng gửi về cho tờ cần khô nai. Mời mọc và xin xỏ mãi, đồng chí thứ trưởng của mình mới chiều cổ tôi, đem theo mấy chai rượu ngoại « Vốt Ka » tặng bọn mình.

Ngồi yên vào chỗ, cầm miếng khô nai nhai nhóc nhách, Thanh Tịnh cũng không quên mục đích của mình, nói với Huy Cận:

— Tập thể anh em văn nghệ sĩ quân đội cử tôi đến Bộ Văn Hóa gặp anh để xin khiếu nại về một vấn đề. Anh em họ họ tôi quá, tôi không làm sao được.

— Khiếu nại gì vậy?

— Về chuyện Bộ Văn Hóa bất công.

— Ờ! Bất công gì đâu?

— Bất công ở cái chỗ « lăng xê » anh Nguyễn Đình Thi lên Hình Ảnh Việt Nam mà không chiều cổ tôi những anh em khác. Anh em họ bảo không phải họ suy bị nhưng nếu Đảng dành cho cái vinh dự được lên Hình Ảnh Việt Nam thì anh em Văn nghệ sĩ phải được hưởng chung, sao lại chỉ có anh Nguyễn Đình Thi..

Huy Cận chưa kịp lên tiếng, Hoài Thanh lên tiếng trước :

— Rồi rồi ! Nãy giờ bọn này cũng vừa phát biểu với anh Huy Cận việc Hình Ảnh Việt Nam số mới phát hành, « lằng xề » anh Nguyễn Đình Thi hách quá !

Huy Cận phân trần :

— Thực là oan cho tôi, Vấn đề này tôi đâu biết gì ! Cũng không nằm trong phạm vi công tác, quyền hạn của tôi. Một lần nữa tôi trình bày các anh rõ, tuy Hình Ảnh Việt Nam trên danh nghĩa là của Bộ Văn hóa, nhưng thực ra việc sắp xếp hình ảnh, bài vở thực hiện lại do một bộ phận biệt của UB Tuyên vận Trung ương Đảng phụ trách. Như vậy thì tôi biết làm thế nào...

Rồi cứ mỗi người một câu, tỏ vẻ không hài lòng việc đề cao Nguyễn Đình Thi, cho rằng đó là một sự thiên vị. Cho đến lúc Huy Cận đứng dậy mặc áo ra về, Thanh Tịnh hãy còn lập lại :

— Xin anh về nhớ phân ảnh lên trên là đám văn nghệ sĩ quân đội tụi tui thà mặc về chuyện đó.

Huy Cận ậm ừ đi ra cửa.

Sau đó, đi đến đâu cũng nghe giới văn nghệ sĩ thà mặc, suy bì về sự xếp hạng giá trị văn nghệ sĩ trên bằng phong thần. Nhất là cái đám miền Nam tập kết xí xồ xí xào về sự thua thiệt của phe miền Nam. Cái chuyện, dưới mắt Đảng, xét ra chẳng lấy gì làm quan trọng mà không hiểu tại sao cái bọn văn nghệ sĩ nó ham thế, còn lôi cả cái đám miền Nam tập kết vào, gây mâu thuẫn nội bộ thành lời thôi to.

Thôi thì thêm một mạng nữa cho nó ằm. Mạng đó là nhà thơ tập kết, xứ Quảng : Tế Hanh.

Vậy là từ trước đến nay, bằng phong thần chỉ mới ghi vào vốn vụn có bốn người. Bốn người tài hoa nhất miền Bắc :

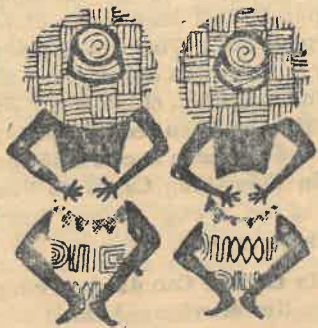
— Nhờ thơ lớn nhất Việt Nam là Hồ Chí Minh. Nhà thơ lớn vừa vừa số 2 là Tố Hữu. Lớn số 3 là Nguyễn Đình Thi. Số 4 là Tế Hanh.

Còn lại bao nhiêu đều là cái đám lục lục thường tài mạt mạt. Đó là sự sắp hạng của Đảng, chứ vị không bằng lòng hả ? Ráng chịu vậy !

Huy Cận ngậm ngùi

Trong cuộc đại hội văn nghệ toàn quốc lần thứ 3 do Hội Nhà Văn tổ chức, quy tụ đủ mặt các nhà văn lớn nhỏ miền Bắc, bỗng dưng thiên hạ được biết một chuyện rất lý thú về chuyện « Đài Phát Thanh Saigon »,

Theo lời Tô Hoài kể lại thì trong cái ngày đầu tiên khai mạc đại hội buổi tối sau khi xem phần trình diễn văn nghệ, chiếu phim xong về quay quần với anh em trong tổ mạn đàm, sẵn có cái radio transistors Xuân Diệu táy máy mở nghe chơi. Không biết tình cờ hay hữu ý, Xuân Diệu vớ phải luồng sóng điện của Đài Phát thanh Saigon, đang phát thanh chương trình Tao Đàn. Xuân Diệu đang nằm bồng ngời dậy cười hề hề như bào chữa :



— Vớ vẩn trúng phải cái đài Saigon, chà ! lâu ngày quá không được nghe cái bọn văn nghệ Saigon nó làm thơ ra sao... Xin lỗi bà con, cho mình nghe thử một tí để biết thêm về bọn chúng.

Xuân Diệu vắn vắn nhỏ, ngồi gật gù hút thuốc nghe thơ Saigon. Chợt Xuân Diệu lặng người, mắt mở lớn, mặt tái xanh đi. Thệt ở mặt Xuân Diệu giật giật. Mồm thì như lắp bắp. Các bạn chung quanh lấy làm lạ không hiểu chuyện gì xảy ra, nhìn sững Xuân Diệu thì chợt nghe tiếng Hoàng Oanh đang ngâm bài thơ Lời Kỷ Nữ của Xuân Diệu viết từ thời tiền chiến :

«
Xao xác tiếng gà
Trắng ngà lạnh buốt
Mắt run mờ kỷ nữ thấy sông trôi
Du khách đi...
Du khách đã đi rồi...
«
Trời đất ơi ! Đã hai mươi năm

trời theo Bác Đảng làm cách mạng, những bài thơ tiền chiến của Xuân Diệu bị Đảng lên án là lãng mạn, tư tưởng bệ rạc, cấm phổ biến trên toàn miền Bắc, giờ bỗng nhiên được nghe Đài Saigon đem ra ngâm trong chương trình Tao Đàn. Những bài thơ trữ tình đã đưa mình lên đài vinh quang của nghệ thuật, được nổi tiếng như cồn xưa kia, bỗng chốc bị cấm đoán, được nghe lại sau gần hai mươi năm trời chôn chặt, bảo sao Xuân Diệu không cảm động đến chết giấc lặng người đi.

Thực là sự cảm động đột ngột đến bất ngờ. Không lẽ mở miệng bảo : « Đài Saigon ơi ta cảm ơn mi lam, nhờ mi mà lòng ta được an ủi, ve vuốt, hồn ta được bay bổng đến tận trăng sao ».

Qua ngày hôm sau chuyện đó được đồn tầm lùm. Đồng thời Xuân Diệu cũng kéo Lưu Trọng Lư rỉ tai cho biết :

— Lư ơi ! Tối qua tao nghe đài Saigon nó ngâm bài thơ lời Kỷ Nữ của tao.

Lưu Trọng Lư ngạc nhiên :

— Thế ư ? Mà có còn nghe gì nữa không ?

— Có chứ ! Cái con ca sĩ gì Oanh... Oanh nó hát cái bài thơ « Tiếng thu » của mày do Phạm Duy nó phổ nhạc. Trời ơi ! Sao mà hay quá, tao tưởng mình trên trời mới rơi xuống, lặng người.

Đến phiên Lưu Trọng Lư chết sững. Xuân Diệu tiếp :

— Tao còn nghe được cả bài Chiều của Hồ Dzếnh.

Lưu Trọng Lư mơ màng :

— Thế mà nghe lên mà có ai biết không ?

— Lên đâu mà lên. Lúc đó tao quên mẹ nó đi vắn hơi to, nhiều thảng xum lại nghe, thế mới chết chứ !

— Vậy là hư rồi ! Thế nào tụi nó cũng phê bình mà y cho coi. Nhưng này, sau này có lẽ là tao cũng phải theo dõi cái tiết mục Tao Đàn đó xem sao.

Cái chuyện Xuân Diệu nghe thơ đài Saigon lọt đến tai Huy Cận. Huy Cận với Xuân Diệu vốn là đôi bạn thân, tri kỷ từ thời tiền chiến. Bây giờ dù địa vị của Huy Cận và Xuân

Diệu khác nhau như vực với trời, một đảng là Thứ trưởng Bộ Văn Hóa một đảng là anh thi sĩ, nhưng tình thân vẫn khăng khít như xưa.

Huy Cận mở đến tổ mạn đàm của Xuân Diệu, gọi Xuân Diệu ra sân để « hội ý » Không ngờ khuất sau bụi ngấu ở góc sân, anh chàng Tô Hoài đang ngồi mở vôi cao su xả xủ báp, nghe đôi bạn đó hội ý.

Mở đầu. Huy Cận trách Xuân Diệu :

— Ông thiệt là bệch tuệch, chẳng biết giữ gìn ý tứ gì hết ! Sao ông lại vắn đài Saigon trước mặt anh em ? Có mấy đồng chí họ phản ảnh đến tôi. Ông thiệt là bậy ! Đảng cấm nghe đài địch mà !

Tiếng Xuân Diệu cười hi hi :

— Mẹ ! Lúc đó thiệt mình như người mất hồn, đầu óc để ở đâu đâu có còn nhớ gì nữa. Khuyết điểm thì nhận chờ làm sao giờ ! Nhưng thực tình mà nói, có khối thằng nghe đài Saigon, đâu phải riêng gì mình.

— Đành vậy ! Nhưng đâu có quá lộ liễu như ông. Tôi đây cũng nghe hàng đêm nhưng ai biết ?

— Ủa ! Nói vậy ông có nghe đều đều sao ?

— Ừ ! Ông thì mới nghe được một lần nó ngâm thơ ông, chờ tôi thì đã được nghe không biết bao nhiêu lần cái bài thơ « Ngậm Ngùi » của mình do Phạm Duy nó phổ nhạc.

Tiếng Xuân Diệu hấp tấp :

— Thế ông lúc đó ra sao ? Có chết giấc vì suồng không ?

Huy Cận cười, giọng thấp xuống nhỏ đi :

— Chết giấc thì làm gì đến chết giấc nhưng kể ra cũng được sống vài giây trở về những ngày đẹp của ngày xưa. Kể ra cũng cảm ơn Phạm Duy cũng còn nghĩ đến nghệ thuật của mình.

— Ấy, cũng ngậm ngùi đấy chứ !

— Ừ
Huy Cận khoác vai Xuân Diệu đi dài dài về phía trước tâm sự gì nữa, Tô Hoài cũng không còn nghe rõ. Rồi ngày hôm sau, anh em được Tô Hoài phổ biến cái chuyện ông Thứ trưởng Huy Cận ngậm ngùi.

Riêng anh Phạm Duy đọc qua mấy dòng này anh cũng khoái chứ ?

(Còn tiếp)

CHIẾN TRANH VÀ CON GÁI

Hỏa châu sáng soi ngang vùng trước mặt

Bên hiên nhà em đếm trái sầu rơi
Gọi tên anh thương nhớ vẫn xa vơi
Môi cắn chặt máu bờ môi thay lệ

Em không khóc vì chuyện đời dâu bể
Năm năm chờ xa cách vẫn hoàn xa
Khóc làm chi cho đôi má hoen nhòa
Mà nước mắt không làm thôi chém

Từng đêm thức mong chờ anh muốn chết

Chiến tranh ơi ! gieo hận mãi cho đời
Mẹ già rồi, nước mắt vẫn tuôn rơi
Chà tóc đã điểm sương sầu con trẻ

Hỏa châu tắt có vì sao đơn lẻ
Chiều lập lờ cố níu lại thời gian
Chiến tuyến xa anh đâu thấy thu tàn
Chiều lá chết giăng đầy con phố cũ

Vào cuộc chiến ai thương lòng cô phụ
Thương loài người thương mái lá chiều mai

Thương trẻ thơ đùa giỡn cạnh quan tài

Bước chập chững môi thơm thảo gọi mẹ

Vào cuộc chiến bao nhiêu dòng lệ sẽ...
Như suối nguồn thương cảm chảy về tim

Khóc người đi khi mưa gió đang tìm
Gây chứng tích cho những gì còn lại

Vào cuộc chiến hàng vạn người khắc khoải

Cắm hồn dâng chat đá lệ buồn phiền

Chờ thanh bình theo dệt tuổi hoa niên

Nhưng chờ mãi áo màu xanh đã nhạt

Hoa tình thương mọi người đang thêm khát

Bỏ sách đèn anh hái tặng quê hương
Nửa đời người mang nặng kiếp phong sương

Hoa chưa hát nên người chưa trở lại

Anh ra đi còn gì cho em gái ? !
Hoa học trò từ đó đó phơi phai

Một mình em theo bóng nhỏ đường dài

Nghe buốt lạnh dù bây giờ là Hạ

LÊ NGUYỄN TRANG
(Châu Đốc)

HẠNH PHÚC

Áo em trắng một dòng sông
Nhìn em đôi mắt nghe hồng má tôi

Nghe quanh trời đất sáng ngời
Bước vui gót ngọc thả rơi sen hồng !

Chiều giàn bóng hẹp mênh mông
Mây bay xem cũng ngại ngừng tóc thơ

Chợt anh một thoáng nghi ngờ
Có cô tiên nữ bao giờ đầu thai ?

Ngón thon mười búp măng dài
Thoáng trông hạnh phúc đã đầy khắp ngàn.

ĐỜI NGƯỜI

Nằm đây tư tưởng hoang mang
Xôn xao lòng nhớ đèn vàng da tôi

Từ sinh tôi đội lốt người
Hồn cao lốt hẹp dưới trời kéo lê

Lộ trình những nẻo u mê
Quanh co bước lộn đường về nẻo đi

Chần chờ trong nỗi hồ nghi
Chậm đôi chân đến nhiều khi lở tàu

Sợ chiều tôi cố băng mau
Đêm giăng lưới rộng ngày thâu hạn giờ

Cùng đường tôi đứng ngần ngại
Đưa tay gạt lệ, lệ khô lưng đồng

Buồn tôi tôi biết hay không
Hư vô trước mặt núi chông sau lưng

TRẦN ĐỨC UYÊN



truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI

Đại úy quận trưởng túm được nàng, kéo vai nàng sát vào mình, vòng tay của ông cứng như một vòng đai, ông hôn hèn thỏ :

— Em, anh sẽ lo cho em, em không phải nghĩ ngợi gì hết, anh cam đoan với em, thằng em em sẽ được ra trong sáng ngày mai.

Lan không tránh khỏi cái hôn của ông ta, nàng nhắm mắt lại, Đại úy quận trưởng đè nàng xuống ghế, chiếc ghế quá chật với hai người, Lan cố gắng gỡ tay ông :

— Đại úy, Đại úy...

— Cái gì em ?

— Kỳ quá, ai nhìn thấy.

— Không có đứa nào nhìn thấy hết, không có thằng nào dám đến đây, kể cả thằng xếp của em..

Lan cố giữ bình tĩnh :

— Em hứa với Đại úy rồi, em không chạy mất đâu mà sợ, thư thả Đại úy.

— Anh cũng hứa rồi.

— Em đói, bộ không cho em ăn sò, mình còn cả đêm nay kia mà Đại úy.

Trước khi chịu buông Lan ra, bàn tay ông Đại úy quận trưởng gỡ gạc thêm trên thân thể Lan :

— Ừ mình phải ăn chút gì chứ, anh có mang về một con gà rô-ti, mấy miếng bánh mì.

Lan đứng dậy, nàng vẫn lại mở tóc rối bời, nàng ra bật đèn, Đại úy quận trưởng ra đóng cửa lại, ông nhìn nàng cười :

— Mình ở đây có hai đứa coi cũng ấm cúng đó chứ.

Ông Đại úy quận trưởng tới mở cái bao ny lông trong có gói con gà và mấy khúc bánh mì :

— Ăn hết con gà này và mấy khúc bánh mì mình sẽ no suốt đêm nay.

Lan ngồi cúi gằm mặt, nàng nghĩ ngợi mông lung, mình không còn cách nào thoát khỏi tay gã này rồi, anh, xin anh hiểu cho em, đời em như vậy là không còn gì nữa. Đại úy quận trưởng, xé con gà ra, bày lên miếng ny lông :

— Mình ăn tạm như vậy nhé em, đáng lẽ ra mình phải ăn ở tiệm hàng hoàng, hôm nào anh sẽ đưa em lên Sài Gòn chơi, mình tha hồ.

Lan ngẩng lên :

— Thưa Đại úy, tôi hứa với Đại úy có một lần này, tôi đâu có hứa lần khác đâu.

Đại úy quận trưởng ngẩng lên nhìn Lan :

— Sao em nói kỳ vậy, em nói như mình xa lạ với nhau lắm..

— Thưa Đại úy, đáng lẽ ra tôi chỉ bằng lòng điều kiện thả thằng em tôi ra trước rồi chuyện gì khác tính sau.

— Em không tin được lời hứa của tôi sao ? Trước sau gì cũng vậy hết, ăn thua là mình sống với nhau cho có cái tình, lần này lần khác, không lẽ rồi xong lần này, nhìn thấy mặt nhau rồi quay đi, tôi là một người ăn ở có hậu...

— Cảm ơn Đại úy.

— Đừng chua chát với nhau vậy chứ.

Lan im lặng, nàng không thiết nói năng gì, Đại úy quận trưởng đến bên nàng :

— Thôi mình ăn sơ sơ đi em.

— Lan cầm một miếng bánh mì lên, nàng uể oải ăn uống, Đại úy quận trưởng hỏi :

— Sao hồi nãy than đói, bây giờ ăn uống yếu xiu vậy ?

Lan cười nhạt :

— Không thiết ăn gì nữa Đại úy.

— Sao vậy, em buồn hả ?

— Dĩ nhiên là buồn, tôi trao cho Đại úy cả một đời người con gái tôi để đổi lấy một sự tự do cho em tôi, tôi không buồn sao được, đối với chồng sắp cưới của tôi tôi ngần ngại lắm...

— Em sắp có chồng ?

— Vâng tôi sắp có chồng.

— Hẳn làm gì ?

— Linh.

— Chà thằng lính nào mà diễm phúc quá vậy ?

— Đến giờ phút này thì anh là một kẻ khốn nạn, diễm phúc ở cái khổ nào.

— Tôi muốn nói về tinh thần, vậy là sung sướng rồi.

Lan cười nhạt, nhìn vị Đại úy bằng đôi mắt khinh miệt :

— Tôi hy vọng rằng anh sẽ hiểu cho tôi như thế, cho dù anh cao thượng đến đâu, nhưng anh cũng biết đau khổ khi biết chuyện này.

— Em không nói thì làm sao anh biết được.

Lan lại im lặng, nàng không muốn nhắc đến người yêu nữa. Nàng lại nghĩ đến đứa em trai của nàng :

— Em tôi có được đôi đũa từ tể không ?

— Sao lại không, đứa nào dám đụng đến em em lúc này thì đời nó tàn rồi. Hồi nãy tôi đưa tiền cho thằng cha trưởng chi cảnh sát mua đồ cho nó.

Lan chua chát :

— Cảm ơn lòng tốt của Đại úy.

Đại úy quận trưởng ăn nhanh như chớp, ông hỏi Lan :

— Thằng cha mèo của em hiện giờ ở đâu ?

Lan nhìn thẳng vào mặt ông :

— Đại úy hỏi làm chi vậy ?

— Họa may tôi có thể giúp được gì chăng ? Lan cười nhạt :

— Một lần nữa tôi cảm ơn Đại úy, anh không cần sự giúp đỡ nào hết, hiện giờ anh đang ở ngoài mặt trận.

— Thuộc vùng nào ?

— Vùng này.

— Tôi nói thiệt một điều này với em, nếu em không ngần ngại, tôi có thể cất nhắc chồng chưa cưới của em về đây, thời buổi chiến tranh này chữ thọ là quý, em có nghĩ vậy không ?

— Dạ quý lắm chứ, nhưng còn tùy.

— Em nói vậy là sao ?

— Đâu có gì là khó hiểu đâu Đại úy.

— Tôi xin cho hán về đây, cô được gần hán còn gì nữa, cái gì cũng vậy, có đi có lại.

Lan lắc đầu :

— Chồng tôi không thể như hạng nghĩa quân Tung.

Đại úy quận trưởng nóng mặt :

— Cô nói vậy là sao, cô muốn nói móc nói mỉa tôi ?

Lan im lặng, Đại úy quận trưởng làm già :

— Nếu cô thấy rằng tiếc « của ».bây giờ cô từ chối cũng còn kịp.

Lan biết rằng nàng cố gắng cũng không có lợi gì, nàng bất chợt nhoen miệng cười :

— Đại úy cứ nời nóng đi.

— Tại sao em cứ nói móc họng tôi hoài vậy ?

Lau vẩy tươi cười :

— Nghe nói Đại úy là một người vui tính nên tôi đùa chơi cho vui vậy thôi, Đại úy không thích đùa sao Đại úy không nói trước, còn bây giờ Đại úy cảm thấy tôi không còn hấp dẫn tôi nữa thì thôi.

Đại úy quận trưởng cũng cười :

— Anh biết mà, em là người đáo để lắm.

Lan liệng miếng bánh mì xuống bàn, nàng đứng dậy :

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Pub.TÂN-TR

— Ờm no rồi.

Đại úy quận trưởng cũng đứng dậy :

— Anh cũng no rồi.

Lan nhìn Đại úy quận trưởng dăm dăm :

— Bây giờ Đại úy cần đi nghỉ.

Đại úy quận trưởng không một chút ngượng ngập :

— Ừ, mình đi nghỉ chứ, ngày mai phải dậy sớm để lo cho thằng em của em.

— Cám ơn Đại úy.

— Hình như trong kia có phòng ?

— Thưa Đại úy, ông trưởng chỉ y tế đã lo cho Đại úy đầy đủ, vì hình như ông biết Đại úy thế nào cũng nghỉ đêm lại đây.

— Cha đó thiệt là thông minh.

— Hình như hầu hết nhân viên của Đại úy người nào trời cũng phú cho trí thông minh ?

Đại úy quận trưởng nhìn Lan :

— Đó, lại nói móc họng nhau rồi.

— Xin lỗi Đại úy.

Lan chỉ ra ngoài đường :

— Thưa Đại úy, còn chiếc xe của Đại úy.

— Không sao.

— Tôi sợ bà quận đi qua đây thấy chiếc xe của Đại úy rồi thêm phiền nhiễu ra, bà sẽ biết Đại úy đang làm gì, rồi bà đốt nhà ông trưởng chỉ y tế thì tội cho ông.

Đại úy quận trưởng xua tay, ông khoác tay luôn lên vai Lan :

— Đừng lo chuyện vợ vắn ấy, vợ tôi không biết đâu, sức mấy tôi để cho biết.

Lan với tay tắt đèn nhà ngoài, nàng bật ngay đèn trong phòng khám bệnh :

— Chỉ có chỗ này, Đại úy ngủ tạm vậy nhé, chiếc giường chật nữa.

— Ồ, chật càng tốt chứ sao.

Đại úy quận trưởng cười lên hăng hắc, ông đề Lan ra giường :

— Giường càng chật bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu.

Lan trở nên lì lợm, bình tĩnh vô cùng, nàng khẽ đẩy Đại úy quận trưởng ra :

Khoan đã Đại úy.

— Cái gì đó ?

— Tất cái đèn.

— Không cần tắt đèn anh muốn được thấy thân hình tuyệt diệu của em.

Lan cúi thẳm trong bụng, nàng bây giờ không còn cần gì nữa, ngoài sự tự do của đứa em nàng. Lan đứng dậy, nàng cởi quần áo ngay trước mặt Đại úy quận trưởng. Đôi mắt của Đại úy quận trưởng mở lớn, ông như mê mẩn trước thân hình đẹp như tượng của nàng, ông hít hà. Lan nhìn ông quận trưởng dăm dăm, giọng tràn đầy khiêu khích :

— Thế nào, Đại úy quận trưởng, ông mắt con mắt chưa ?

Đại úy quận trưởng ngồi chết trân trên giường, ông hơi nghiêng đầu nhìn xuống.

Lan cười :

— Tôi giữ lời hứa với Đại úy, tôi để Đại úy được thỏa mãn hoàn toàn, Đại úy phải giữ lời hứa với tôi.

— Dĩ nhiên anh giữ lời hứa chứ.

— Sáng sớm ngày mai Đại úy thả thằng em tôi ra, tôi sẽ đền ơn Đại úy thêm một lần nữa.

— Một lần nữa ?

— Đúng.

— Nếu như vậy ông già em có là Việt Cộng anh cũng thả.

Lan cười :

— Rất tiếc ông già tôi không ở quận này nên Đại úy không thể bắt được.

— Ừ tiếc thật.

— Tôi còn biết chính Đại úy ra lệnh cho lính của Đại úy bắt thằng em tôi.

— Nói bậy.

— Tôi không nói bậy, tất cả đều là một vở kịch, tôi biết Đại úy thêm thưởng tôi từ lâu, không có cách nào hơn cách Đại úy đang làm.

— Ai nói với em như vậy ?

— Không cần phải ai nói tôi mới biết, sự thật đâu làm sao được, cái sự bỏ đi của ông trưởng chỉ y tế này để lại căn nhà này cho Đại úy trong đêm nay không phải là một sự vô tình. Tôi biết tất cả, nhưng tôi cóc cần, tôi bằng lòng để Đại úy được thỏa mãn, Đại úy cứ bình tĩnh, Đại úy muốn nhìn bất cứ chỗ nào ở người tôi, tôi sẵn sàng để Đại úy được thỏa mãn, tôi đó, tôi đang đứng trước mặt Đại úy đây, đó là sự thực, không phải là mộng đâu. Sao, Đại úy nói đi.

Đại úy quận trưởng im lặng, đôi mắt ông ta lúc này không còn ngẫu dục vọng, ông nhìn Lan trân trối :

— Cô là ai ?

— Tôi là Lan, con Lan có một chút nhan sắc mà Đại úy từng ao ước, tôi là một người con gái, và bây giờ sắp trở thành đàn bà vì Đại úy.

Nàng cười nhạt :

— Và tôi cũng không là đặc công Việt Cộng như Đại úy đã khép tôi thằng em tôi trước khi Đại úy ngủ với tôi, tôi chỉ muốn Đại úy xác nhận một điều rằng thằng em tôi không có tội tình gì lết vậy thôi, rồi sau đó Đại úy tha hồ thỏa mãn.

— Vậy là sao ?

— Có như vậy mà Đại úy không hiểu à !

Mặt Đại úy quận trưởng tái lên vì giận, ông không ngờ rằng ông lại gặp một người con gái quá quắt như vậy, một người con gái mà ông khó lòng ăn tươi nuốt sống mặc dầu nàng đang sẵn sàng kia. Ông hất đầu lên :

— Tôi vậy đó, có sao không ?

— Đại úy xác nhận là em tôi hoàn toàn vô tội, em tôi chỉ là một con mồi trong âm mưu của Đại úy và tai sai.

— Tôi cảnh cáo cô.

— Đại úy không cần phải cảnh cáo, nhưng tôi rất buồn rằng Đại úy đầy đủ quyền hành như một ông vua con ở đây, tại sao Đại úy không dùng cái quyền hành đó, chẳng hạn muốn ngủ với tôi, Đại úy có thể.... không cần phải dùng đến em tôi, tội nghiệp nó. Tôi cũng hiểu rằng việc làm của Đại úy là muốn tôi vui lòng khứng chịu Đại úy vì tôi có mặc cảm chịu ơn Đại úy. Nhưng bây giờ thì tôi sẽ ngủ với Đại úy, nhưng tôi không có mặc cảm trả ơn Đại úy. Nào chúng ta có thể bắt đầu.

Lan tới giường, ngồi xuống bên cạnh Đại úy quận trưởng, nàng thay đổi nét mặt thật nhanh, nàng tươi cười :

— Tôi sẵn sàng rồi, Đại úy cứ việc, những lời tôi nói với Đại úy từ nãy đến giờ không ai nghe thấy đâu, nói cho vui vậy thôi.

(CÒN NỮA)

Con đường ngắn nhất và lẹ nhất để Quý Bạn mau trở thành CA SĨ :

Lớp Nhạc

HUYỀN LINH

LUYỆN HÁT RIÊNG TỪNG HỌC VIÊN

Mỗi tuần : 5 buổi tập đơn ca, 2 buổi được hợp ca với toàn ban nhạc.

Mỗi tháng : Ghi âm, quay phim hình một lần để chiếu lại cho Bạn coi và sửa chữa dùng toàn AMPLI — MICRO nhà nghề tối tân.

Chuyên dạy bảo đảm cấp tốc :

TÂY BAN CẦM ☐ HẠ UY CẦM ☐
MĂNG CẦM

Các Giáo Sư lớn tuổi trên 20 năm Thực Nghiệm tận tâm chỉ dẫn bạn trong Hai tháng đã đạt được kết quả mong muốn.

218^A, Trần Quý Cáp - Saigon

Thâu học viên mỗi ngày, trong giờ làm việc





K.N. SỐ: 80M.Q.C. P. 28 & 68.

THUỐC ĐIỀU KINH

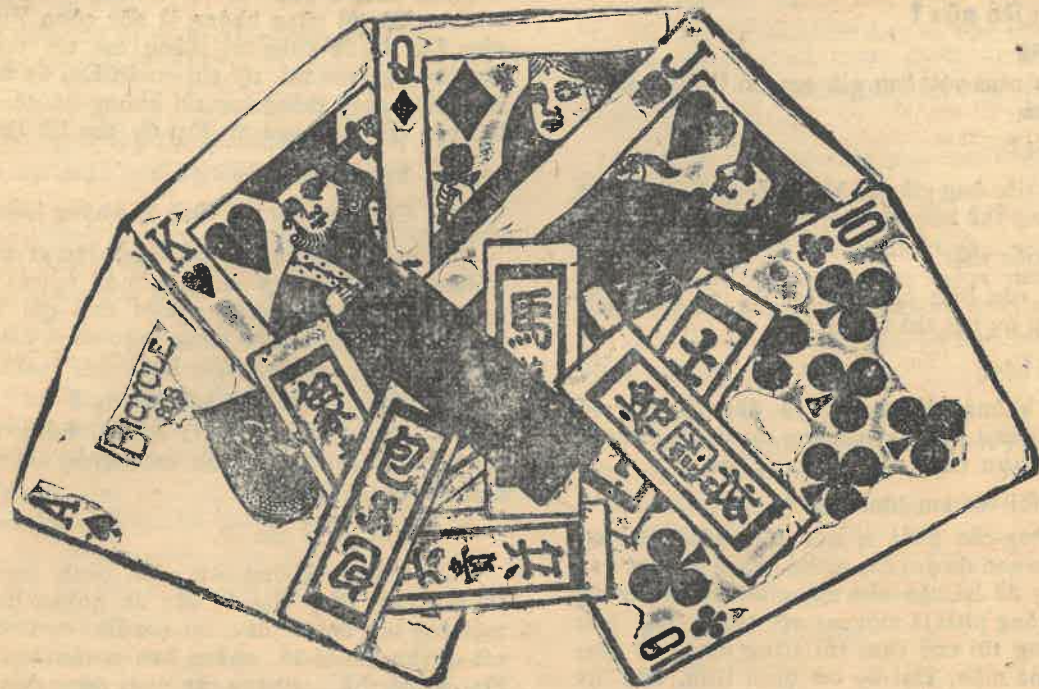
GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Trị bệnh: — THAY KINH CHẬM
— KINH NGUYỆT ÍT.
— TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.
— KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
— ĐAU LÚC KINH KỲ.

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY



□ LÊ CHÍ ĐỨC

TIỀN TRI VỀ VIỆT NAM

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 40)

L.T.S.: Dưới đây, tác giả kể những sự lạ ông đã tiên tri trong quãng đời 20 năm từ 1945 đến 1965 của ông. Tác giả là một giáo sư, một nhà trí thức tu dưỡng theo phương pháp Subub là phương pháp rất kỳ diệu, khoe khoang. Do đó, chúng tôi có thể cam kết những sự lạ tác giả kể hoàn toàn là sự thật trăm phần trăm. Ước mong những sự việc lạ lùng do tác giả kể sẽ đem lại ít nhiều lợi ích cho hai phái người trong xã hội: Phái vô thần và phái hữu thần, góp một viên gạch vào nền tảng triết lý và tôn giáo của nước nhà.

Ở phòng trong có kê hai cái giường và một bàn học. Bàn học có cái ngăn để đựng đựng một số chừng 40 cuốn sách. Lạ thay, tôi tiến thẳng đến bàn đó, đưa tay rút ngay một cuốn ra (như người đã biết trước). Cuốn ấy nhan đề:

Triết lý là gì?

Nay tôi không nhớ rõ tác giả cuốn sách ấy, nhưng có lẽ là của Bùi Công Trung viết. Sách ấy, khi mang về đọc, tôi mới biết là được viết với ngòi bút duy vật. Sách ấy đã phá vấn đề trực giác do Trần Trọng Kim nêu ra, và cho rằng người ta chỉ biết bằng giác quan thường mà thôi, không có gì gọi là trực giác cả.

Khi cầm cuốn sách ấy, một lần nữa tim tôi lại rung động mạnh. Rung động vì tại sao tôi lại biết ở

đây có sách này, mà « vào lấy ra », trái cả với phép lịch sự của một người khách đến nhà người khác?

Khi Khang lên thấy tôi cầm cuốn sách đó thì nói:

— Thầy có xem thì mang về xem. Sách này viết theo giọng duy vật.

Tuy ngồi ăn cơm với Khang mà tâm trí tôi bay bổng đâu đâu. Lại một phen nữa, nhiều câu hỏi quay cuồng trong óc.

Có phải đây là sự « cảm ứng » với sách không? Người ta thường nói cảm ứng với thiên nhiên, hoặc truyền cảm tư tưởng giữa người này với người khác, chứ làm gì có việc cảm ứng với một vật vô tri như cuốn sách?

Nhưng mà « sự việc » đã xảy ra rõ ràng như thế, còn cần làm sao được, còn lý luận quanh co làm gì?

Cái thuyết « thiên địa vạn vật nhất thể » có thực chăng? Vì « thiên địa vạn vật nhất thể » nên vạn vật mới có thể cảm ứng được với nhau, như tôi cảm ứng với cuốn sách chẳng?

Bí mật.

Khi đọc xong cuốn « Triết lý là gì? » tôi mới cảm thấy đáng trách thay tác giả là người quá nghiêng về thuyết duy vật để tranh đấu nên không hiểu được sự thực.

Sự thực đó là: con người còn có cách biết không nhờ vào giác quan thường, dù cách biết ấy được gọi là trực giác hay gì khác mặc dầu.

Tôi là kẻ đang có cách biết ấy, đang vì cách biết ấy mà tâm trí giao động, nay lại có người viết sách nói rằng không có cách biết

như thế thì còn gì buồn cười cho bằng, còn gì khó nghe hơn nữa?

Tôi lại trở về với sách, với kinh, đêm ngày mài miệt, để tìm hiểu thấu đáo nhưng dữ kiện đã xảy ra cũng như để tìm biết chính bản thân mình.

Vì bác sĩ Thế thấy tôi « đói sách » như vậy nên đã ngấm ngầm bàn với Huyện tìm cách cho tôi được về miền xuôi, nơi có sách, có bạn, hầu tiện bề học hỏi. Bác sĩ Thế quen biết rất nhiều với Ông Kh. Giám Đốc Tư Pháp khu 10, tức là khu tôi đang ở. Bác sĩ đã bàn định với Ông Giám Đốc lúc nào không biết, mà bỗng một ngày vào gần cuối tháng 3 năm 1948 tôi nhận được giấy đổi về Trung châu. Giấy chuyển chuyển đó có mấy chữ như sau đây:

« Nay đổi Ông... về thuộc quyền Ông Giám Đốc Tư Pháp Khu III. »

Đổi về khu III, tức là chưa biết tỉnh nào, huyện nào, vì khu này gồm nhiều tỉnh như: Sơn Tây, Ninh Bình, Hải Dương, Nam Định, Thái Bình... Nhà Giám Đốc Tư Pháp Khu III thì đặt trụ sở ở Thái Bình. Vậy dù sao cũng phải qua Thái Bình để biết rõ mình sẽ được đổi đi đâu.

Nhưng trước khi sang Thái Bình tôi có ý muốn nhân dịp này về thăm thầy mẹ tôi hiện đang chạy loạn về quê nhà ở huyện Bình Giang tỉnh Hải Dương.

Ngày ra đi vào cuối tháng 3 năm 1948. Giang sơn hai ba lô và một gánh. Huyện, Mù, Thanh và tôi lên đường, từ giả Đồng Vầu để thuê thuyền về Sơn Tây.

Bác sĩ Thế và bà vợ tiễn đưa chúng tôi một quãng. Lúc chia tay không khỏi bùi ngùi rơi lệ. Bà Thế trao cho Huyện một món tiền và một bài thơ trong đó tôi còn nhớ hai câu:

Đêm nằm canh nhớ Thanh không ngủ

Vội ôm Đò (1) ấp ủ thay Thanh.

Từ Đồng Vầu ra bờ sông phải mất 10 cây số đường đồi và rừng. Đưa ở gáí gánh hai cái thùng, một cái đựng chân mùng và ít đồ dùng khác, còn một cái thì bé Thanh ngồi gọn vào trong. Bé Thanh lúc ấy mới gần 4 tuổi.

Thuyền đi một đêm và nửa ngày mới tới Sơn Tây. Ở đây chúng tôi lại lên đi bộ về Hải Dương. Khi đến huyện Thanh Miện, cách huyện Bình Giang chừng 5 cây số thì mặt trời đã lặn.

Tôi đang lo ngại không biết có đến được Bình Giang trước khi trời tối không, thì chợt nhiên thấy một thanh niên giắt xe đạp từ phía trước đi lại. Đến nơi mới biết đó là ông H, cũng lại là học trò cũ của tôi ở Hà Nội khi xưa (2).

Sau cái bắt tay thân mật, ông H nói:

— Giáo sư ở đâu về qua đây, bây giờ gần tới rồi định đi đâu?

— Tôi làm việc ở Tòa án thuộc tỉnh Phú Thọ. Nay được đổi về Khu III, chưa biết là tỉnh nào. Tôi định về thăm quê nội ở Bình Giang đây mà chưa biết có đi kịp không.

— Bây giờ tôi phải đi Thái Bình. Để tôi biên mấy chữ giới thiệu giáo sư với anh ruột tôi là Thọ (3) bán thuốc ở Thanh Miện. Anh tôi sẽ để giáo sư tạm trú ở một gian nhà còn bỏ không. Rồi sáng mai giáo sư hãy tiếp tục đi. Có cần gì giáo sư cứ bảo, anh Thọ tôi rất sẵn sàng giúp đỡ.



Tôi cầm mảnh giấy giới thiệu của ông H, cảm ơn ông ấy rồi tìm đến ông Thọ theo địa chỉ đã ghi nơi giấy.

Đến nơi, được ông Thọ tiếp đãi ăn cơm và dọn dẹp cho một nơi nghỉ. Sau bữa cơm tối dùng ở một tiệm ăn nơi thôn dã, tôi bắt đầu chuyện văn với ông Thọ.

— Giáo sư đổi về làm việc ở Tòa án nào?

— Tôi được đổi về Khu III, chưa biết tỉnh nào, và vẫn có ý tìm nơi gần quê nhà cho tiện thăm thầy mẹ tôi.

— Thế thì may lắm, giáo sư nên xin về làm việc ở đây là nơi tương đối an toàn và đời sống không đắt đỏ. Ông Thăm phán Tòa án Thanh Miện lại đang muốn xin đổi đi nơi

khác để được gần quê nhà là Ninh Bình. Vậy giáo sư nên đến tìm ông ấy để thỏa thuận đổi lẫn cho nhau thì hay lắm.

— Hiện nay ông Thăm phán ấy đặt trụ sở Tòa án ở đâu, xin ông cho biết để mai tôi tới tìm.

— Thưa ở « Trại Cốc Giác ».

Ba tiếng « Trại Cốc Giác » làm tôi giật mình đến thốt một cái, bởi vì Trại Cốc Giác viết tắt là « Tr... » « C... » « G... ».

Sau khi ông Thọ về, tôi vội gọi Huyện mà rằng:

— Em này, chúng ta sẽ được làm việc ở đây, gần quê nhà may lắm.

— Sao anh biết?

— Ông Thăm phán ở Huyện này hiện đang xin đổi đi nơi khác. Trụ sở Tòa án của Ông ấy đặt ở trại Cốc Giác. Trại Cốc Giác, theo lời ông Thọ đây, là một cái trại chỉ có những người Công giáo ở thôi, cho nên còn gọi là Trại Công giáo nữa.

Trại Cốc Giác hay trại Công giáo cũng đều là Tr... C... G... cả. Em còn nhớ giấc chiêm bao ngày nọ của em không?

Huyện nghe nói đến đó vỗ tay reo mừng như đứa trẻ được mẹ đi chợ mua quà về. Nàng nói: « Chắc là đúng rồi, vì chiêm bao về cái ba lô cũng đúng mà! » Thế thì may quá, ở đây gần quê, về thăm nhà rất tiện ».

Tr... C... G... là chiêm bao báo trước cho biết nơi mình sẽ phải đến. « Nay đã đúng ». Lạ thực! Nhưng ai báo? Sao không viết rõ ra lại úp mở như trò đùa vậy?

Có một thế giới khác, với những nhân vật khác sáng suốt hơn chúng ta, biết rõ số phận của thế giới chúng ta chẳng?

Sự biết trước tương lai như thế này có nghĩa là tương lai của một người, một dân tộc, một thế giới đã « bị định trước » rồi chăng?

Nếu chúng ta còn có thể thay đổi được tương lai của chúng ta nghĩa là nếu tương lai còn có thể biến đổi khác tùy ý ta thì làm sao lại « biết trước » được tương lai? Hễ đã có biết trước một việc về tương lai, dù việc ấy sẽ xảy đến

gần hay xa, thì việc biết trước ấy hàm cái ý là tương lai « không thể đổi được » tất nhiên « phải xảy ra ». Như vậy thì con người chỉ là bù nhìn thôi ư? Con người chỉ là những khí cụ của một sức vô hình nào đó dun dầy hành động thôi sao? Con người chỉ như là những quân cờ hữu hình do người đánh cờ vô hình dầy đi chỗ này chỗ khác thôi sao?

Câu Kinh thánh dưới đây của Hôỉ giáo mà mọi người đều biết, đã nằm được Chân Lý rồi chăng:

« C'était écrit » (4)

Như vậy thì sự tự do của con người chỉ là một ảo ảnh thôi ư?

Bấy nhiêu câu hỏi lại quay cuồng trong óc tôi, lại làm tôi suy nghĩ lao lung.

Sau này khoảng 1950, về Hà Nội, có sách khảo cứu, tôi mới biết ra rằng những trường hợp có mộng báo trước như của Huyền, đó đây thỉnh thoảng vẫn xảy ra và người ta gọi là mộng tiên tri, tiếng Pháp là Prémonitions hoặc Songes prémonitoires.

Khao khát một cây thánh giá

Mọi việc rồi sau xảy ra như đã báo trước ở chiêm bao thực. Nghĩa là sau khi tôi đến điều đình với Ông Thẩm phán Thanh Miện, thì tôi lên Khu III được sự thỏa thuận của Khu mà về nhận việc ngay tại Trại Cốc Giác.

Gia đình tôi cũng tới ở đó, trụ sở Tòa án đặt ngay đấy. Ở trại Cốc Giác làm việc được ít lâu thì tôi chuyển trụ sở Tòa án ra một nơi khác, rộng rãi và thuận tiện hơn, còn gia đình vẫn trú ngụ tại Trại Cốc Giác.

Một buổi sớm mai, như thường lệ, sau bữa cơm sáng tôi cấp cấp ra trụ sở Tòa án. Khi tôi sắp ra khỏi trại, gần tới cổng thì thấy 1 người đàn bà già đứng tựa rào cổng. Người ấy, cũng như mọi con chiên khác trong trại, có mang ở trước ngực một cây thánh giá. Mọi khi tôi vẫn trông thấy đồng bào trong trại mang thánh giá thì không sao; không hiểu vì đầu lần này trong lòng tôi lại « khao khát hết sức » muốn có 1 cây thánh giá. Sự khao khát rất mạnh ấy làm cho tôi phải dừng bước và đứng suy nghĩ một lúc, mắt nhìn chăm chú

vào cây thánh giá của người kia.

Sự khao khát đó, nếu xét theo lẽ phải thì thật là vô lý. Vô lý vì hai lẽ sau đây:

I. — Một là gia đình tôi vốn theo Phật giáo, mặc dù từ bé đến nay tôi chưa đi lễ chùa bao giờ. Vậy cơ sao người theo Phật giáo lại ao ước có một cây thánh giá để làm gì.

2. — Hai là ngày ngày tôi vẫn thấy người ta mang thánh giá, sao khi trước tôi không hề để ý đến việc đó mà nay bỗng nhiên lại khao khát muốn có? Sự muốn được một cây thánh giá như vậy không có lý do nào thúc đẩy cả, không dựa vào nguyên nhân nào rõ rệt.

Không lẽ cứ đứng đó mãi mà nhìn thì bất tiện, tôi đành phải bước đi; chân bước đi nhưng lòng còn muốn đứng, khao khát rồi bần khoản không biết làm cách gì mà có một cây thánh giá bây giờ.

Ai có thánh giá mà lại đem cho mình?

Mua ở đâu? Nơi thôn quê này làm gì có bán?

Tôi không biết lấy lời nào diễn tả sự thèm khát của tôi đối với cây thánh giá lúc đó. Tôi chỉ xin so sánh sự khao khát ấy như sự thèm ăn của một đứa trẻ, phải nhịn từ sáng đến chiều, mà lại trông thấy thằng bạn đang ăn phở nóng sốt, khói lên nghi ngút, hương vị ngát ngào.

Tôi từ từ đi đến trụ sở, lòng vẫn nghĩ đến cây thánh giá, vẫn muốn có một cây.

Tôi vừa bước chân vào trụ sở thì nghe thấy tiếng ồn ào ở ngoài đường. Rồi một số khá đông đàn bà đàn ông, trẻ con chạy nhón nhác miệng kêu: « Tây sắp đến (5). Tây sắp đến! »

Rồi người nọ người kia bảo nhau rằng có quân Pháp đã kéo đến một miền gần đó. Bởi vậy, ai nấy lo chạy về nhà báo cho gia đình biết để liệu đi trốn tránh.

Thấy vậy, tuy lòng còn hồ nghi, nhưng tôi cũng đành trở về nhà báo cho Huyền biết mà đề phòng đề hai mẹ con thấy có tôi bên cạnh đỡ lo sợ.

Vào đến nhà, tôi không thấy Huyền và Thanh đâu cả. Hỏi bên cạnh, người ta bảo rằng hai mẹ con

ra chỗ cửa Đông. Nguyên trại này có hai cửa ra vào, một trông ra hướng Bắc là cửa tôi vừa mới ra đi và trở về, còn cửa hướng Đông thì không tiện đường đến trụ sở Tòa Án nên tôi không đi.

Tôi vội ra chỗ cửa Đông tìm hai mẹ con, thì thấy Huyền đang đứng đó với mấy người đàn bà đề bàn tán xôn xao, tay vẫn giắt bé Thanh.

Thấy tôi đến, Huyền buông tay bé Thanh chạy lại hỏi: « Bây giờ làm thế nào hở anh? »

Tôi đáp: « Đừng sợ, cứ để nghe ngóng xem sao đã. Nếu có quân Pháp thì chắc cũng còn xa. Minh chỉ có hai cái ba lô là đi được rồi, có gì nhiều đâu mà lo dọn dẹp ».

Huyền yên trí, lại ra chỗ mấy người đàn bà đứng nói chuyện và nghe ngóng. Tôi giắt bé Thanh trở về nhà để xếp ba lô sẵn. Tôi vừa mới quay đi được một quãng thì một đứa trẻ lười lăm tuổi cười con trâu lớn, ngất ngừ từ cửa Đình tiến vào. Một số trẻ con ở thôn quê hồi ấy có thói quen ra trâu ghẹo những người ở thành thị tản cư về. Chúng thấy đàn bà thì thành thường hay lấy đất ném, hoặc nói những lời vô lễ.

Thằng bé chăn trâu này cũng là một trong số đó. Nó thấy H. đứng quay lưng lại, sát lối đi thẳng từ cổng vào, nó liền nghĩ ra một cách tinh nghịch là cho trâu đi sát vào cạnh lưng Huyền. Con trâu vừa đi vừa vẩy đuôi, khi đến cạnh Huyền, đuôi quất mạnh một cái vào vai Huyền. Nàng giật mình quay lại thấy thằng bé cười trâu đang thích trí cười thì giận lắm, không nín lòng căm tức được liền mắng: « Thằng khốn nạn! »

Tức thì đứa bé cười trâu nhẩy xuống và đến cạnh Huyền gây sự tỏ vẻ hết sức hỗn xược. Đang cơn tức giận Huyền tát nó một cái, và nó nắm lấy Huyền mà đánh. Hai bên giằng co, mọi người chạy lại can ra không được.

Việc xảy ra « quá mau », khiến tôi không đủ thì giờ ngăn cản. Trong lúc hai người giằng co nhau như vậy tôi thấy thằng bé giắt cái liềm cắt cỏ ở cạnh sườn. Tôi sợ trong lúc nó tức giận rút liềm

đâm thì nguy to. Tôi vội để bé Thanh đứng đó chạy bay đến chỗ 2 người rút cái liềm ở sườn đứa trẻ ném đi xa, rồi hai tay vịn hết sức dầy báng thẳng bé đi. Thằng bé bị đẩy một cách bất ngờ lùi lại mấy bước và ngã xuống. Vài người lớn chạy đến giữ lấy nó và mắng: « Sao mày dám hỗn với bà Thăm như thế? »

Đang khi hỗn loạn ấy thì một đứa bé gái chạy đến chỗ tôi « đề vào tay tôi một cái gì » mà nói:

« Cái này của ông đề rơi ».

Đứa bé vừa nói vừa đặt vật ấy vào tay tôi. Tôi xòe tay cầm lấy « như cái máy », vì khi nghe thấy nói « cái này của ông » thì tôi chưa rõ là cái gì nên cầm lấy ngay. Cầm rồi mới biết là « cây thánh giá » và không phải của mình. Nhưng còn mãi lo đến chuyện của Huyền, tôi tạm bỏ cây thánh giá vào túi và chạy ra xem đứa trẻ khản trâu là con nhà ai mà hỗn láo như vậy.

Câu chuyện rồi cũng thu xếp xong, mà Tây cũng không tới. Bố mẹ nó bắt nó đến xin lỗi nói rằng nó mới ở làng bên về, nên không rõ ai với ai cả.

Nhưng còn cây thánh giá?

Đâu có phải của tôi mà đứa bé kia lại trả vào tay tôi? Sao nó lại nghĩ là của tôi chứ không phải của người khác? Tôi có là người công giáo đâu, chắc nó phải biết như thế chứ? Hay là nó cũng ở làng bên chạy sang đây nghe ngóng vì có sự ớn ả?

Thật là quá! Trước đây độ một giờ tôi ao ước cây thánh giá với sự thất vọng là không sao có được. Thì

bây giờ cây thánh giá đến với tôi, mà đến một cách lạ lùng rắc rối, trong một trường hợp cực kỳ éo le, ngoài sức tưởng tượng của tôi.

Tại sao cứ cái gì tôi « bỗng nhiên khao khát » thì cái ấy sắp đến với tôi, phải đến với tôi?

Tôi không trả lời được. Vài năm sau, đọc kinh Phật, đọc sách ngoại quốc bàn về đạo Phật tôi thấy nói có một thế giới kia, cao hơn cõi trần tục này, nhân vật ở đó hề « muốn » thứ gì là thứ ấy đến ngay, mặc dù họ không phải là kẻ có nhiều đức vọng. Điều đó làm tôi nghĩ ngợi vô cùng. Tôi có phải là người ở thế giới ấy mà xuống đây chăng?

Cả một bí mật!

oOo

Sanh giữa hai giờ

Thêm hai tháng ở Trại Cốc Giác không xảy ra điều gì. Muốn thuận tiện, tôi di chuyển trụ sở Tòa án sang làng Cao Lý, cách đó độ 4 cây số. Vì cần phải ở gần trụ sở, nên gia đình tôi cũng dọn về Cao Lý, tại nhà Ông Hội Nhã.

Tôi vẫn tiếp tục tìm bạn và sách để học hỏi, những khi nhàn rỗi.

Trong làng Cao Lý có người Trưởng họ tên là Đă mới vào đảng Việt Minh, thường hay cậy quyền cậy thế bắt nạt dân lành. (6). Lúc ấy dân làng thấy nói ai ở trong Đảng Việt Minh thì sợ hãi lắm, không dám chống lại.

Một hôm, có mấy người dân gửi tiền đóng thuế cho Trưởng Đă, mà Trưởng Đă lại tiêu đi một phần, rồi

bắt họ phải góp thêm. Trong khi ấy thì U.B.H.C.K.C. thúc dục họ phải đóng thuế, nếu chậm chạp sẽ phải phạt.

Bị xử ức như vậy, họ làm đơn thưa Trưởng Đă tại Tòa án tôi. Trưởng Đă « nhận lỗi », việc có bằng chứng rõ ràng. Tôi sắp gửi hồ sơ của Trưởng Đă lên Tòa án tỉnh để tòa này định tội.

Trưởng Đă sợ hãi nói với viên chủ tịch U.B.H.C.K.C. huyện đến xin tôi hủy bỏ vụ ấy đi. Tôi cương quyết làm phận sự. Không xin được cho đảng viên của mình khỏi bị tội, viên chủ tịch kia, một mặt xúi dân làng, làm giấy khiếu nại là tôi có óc chia rẽ này nọ và xin đổi tôi đi, một mặt hất lèn U.B.H.C.K.C. tỉnh cầu cứu để Ủy ban này nói với Tòa án tỉnh cho xếp việc Trưởng Đă.

Tòa án tỉnh có vẻ nể bèn U.B.H.C.K.C. nên việc Trưởng Đă đề hai tháng trời không nói đến, có ý muốn xếp một nơi.

(CÒN TIẾP)

(1) — Đó là con trai duy nhất của bà Thế. Bà Thế rất yêu quý Thanh và muốn cho nó sẽ thành con dâu của bà sau này.

(2) — Ông H. hiện đang làm giám học một tư thực lớn ở Saigon.

(3) — Thọ là tên thực, ông này không vào Nam, sống chết ra sao không rõ.

(4) — Câu này có nghĩa là: « Mọi việc đã định trước rồi như là đã viết ra, đã ghi khắc vào 1 nơi vô hình nào đó rồi, không sao thay đổi được ».

(5) — Ngoài Bắc, người dân quê có thói quen gọi người Pháp là Tây.

(6) « Đă » là tên thực của hắn.

Nhà may **TRANG**
CHUYÊN MAY Y PHỤC PHỤ NỮ
Đặc biệt tay Raglan hợp thời trang
Việc làm cẩn thận, nhanh chóng — Giá Hạ
32, Đinh Tiên Hoàng DAKAO
SAIGON

ĐỜI LÀ THẾ !



BỐ LÁO
phụ trách

Ồ HỒ... VĂN HÓA

Văn hóa nước ta đã đến lúc toàn thịnh rồi.

AI cũng biết trên sân khấu chính trị Giáo chỉ bày giờ bao nhiêu đào kép mang hia đội mũ múa may hò hét như một đám khùng. Thế mà nay có người lại tìm cách đưa ông Đồ văn Rõ, một ông thầy tuồng hát bộ lên làm Phó Chủ tịch của cái Hội đồng Văn hóa giáo dục. Nói lại để quý vị rõ. Hội đồng này có Chủ tịch đương nhiên là ông Phó Kỳ. Sau đó, có hai ông Phó Chủ tịch. Một ông văn hóa. Một ông giáo dục. Về giáo dục, ông Bùi xuân Bảo hạ ông Trần ngọc Ninh 21/15. Về văn hóa, anh kép già Đồ văn Rõ của hội khuyến lệ cổ ca hạ cha Cao văn Luận sát ván. Về cái chức Tổng thư ký, thì ông Lê văn Danh của nà nước (Giáo giới chưa hề nghe tên biết mặt ông bao giờ) hạ ông tiến sĩ Dương thiệu Tống của Đại Học Vạn Hạnh !

Cuộc tranh cử xem ra gay go, khốc liệt đến nỗi ô. Phó Kỳ phải mắng nhân viên : « Lành lương một thán bao nhiêu mà phát phiếu chậm thế ? ». Sau đó, nhìn thấy ông Giáp văn Thập ngồi cầm miệng hén từ lâu nay, ông Phó Kỳ mời lên kiểm phiếu. Ông Giáp văn Thập cho tay vào mồm thắm nước bọt đếm phiếu như đếm bạc (Báo Chính Luận thuật như thế). Thế là hay rồi. Ô. Thập đã biết im lặng là nhờ sự dạy dỗ của Kha Trấn Ác trên báo Đời, của Thọ Hoạn trên Nạp Thép. Có lẽ ông đã chưa được cái thói bôi vaseline nhưng còn

CÂU CHUYỆN SỐ 23

Đà Nẵng 19-6-70

Kính thưa Ông Bố Láo.

Nếu thấy được, kính xin ông vui lòng cho đăng mẫu chuyện có thật này tại quý báo để độc giả thưởng thức chơi để biết thêm về « Đàn bà ».

Sáng hôm ấy tại Phòng đợi « Hành khách đi » của Hàng không Việt Nam tại Saigon. Sau khi cân hành lý xong tôi tìm một chỗ ngồi. Một người con gái trạc 28.30 tuổi ngồi ở ghế, tôi đến bên nàng gọi chuyện làm quen, nàng vốn vãng mời tôi ngồi xuống chiếc ghế cạnh nàng. Nhìn tôi trong bộ đồ nhà binh dáng dấp đàng hoàng của một quan « văn phòng », nàng chớp mắt e chẹn hỏi tôi :

— Trung úy về Đà Nẵng

Tôi vui vẻ trả lời ngay :

— Vâng, cô cũng về Đà Nẵng ?

Chỉ sang một cụ già vừa cân hai va ly hành lý nặng nề xong, nàng nói :

— Em đưa Ba về.

Chẳng bao lâu câu chuyện tôi và nàng trở nên thân mật, tôi và nàng đi đi lại lại quanh phòng, nàng mua cho tôi xoài, dưa, táo...

Trở lại ghế ngồi, tôi được biết nàng mới 30 tuổi, chưa có chồng. Nàng mở ví tiền lộ ra những tờ giấy 500 giầy cộm cốt làm hoa mắt tôi. Nàng nói Ba vào đề xem em mới mua 1 sở nhà 7 triệu ở đường Nguyễn minh Chiếu, lấy giấy bút ra nàng cho tôi địa chỉ số 194E NMC SG. Tôi thấy tất cả nàng trình bày

cho tôi hay đều là tiền bạc. Tôi rất ái ngại về tiền từ lâu. Sự thật tâm trạng tôi lúc đó chỉ có tình yêu, một thứ tình yêu lãng mạn với người con gái hơn tôi ba tuổi đầy đặn giữa chốn xa hoa, hơn nữa nàng là người Huế với tôi.

Lúc đó tôi và nàng mới, nhìn người ta tưởng là vợ chồng thật. Bỗng tiếng cô chiêu đãi viên mời hành khách đi Đà Nẵng lên xe. Tôi cầm bàn tay nàng nhẹ hôn lên má rồi giả từ, lòng tôi se lại, nàng buồn bã nói :

— Ba và anh đi rồi em về xe một mình.

Thế là tôi có nhiệm vụ hộ tống ba nàng về Đà Nẵng, với 1 xách va ly hành lý, 1 xách xoài, về Đà Nẵng tôi sốt sắng đưa Ông cụ đến tận cửa với những xách va ly nặng nề mà không một trở ngại.

Đặt chân đến đơn vị tôi viết thư cho nàng rất nhiều, nhưng thư đi thì có, về thì không, từ đó tôi sinh nghi.

Rồi 1 tháng sau tình cờ tôi lại đi công tác Sài Gòn ghé nhà bà chị ở đường Nguyễn minh Chiếu, ở lại, tôi tạt qua nhà nàng, dừng lại trước một biệt thự sang trọng mới cất, kín cổng cao tường, tôi bấm chuông.

Lát sau nàng mở cửa, tôi nhìn nàng và hỏi :

— Bạch còn nhớ anh không.

Nét mặt nàng tỉnh táo, không

TIẾNG THỞ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐỀ NÉN

một chút e thẹn như ngày nào, nàng nói :

— Có ông ở nhà trong,

Tôi hỏi lại :

— Ông nào ?

— Ông FRIEEL.

Tôi không nói gì thêm nữa, nàng mời tôi vào nhà ngồi ở phòng khách. Nàng đến bên Mỹ kiều tiếp tục đếm nốt đồng bạc giấy 500 mà nàng mới đi Đà Nẵng buồn về...

Tôi ngồi đó mà tâm hồn đề đầu đầu. Hình ảnh một con diêm và hàng ngàn con diêm làm tiền hiện ra trước mắt. Bạch cũng là một trong

những con diêm đó. Diêm bạc, nàng ngã vào lòng tên Mỹ đen lòng lá ân tình.

Tôi đứng dậy bỏ ra về mà không biết nói gì với nàng cả, vì tôi đã biết về nàng, tình nàng đối với tôi ngày đầu gặp gỡ cũng như với tên lính nhân hiện tại cũng vì tiền thế thôi; như chuyển áp tải và ly hành lý lậu của ba nàng mà không một chút tiền công. Đời là thế phải không thưa Ông Bố Láo.

THƯƠNG THƯƠNG
Đà Nẵng 19-6-1970

CÂU CHUYỆN SỐ 24

Vũng Hạ Sơn ngày 17-06-1970

Kính thưa Cụ Bố Láo !

Đời là thế... chẳng thiếu gì điều phải « thổ tả ». Nhưng thưa Cụ Bố Láo ! Những điều cần nói của dân đen sống trên đất nước này thường bị tác nghẹn bởi nhiều lý do (?)

Đời là thế... mở ra, tôi chẳng rõ thế lệ viết như thế nào. Dầu vậy, vẫn phải viết, viết đến vài lời kính nhờ Cụ Bố Láo rộng lòng dành vài khoảng giấy để lên lời của dân đen này... Đa tạ.

Kính gửi : Thượng tọa « lãnh đạo tinh thần » của con.

Kính thưa Thầy !

Hôm nay con viết vài lời đến Thầy và con đoán biết khi đọc những lời này T. ấy sẽ thế nào...

Kính thưa Thầy ! Con rất kính trọng Thầy. Từ thuở thơ ấu đến lúc thành niên. Nhưng giờ đây, sự kính trọng đó đã vụt mất. Thưa cùng Thầy con đau lòng lắm khi nói lên sự thật này...

Sự kính trọng tan biến vì con đã rõ Thầy hơn.

Thưa Thầy ! Con không dám nói đến sự rõ nếp sống, con người của Thầy. Mà con muốn nói đến nếp sống và chức vị hiện tại của Thầy.

(Xem tiếp trang 47)

cái vự « nước bọt » thì đang cố tập nhưng vẫn chưa bỏ được. Dù sao, Bố tôi cũng khen ông Thập một phát. Biết mình, biết người, ông Thập sẽ khá lên cho mà coi.

Với một anh kép già làm chủ khối văn hóa, chắc chắn mai đây nước ta sẽ còn có nhiều đào kép mới nữa. Phải mời ông Tú Xương về xem mới được :

Nào có ra chi lữ hát tuồng
Cũng hò, cũng hét, cũng y uông
Vị bằng đối được đàn con trẻ
Cái mặt bôi với nghì cũng buồn!!!

Ồi ! Văn hóa ta cần cỗi mãi rồi. Hết sinh khí ! Một ông Quốc vụ Khanh lo xây chùa, lợp miếu. Một ông kép hát chủ tọa lũ quan ôn.

Giữa lúc những tay đạo diễn chính trị quốc tế đang dựng lên những màn kịch, những vai trò khủng khiếp để tiêu diệt khí lực đấu tranh của dân ta thì không hiểu anh kép già này sẽ làm trò trống gì nữa. Chẳng lẽ lui tới cũng chỉ có mấy khóm tre già. Ở nước này, măng mọc không nổi !

Giải cấp Đốc phủ sứ đã trở thành một tai họa. Nó là cái rào cản không cho bọn trẻ ngóc đầu lên. Sự đời người lớn phải nâng đỡ kẻ đi sau. Ở cái xứ mình hể lộ đầu ra chớp được chút gì là chèn luôn tụi trẻ. Nhờ thế mà cái gọi là Hội Chợ Văn Hóa giáo dục đã trở thành bụi tre già. Nó giống với khóm trúc trên vương kỳ của ông Ngô đình Diệm.

ĐỜI LÀ THẾ



HÃY XEM THẾ LỆ THI KỂ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27



BÊN DÒNG NƯỚC BIÊN

97

98

Sau những ngày cùng Kota du ngoạn thủ đô X, cái thủ đô đầy ngựa và Mỹ, đầy những thiếu phụ phần son cùng những hạng dâm ô, trở về Thiếu nữ lâm bệnh.

Trong cơn bệnh nàng khám phá ra một điều lạ, nhưng tất nhiên phải đến với nàng : nàng đã có thai với Kota.

Mỹ Quốc. Đến hôm nay Mỹ quốc không còn là một ý niệm mơ hồ, một trạng thái ngoại vọng hoang mang. Mỹ quốc không chỉ có ở bên tàu, không phải là một thứ bạn ở xa, chỉ có viện trợ. Mà. Năm mươi ngôi sao của lá quốc kỳ kia đã có nơi háng nàng. Giọt tình trùng hoang dại đã theo chiến cuộc vào trong người nàng, tạo thể hệ khác, thay đổi cả nàng, đục khoét nàng.

Nàng kinh khi phải tự đẻ (vì có ai sinh đẻ hộ nàng đâu, lại càng không thể nín lại được) một thằng Mỹ con. Ông nội nó lẽ ra là Quang Trung, Lê Lợi, nay là Washington, là Nixon vụ vợ. Dù là một anh hùng bậc nhất của nước Mỹ, Washington đối với lịch sử Việt Nam cũng chỉ là một anh mợm mạc vụ vợ.

Những ngày trở mùa, mây trắng tràn lan, vùng

bưng biển vùng lên xanh thắm một màu xanh của lá tươi, nước sông dâng lên trắng xóa cả hai bờ. Thiếu nữ ngồi trong này lơ cốt lo nghĩ vẩn vơ. Hồn nàng là những cánh bay với bao la, với gió man man đầu ngày cùng ánh tà huy lang bạt mỗi hoàng hôn, nơi biên giới.

Sinh hoạt của đám lính Mỹ gần đây bắt đầu cực nhọc. Vùng bưng không quang đãng như xưa. Những chuyến xuống tuần thám thường bị bắn sẽ dọc theo sông. Đêm đêm, doanh trại thường ăn đạn pháo kích. Gần một tháng nay, Đại úy Nixon đã xin khai quang lại vùng bưng. Máy bay đến rải thuốc, nhưng thứ thuốc độc kia không ngăn nổi sức sống quá mạnh, vì gặp mùa, của lất lùng.

Tuần trước thị trấn Đ đã bị tấn công. Quân « Vi Xi » đã tràn vào phi trường, chiếm quận trong hai giờ liền. Ông Quận trưởng vận quần đùi chạy thoát thân như một kẻ chơi diêm bị cảnh sát rượt. Tuy nhiên quân « Vi Xi » đã để ngoài vòng rào hàng trăm xác chết.

Buổi sáng khi kiếm được một cái quần khác vận vào, ông Quận đã trở lại thị sát mặt trận. Đứng trên vòng đai phòng thủ ông nói :

« Đ.M. Tụi nó muốn tạo mất một cái quần

99

100

thì phải đổi một trăm xác chết. Tao dự định mà tụi nó không biết. »

Ông Quận đặc ý về câu tuyên bố của mình, nó có tính cách lịch sử, và ông bằng lòng cho báo chí ghi lại câu nói đó. Tụi « Vi Xi » nó ra công đánh vào đây chỉ có mục đích được thấy ông Quận ở trường chạy thôi, chứ tụi nó chẳng có lý tưởng gì về Cộng sản chủ nghĩa cả.

Ngày hôm qua một chuyến trực thăng đáp xuống đây, Kota cùng Coper đã nhận được thư. Kota nói với Thiếu nữ, khi đám khói màu ra hiệu cho trực thăng đáp chưa tan trong bầu trời mờ ảo :

— Em ạ, chúng ta có dịp về Hoa Kỳ rồi. Theo tin hành lang, đơn vị anh sẽ được rút khỏi Việt nam nay mai, theo tinh thần hòa đàm Ba Lê.

Khi đó Coper đang ôm ngang vai Tuyết. Coper cũng nói :

— Tụi anh đồ quân xuống đây cũng vì hòa bình Việt nam. Bây giờ cũng vì hòa bình tụi anh lại rút đi.

Nói xong Coper cho tay lên ngực Tuyết, trước mặt Kota cùng Thiếu nữ, Coper đùa :

— Anh sờ ngực em cũng vì hòa bình Việt nam ; « nay cũng vì hòa bình anh rút bàn tay đi, nhưng anh đặt lên chỗ khác, chỉ di chuyển thôi. »

Coper đặt bàn tay lên đùi Tuyết, gần cái chỗ (...) ấy. Tuyết bị nhột quá, dẩy nẩy lên :

— Coper đừng đùa dai, danh dự của Mỹ không phải ở bàn tay đâu.

Tuyết là cô gái đã được Dân vệ B đưa vào làm cán bộ giao liên. Trong trận đánh then chốt. Tuyết sẽ là một cái chìa khóa nội tuyến, phía đồn Mỹ. Trong mười cô gái tới đây Tuyết là một giai nhân hàng đầu. Vai trò của Tuyết chính ra là bắt bớ cho kỳ được với Đại úy chỉ huy trưởng Nixon. Nhưng Nixon là một người không ưa những tình cảm lãng mạn. Ông lại trầm tĩnh, có tinh thần trách nhiệm, thường ưu tư về vai trò của mình trên đất lạ.

Khắc phục không được Nixon, Tuyết nhận chỉ thị mua chuộc Coper. Đảng đã biết Coper mang bệnh thủ dâm, nên Tuyết phải sửa soạn bàn tay cho thật đẹp. Lúc nào bàn tay cũng được rửa xà phòng Dove : những móng luôn luôn tòn son đỏ.

Dân vệ B đã giáo dục cho Tuyết, biến việc xuất (c...) của Tuyết trở thành một thành động yêu nước, vì Đảng vì Tổ quốc :

« Đừng có lấy đó mà xấu hổ, không thể ngại ngùng được. Hãy nghĩ đến mục đích cuối cùng. »

Dân vệ B đã ra công nghiên cứu từng chi tiết đời sống đến tính tình, sở thích, của từng người trong đám sĩ quan Mỹ.

Biết Johnson thích trẻ nít và mang một ám ảnh về cái chết của thằng bé cụt tay, Dân vệ B tìm cho Johnson một đứa bé khác. Trên danh nghĩa, thằng bé không hề là người của đảng, vì nó nào biết gì, nhưng B sẽ có cách dùng nó vào phút chốt.

Kota là một chàng đôi khi sỗ sàng, nhưng ngây thơ. chân thật, lại yêu say đắm Thiếu nữ, muốn sớm nhìn thấy đứa con thân yêu. Dân vệ B đã khéo nói với Thiếu nữ, đề Thiếu nữ vận động với Kota xin ở riêng một căn nhà hầm. Thiếu nữ nào biết rằng mỗi lính Mỹ ở riêng rẽ là điều mong muốn của Dân vệ B. trong kế hoạch phân tán mỏng lực lượng địch.

Việc chinh phục Đại úy Nixon được giao cho Loan. Nixon ưa đọc sách, thường đắm hồn theo những liên tưởng xa xôi, xót thương những hoàn cảnh tan tác của người Việt Nam.

Nixon không khác nghiệt nhưng không dễ tính. Ông cần mẫn làm việc, ghét chiến tranh nhưng lại có tinh thần trách nhiệm. Vì thế mà Loan đóng vai trò một cô gái có học, ngây tạo cho mình một hoàn cảnh đau lòng, để gây sự xúc động nơi Nixon.

Loan nói với Nixon rằng cha mẹ nàng đã bị Việt cộng sát hại... «đây, chúng nó dùng mã tấu chém bố em như tằm này đây» Loan cho Nixon xem một tấm hình.

Biết Nixon không ưa sỗ mó một cách hạ cấp nơi những con người má, nên mỗi lần gần Nixon, Loan thật nghiêm chỉnh. Nàng sâu não, mặt phẳng phất buồn. Đồng kịch, vốn là nghề của nàng. Mỗi đêm, ngồi hầu chuyện với Nixon chừng 10 giờ khuya thì lại từ tốn xin kiếu về.

Nặng về đục tình nhưng lại muốn những hình ảnh trở nên mờ ảo xa xôi, đó là tâm hồn của trí thức và nghệ sĩ. Ngồi với con gái thì không thích sờ ngực với sờ tóc, nhưng khi người con gái đi khuất rồi, anh chàng có thể sờ lên một cái tượng đất, vuốt ve hình hài của chiếc tượng mỹ nhân vô tính kia.

Một đêm Loan đã mang thiên đường tới cho Nixon, bằng cách nàng tắm, gần như lỏa thể, dưới bến sông.

Lúc đó vào khoảng mười một giờ khuya, Nixon đang thao thức, và chợt thấy trên giòng sông đêm một bóng người.

Loan ngồi, bên cạnh gốc cây sao, trắng thật hoang liêu tịch mịch, khoát nước lên người. Trời đêm, nước thật lạnh, nhưng Loan cố gắng tắm. Vì B đã nói : «cứ cởi truồng ra, một lần thôi, tắm cho Tổ quốc đấy».

Nixon cho nhẹ tay kéo tấm màn cửa lại, để khỏi lộ liễu quá, trí thức mà, rồi tiếp tục nhìn qua khe cửa thân hình Loan như một tiên nữ dưới bến. Dòng nước đầy sao và mây.

Loan ngồi xổm, tấm trắng. Mái tóc nàng thật dài và đen, một vầng tỏa rộng trên mình mây thiên đường nàng. Trái tim Nixon rung động nhẹ nhàng, nhưng liền đó Nixon tự hỏi: « tại sao bọn chàng lại phải đánh nhau hoài với một thứ kẻ thù không liên lỵ. Tại sao con người cứ dần dà đánh mất đi những gì thơ mộng nhất ».

Tắm xong, Loan khoác chiếc khăn mỏng đi về phòng.

Nằm trong đêm Loan thao thức. Những giọt nước trên da trên tóc nàng bây giờ rớt hột trên gối trên chăn.

Loan nhớ tới một người đã bỏ đi, nhớ tới những người đã chết chung quanh nàng, vì cuộc đời nàng. Loan nhớ đến tia mắt nhìn của Nixon, ly rượu nồng vào môi hồng hồng đã mời nàng trong bữa cơm tối. Nàng có bồn phận và nhiệm vụ rõ ràng là phải giết Nixon cùng bè bạn Nixon. Loan ôm siết chiếc gối ôm vào lòng, nghĩ tới một đêm sẽ gần, súng tứ bề nổ vào đây, Nixon sẽ chết bên cạnh nàng.

Với Nixon, Loan thấy không có chút thù hận nào cả. Ông ta chỉ là một người khả ái, đầy nhân tính, tốt với nàng hơn chính cả những người Việt nam. Nhưng nếu không ghét gồng thù hận với Nixon thì nàng sẽ là người phản bội. Nàng phải

tìm kiếm một hình ảnh gì đó, nhờ cái sự gì đó, du mơ hồ để có thể ghét Nixon. Nàng thấy Nixon qua một phía biến thành thứ ám ảnh của nàng. Y như một con diêm phải đẩy những khách làng chơi, những kẻ mang khoái lạc và tiền của ngày ngày đến cho họ, về phía kẻ thù. Cô gái diêm thù hận ai? Thù hận cuộc đời? Nỗi thù hận vốn mơ hồ nhưng cuộc đời lại mơ hồ hơn.

Loan cũng thế. Nàng biến thực tế này thành một thứ ám ảnh, phải là ám ảnh. Đây ám ảnh lên cõi mộng lung, mơ hồ. Cái mộng lung không định tính được kia chính là lý tưởng.

Ám ảnh vốn là một vô thực. Làm gì giết được cái vô thực, Loan phải tìm giết Nixon. Người Cộng sản đã đối tượng hóa những vô thực, và giết nó đi.

Loan nghĩ tới một ngày nàng có thể ngủ với Nixon nhưng nàng không được hưởng thụ. Phải đưa khoái lạc ra ngoài sự giao hợp. Hoặc biến khoái lạc thành một thứ môi trường của thù hận. « Loan, không được sa ngã mà phản bội đảng đấy nhé... » Nàng đã có một người tình, ngủ với nàng ngay trong máu, hăm hiếp nàng ngay trong từng hơi thở, từng giấc mơ, cơn liên tưởng. Người tình đó là Đảng. Người tình mơ hồ, quanh quẩn đó đây như một bóng ma. Như bóng tối.

Loan cuộn mình với đêm, ngoài kia trăng lộng lộng, gió xa vắng, nghĩ tới trận đánh sắp diễn ra, nàng sẽ thấy máu, máu.

(CÒN TIẾP)

Đời phỏng vấn các liên danh ứng cử

(TIẾP THEO TRANG 6)

chưa hề làm việc trong những chế độ đã qua gồm những giáo sư và các nghề tự do khác. Thú thực là chúng tôi đã chán nản những người già rồi.

ĐỜI: Liên danh của quý vị sẽ đưa ra những chủ trương nào?

Ô.N.V.HẢI: Các chủ trương của chúng tôi là giải quyết chiến tranh bằng thể thống về quân sự. Thứ hai là phải ổn định tình hình kinh tế. Chúng tôi vẫn chủ trương kinh tế tập sản. Hiện nay kinh tế quốc gia do người ngoại quốc nắm giữ. Chúng tôi chủ trương phải thực hiện sự tiết kiệm.

ĐỜI: Liên danh có gặp khó khăn nào không?

Ô.N.V.HẢI: Khó khăn của chúng tôi là phần đông anh em ở trong quân đội. Ngoài ra, vấn đề tài chánh cũng là một điều khó khăn. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ chỉ sử dụng các phương tiện do Ủy Ban Vận động cung cấp mà không dự trù một kinh phí riêng nào.

ĐỜI: Liên danh của ông đã có sự quyết định về người thụ ủy và về tên liên danh, dấu hiệu?

Ô.N.V.HẢI: Liên danh chúng tôi sẽ do ông Nguyễn thế Cát đứng thụ ủy liên danh. Tên của liên danh là Việt Nam, dấu hiệu là Gươm thiêng.

ĐỜI: Hiện nay, Việt Nam Quốc Dân đang chia làm nhiều hệ phái. Liên danh của quý vị có được sự ủng hộ của các hệ phái trong đảng không?

Ô.N.V.HẢI: Mặc dù tình hình chính trị bị phân hóa nhưng chúng tôi sẽ liên kết trong một giai đoạn. Có lẽ sự liên kết đó sẽ nhờ phần lớn vào uy tín của cụ Vũ là người sáng lập.

(Trước khi chấm dứt cuộc phỏng vấn bằng điện thoại, ông Nguyễn văn Hải không quên tự giới thiệu là bạn thân của nhà thơ Tú Kếu)

Ô. Phạm Việt Tuyền, liên danh « Đại Đoàn Kết »

Ông Tuyền từ chối trả lời cuộc phỏng vấn của chúng tôi vì cho rằng

chỉ có ông Nguyễn gia Hiến, thụ ủy của liên danh mới có thẩm quyền trả lời. Sau nhiều lần điện thoại liên lạc với ông Hiến về trụ sở của Lực lượng ĐBK vào ban ngày và về tư thất vào tối 10-7 đều gặp cảnh chuông điện thoại reo mà không có người nhắc máy. Vì vậy, cuộc phỏng vấn liên danh này, nếu có, chúng tôi sẽ đăng tiếp vào kỳ sau.

Các ông Trần văn Đôn và Tôn Thất Đình

Chúng tôi có điện thoại về tư thất của Trung tướng Trần v. Đôn vào chiều ngày 10-7 được trả lời là vị cựu tướng lĩnh này đang bàn họp để đi đến quyết định cuối cùng là có tranh cử lại hay không.

Ngoài ra, khi liên lạc về nhà riêng của Nghị sĩ Tôn thất Đình cũng là một cựu tướng lĩnh mà dư luận đồn là đứng thụ ủy liên danh nhà báo, chúng tôi được Thiếu tá Minh cho biết là cho đến lúc này NS. Đình vẫn chưa có quyết định dứt khoát.

Liên danh của N.S Nguyễn văn Huyền

Việc liên lạc với NS. Nguyễn văn Huyền, đương kim Chủ tịch Thượng Viện rất khó khăn đến nỗi chúng tôi nghĩ rằng cụ quá lạc quan ở uy tín của mình mà không cần đến sự tương trợ của báo chí. Sở dĩ chúng tôi có ý nghĩ này vì ít ra đi hai lần chúng tôi điện thoại về nhà riêng của cụ Huyền được người nhũ của cụ nói giữ máy để mời cụ nói chuyện rồi sau đó lại được trả lời là cụ đi vắng, và một lần khác chúng tôi điện thoại đến văn phòng của cụ. Sau khi được cụ xác nhận là « Dạ, tôi đây » nhưng sau khi ngỏ ý trình bày về liên danh của cụ, thì cụ lại từ chối bằng cách trả lời « Dạ chúng tôi chỉ nghe tiếp cho ông Chủ tịch » rồi cúp máy. Nhưng mặc dù vậy, chúng tôi cũng đã liên lạc với một vị khác trong liên danh của cụ Huyền là ông Trần hữu Phương, cuộc phỏng vấn như sau:

Ô.T.H. PHƯƠNG: Tôi không đủ thẩm quyền trả lời các câu hỏi của ông về liên danh.

ĐỜI: Liên danh của ông có giữ nguyên tên và dấu hiệu như kỳ tranh cử cách đây 3 năm không?

Ô. T.H. PHƯƠNG: Dạ, y như cũ.

ĐỜI: Trước đây ông đã từng làm thống đốc Ngân hàng. Ông có ý kiến gì về tình trạng kinh tế tài chánh hiện nay? Và theo ý Ông, tình trạng đó có cách nào cứu vãn được không?

Ô. T.H. PHƯƠNG: Tình trạng kinh tế tài chánh hiện nay rất khó khăn vì công phí quá cao. Trong hai năm qua, quân đội gia tăng 50%. Mỗi năm ngân sách Quốc gia thiếu hụt tới 300%. Đời sống quá mắc mớ, dù có chiến thắng mà đời sống như thế này cũng không có ai ủng hộ. Công chức quân nhân chết đói. Theo ý tôi, phải chia loại các chi phí thành tối cần thiết, cần thiết, không cần và xa xỉ. Nên giảm dần các chi phí xa xỉ. Trước đây Thượng Viện có mời Thủ Tướng điều trần. Thủ tướng chỉ trả lời về vấn đề sinh viên học sinh, chưa trả lời về vấn đề giảm chi. Thủ tướng có hẹn sẽ trả lời bằng thư, cho đến nay chúng tôi vẫn chưa thấy gì.

ĐỜI: Ông nghĩ thế nào về dự luật Chương trình?

Ô. T.H. PHƯƠNG: Về luật chương trình, tôi nhận thấy trong lúc ngân sách thiếu hụt không thể thực hiện được các điều trong dự luật như khu kỹ nghệ, thương cảng... đòi hỏi nhiều chi phí. Các điều khác phải xét kỹ.

Luật này bắt chước luật của Pháp năm 1948 nhưng năm 1948 Pháp đã hết giặc còn mình đang có giặc cho nên không thể bắt chước được. Trong dự luật có những điều giữ được có những điều phải bỏ đi. Nước mình chỉ được cái là thích hoa mỹ còn chẳng có gì. Tôi cho rằng nếu đem áp dụng luật chương, chi phí sẽ tăng, đời sống sẽ khổ sở. Vì chỉ trích trật khi cho rằng ai không đồng ý luật chương trình là không muốn quốc gia lành mạnh. Nói vậy là mỵ dân. Các khó khăn bề bộn từ 1963 đến giờ là lỗi ở chính phủ chứ không phải ở Quốc hội. Chính phủ không có chính sách, chỉ lằng chi không tăng thuế. Theo ý tôi mình thiếu người cầm đầu, hay có mà giả cầm, diếc, giả mù. Thực ra mình chỉ sản xuất được xe đạp mà lại đi toàn xe lớn. Tôi cho rằng tình trạng hiện tại không đến nỗi thất vọng, nhưng khó khăn vô cùng.

000

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SU CỘNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRUSINH
(TETRA-CYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH
(SULFAMIDES)

SI 1 TỐ BỊ 2

Trị bệnh:

- BAN NÔNG-BAN CỦA THƯỜNG-HÀN
- CÁM HO-SÚNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT-VẾT ĐAU SÚNG MŨ-LÂM ĐỘC
- CÓ GÓI THUỐC BỘT RIÊNG CHO TRẺ EM
- ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT
- CÓ HÌNH TRẢI TÌM

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

MUA ĐỂ DÙNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

84 M-BYT-QCDD

(TIẾP THEO TRANG 43)

người rèn đúc họ... Về chánh quyền con là một công dân. Nếu con làm điều gì hại đến quốc gia thì chánh quyền sẽ trừng trị riêng con, làm gì có «liên đới» đến Thầy. Con không lị lợm đầu Thầy. Thầy sợ con lợi dụng danh nghĩa của Thầy, của Giáo hội. Lý do đó, khi nói lên Thầy không ngượng lời sao Thầy? Con chỉ là một tín hữu, làm gì lợi dụng được... lợi dụng chẳng chỉ là những người có thể lợi dụng. Những người đó là ai và đã, đang, sẽ lợi dụng gì chắc Thầy quá rõ.

Muốn viết nhiều hơn gửi đến Thầy. Những chột nghĩ lợi «lời» ngay

trái tai» và biết đâu Thầy nổi trận lôi đình, thì riêng con và vợ cùng xấp nhỏ con sẽ liên lụy bởi uy quyền... Vậy nên đành ngưng bút và nghĩ lại: «Im lặng là vàng» và «Im lặng là...».

Đời là thế... Thầy có phải là thế không Thầy ??? Một nhà «lãnh đạo tinh thần» có thể hành động «đây tinh thương» như vậy không thừa qui vị có trách nhiệm...?

Mong Thầy... với tất cả lòng thành đề sự kính trọng... ngày xưa sẽ trở lại.

Kính chào Thầy và bửu quyền.
TRÉT GÁI

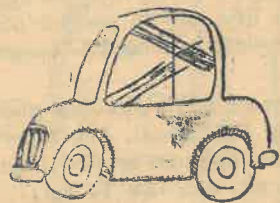
Thời cơ mới

(TIẾP THEO TRANG 25)

vất vả chạy ngược chạy xuôi giữa hai thủ đô Mạc tư Khoa và Bắc kinh vận động giải tỏa con đường bộ tiếp viện ngang qua lãnh thổ Trung Cộng mà vẫn không được. Rõ ràng là Trung Cộng đã thí bỏ con chốt BV vì con chốt đó không còn ích lợi gì trong chiến lược mới của Trung Cộng nữa. Trong tương lai gần có thể Trung Cộng xua quân xuống chiến trường Đông Dương hoặc thúc dục BV cố gắng một lần chốt tập trung tàn lực đánh vào những tỉnh đầu tuyến ở vùng Bến Hải, Quảng Trị, Thừa Thiên, nhưng chắc chắn không phải là để ủng hộ Bắc-Việt trong công cuộc «đánh đuổi quân xâm-lăng Hoa-Kỳ» mà chỉ có mục đích ngầm là hất chân Nga-Sô ra khỏi vùng Đông-Nam-Á và để giữ thế điều đình có lợi với Hoa Kỳ mà thôi.

Thời cơ thực đã hết sức thuận tiện để cho các nước Đông-Nam-Á trong đó Việt-Nam có một vai trò trọng yếu tập hợp lại với nhau trên một chiến lược chính trị qui mô và mở một cuộc vận động chính trị rộng lớn vào hẳn bên trong nội bộ cộng sản một cách tích cực. Cộng-sản đã luôn luôn can thiệp phá hoại các quốc gia Đông-Nam-Á. nay là lúc để các quốc gia Đông-Nam-Á «đáp lễ công bình» đối với họ. Niềm tin sẽ trở lại với những người quốc gia, và cùng với niềm tin, sức mạnh. Khi đó cộng sản sẽ hết ngoan cố và qui thuận những qui luật chính trị của đa số và sẽ chịu điều đình nghiêm chỉnh để đi tới một giải pháp hòa bình danh dự, và chấp nhận một chính sách chung xây dựng quốc gia thay vì phá hoại quốc gia, tàn sát dân tộc theo chỉ thị của ngoại bang.

HOÀNG VĂN ĐỨC



DA DE MIN MANG
VUI VÉ
TUOI TRE

HEPACHAUT

NƯỚC COT ARTICHAUT
NƯỚC COT GAM BÔ TUOI

SINH TỐ B12
SINH TỐ B1
SINH TỐ B2
SINH TỐ B6
SINH TỐ PP
SINH TỐ D2

VIÊN BẢO CHẾ HADZER

YẾU GAN
GẦY ỒM, MẮT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGÚA MỀ DẠY
THiếu MÀU
LÃO LỨC
TẠO ĐƠN
DƯỠNG THAI
MỠI MỆT

KN SỞ 73 M BYT-QCDP.

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG
CAM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TAM-TH

Bịa đặt, loan tin thất thiệt

VIẾT BÀI NÓI XẤU NHẪM HẠ UY TÍN HÃNG NỊT VÚ TỰ ĐỘNG
CHÚNG TÔI VIẾT THƯ YÊU CẦU CẢI CHÁNH KHÔNG ĐĂNG, NHƯ THẾ CÓ ẮN Ý GÌ ???



Chúng tôi dám tự phụ Hàng của chúng tôi **ĐẸP. TỐT NHẤT**, quý ba quý cô hãy vững tin ở Hãng chúng tôi và xin đọc một đoạn thư của cô Mộng Điệp khen tặng :

« Thưa Bà,

« Sau khi dùng Soutien Automaticque 70 ngày « kết quả thật không ngờ, nhờ đó mà khi mặc áo « đầm Điệp thấy nổi bật lên.

« ký tên
« MỘNG ĐIỆP »

Dùng Soutien Automaticque loại A Systeme Japonais làm bộ ngực này nở, no tròn. Không bao giờ nhỏ trở lại. Giá 1900\$ (Nhớ cất báo này mang đến mua được bớt tiền xe) Loại thường 1600\$.

ĐẠI LÝ SAIGON — DAKAO :

Tân Tiến 146 Lê thánh Tôn — Hoa Đào 112 Lê Lợi — Sinh Sinh 31A Lê Lợi — Xuân Hòa 121 trong TAX Nguyễn Huệ — Bà Khương 230 Lý thái Tò — Bà Yến 463A Trần hưng Đạo Saigon — Thủy 178 Đinh tiên Hoàng — uốn tóc 120B Đinh tiên Hoàng — Đông Hải 39 Nguyễn huy Tự Đa Kao — Bà Bi 312Phạm hồng Thái Gia Định (Ông Tạ)

chưa dùng ↓

đã dùng ↓



QUAN TRỌNG :

Quý bà cứ mang so loại Nịt Vú Tự Động với các loại làm giả nhưng đòi nhẩn hiệu sẽ biết rõ thứ nào tốt, thứ nào đẹp. Có Đại lý tham lời đã nhận bán loại xấu, quý bà lỡ mua phải hàng khác không vừa ý, muốn đổi loại Đặc Biệt **SYS-TEME JAPONAIS** phải trả thêm chút đỉnh thôi.

Hỏi bà **CHÂU THANH NGUYÊN**
523. Trần hưng Đạo SAIGON
(nhớ kèm tem)

NỊT VÚ TỰ ĐỘNG KẾT QUẢ 100 phần 100 ▶

Mỗi người
một
bàn chải răng



Nhưng chỉ dùng

KEM
ĐÁNH RĂNG

Hynos
PHOSPHATÉ



VN EXPRESS

HYNOS PHOSPHATÉ

mang lại cho quý vị

một hàm răng trắng trong,

những nướu răng lành mạnh,

một hơi thở thanh khiết,

nếu quý vị

chải răng 2 lần trong ngày

Với
Hynos
PHOSPHATÉ

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều,



CETONIC

Sinh-tô của sức mạnh

BỒI BỔ CƠ THỂ . TĂNG THÊM SỨC KHỎE

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC T